Tuần Báo Xã Hội Văn Hóa Nghị Luận

ĐỜI MỚI

SỐ 80
Từ 9 đến 16-10-53
NAM VIỆT . . . . . 5$00
TRUNG BẮC MIÊN LÀO . 7$00

Wason
AP95
V6D64+

TRONG TẬP NẦY :

- KÊU GỌI CÁC NHÀ ÁI QUỐC
  của TRẦN VĂN ÂN
- BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG Ở ĐỜI
- TỪ GIA ĐÌNH ĐẾN HỌC ĐƯỜNG
- LAO ĐỘNG NGHỈ HÈ
- DIỄN VIÊN SÂN KHẤU VÀ ĐẠO DIỄN
- DÂN TỘC TÍNH TRONG VĂN NGHỆ

HÌNH BÌA

Một trong số ảnh được chọn vào bán kết « Cuộc thi ảnh Đời Mới ». Kết quả sẽ tuyên bố « Ngày Đời Mới 1953 »

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
117 Đại-lộ Trần hưng Đạo — Chợquán
Điện thoại : 793—Cholớn
Chủ nhiệm : TRẦN VĂN ÂN
Đại diện : LÊ VĂN NGỌ
Chủ bút : HOÀNG THU ĐÔNG
Quản lý : TRÁC ANH
Văn phòng liên lạc:96 Đại-tá Grimaud-Saigon
Điện thoại:22.491 Saigon—Hộp thơ 353 Saigon

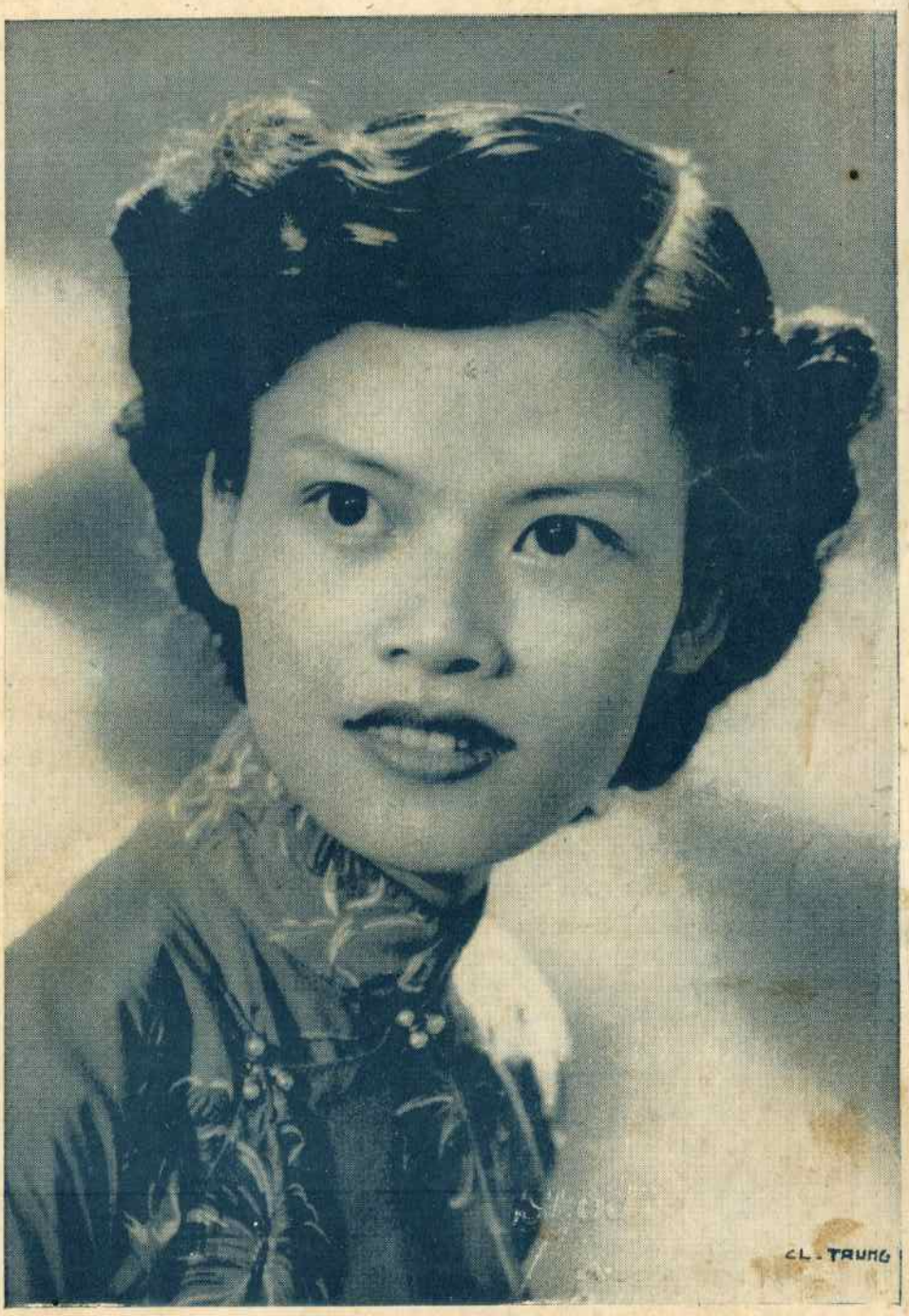

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

HỘP THƯ TOÀ SOẠN

Em **TRẦN QUANG XUÂN :**

Cảm ơn em đã gửi thư thăm. Chính anh dạy trường Institution de la Marne đổi lại Nam ký học hiệu lúc nọ. Có dịp đi Saigon, ghé lại báo quán gặp anh em Tòa soạn nói chuyện cho vui.

T. V. A.

Bạn **KIÊN GIANG :**

Đã nhận được : « Em ơi đừng khóc mưa dầm » và « Đôi hàng thơ mưa ». Rạch Giá mưa nhiều lắm ư ? Tâm trạng bạn có như tâm trạng nhà thơ L.T.L. không ?

Bạn **VÂN SƠN :**

Theo dõi những bài của bạn chủ nhiệm, bạn sẽ rõ. Không tiện trả lời bằng thư riêng. Mong bạn hiểu cho.

Bạn **NGỌC LAM KIỀU :**

« Thôi rồi một kiếp xuân xanh ». Đã nhận được.

Bạn **NGỌC PHƯƠNG :**

Nhận đủ bài của bạn. Đợi nhé !

Các bạn **LONG TỊNH, TRÚC TÂM, PHÙNG VÂN, PHẠM TRUNG, NGHĨA, SĨ TIẾN, THIẾT DŨNG, TRƯỜNG GIANG HỒNG VÂN, VŨ YÊN SƠN, TRẦN CHÍ BÌNH, CAO HỮU HUẤN, YÊN KHANH, NGUYỄN CÔNG HOAN, ANH VÂN, VIỆT HUY, KIM LOAN, GIANG CHÂU.**

Đã nhận được bài của các bạn. Đa tạ.

Bạn **HOÀNG HẢI MINH :**

Sao lại có ý nghĩ như vậy ? Gửi cho xem đi !

Bạn **L. và P.** *(Huế) :*

Ý kiến thứ nhất đúng hơn. Ý nghĩa cái hình hài hước đó là muốn chỉ trích về chỗ tính ham bắt chước dấy.

Bạn **HIỀN SINH :**

Hoan nghênh loạt bài của bạn

Bạn **NAM CHI** *(Auxerre) :*

Đã nhận được « Bức thư mùa thu » của bạn gửi về. Đang xem.

Bạn **N. S. :**

Quên hoài ! Viết lên 2 mặt giấy, nếu đăng được làm sao thợ sắp đặng ?

Bạn **NG T. CHỈ :**

Đã chuyển thư bạn cho bạn chủ nhiệm.

Bạn **DƯƠNG QUỲNH :**

Luôn luôn chú ý tới những lời của bạn nêu trong thư.

Bạn **TRÚC NGỌC :**

Có ghi rõ ở trang bìa sau.

Một bạn **Ở HẢI PHÒNG :**

Không có địa chỉ làm sao trả lời cho bạn đặng ?

Bạn **HUYỀN VI :**

Đã nhận được thư bạn. Sẽ lần lượt cho đăng.

Bạn **LÝ CHÂN Á :**

Thiếu vần điệu. Đợi bài khác.

Bạn **LÔ CANH CHUYÊN :**

Bài « Hành động và khuynh hướng... » tiếc không đăng được.

Bạn **VIỆT TRUNG :**

Minh Đạt có lời cảm ơn về bức thư hỏi thăm của bạn.

CUỘC THI CỐT CHUYỆN PHIM

Dành cho các bạn thích viết việt văn và muốn thực hiện câu chuyện mình ưa thích nhất trên màn ảnh

Điều lệ dự thi :

1.— Kể lại một chuyện có tính cách Việt Nam (từ 6 đến 10 trang giấy học trò viết một mặt) để có thể soạn thành chuyện phim.

2.— Đề tài câu chuyện không bó buộc, tùy ý tác giả chọn lựa để sáng tác, miễn khung cảnh là đất nước nhà.

CÓ 3 GIẢI THƯỞNG

Giải nhứt — 2.000 đồng
Giải nhì — 1.000 đồng
Giải ba — 500 đồng

Dành cho 3 chuyện được ban chấm thi chọn trong số những chuyện đã được chọn đăng lên mặt báo.

3.— Mỗi người có thể gởi dự thi nhiều cốt chuyện phim.

4.— Bài dự thi gởi cho tòa soạn « Đời Mới » ngoài bì đề : « Dự cuộc thi Cốt chuyện phim ».

Đại diện Đời Mới - Tin Mới tại Paris

Ông **Nguyễn bảo Toàn**, *một nhà viết báo kỳ cựu, cựu Giám đốc tờ Dân Mới trước chiến tranh.* **Địa chỉ :** *82-84, Boulevard de Belleville Paris.*

Các bạn ở Pháp muốn liên lạc với nhà báo xin do nơi ông Toàn và muốn mua báo, cứ đóng tiền nơi :

Banque Franco - Chinoise pour le Commerce et l'Industrie
74, rue Saint Lazare Paris
Tran van An compte N° 48.198
Có thể mua mandat carte gởi đến.

Giá báo tại Pháp quốc có cả tiền cước phí :

ĐỜI MỚI

3 tháng 2.250 frs (1)
6 tháng 4.450 frs
1 năm 8.800 frs

TIN MỚI trào phúng văn nghệ :

3 tháng 1.200 frs
6 tháng 2.350 frs
1 năm 4.650 frs (2)

(1) Cước phí gởi máy bay mỗi tập Đời Mới 14$10 (144 frs) nên giá báo tại Pháp trở nên quá cao.

(2) Giá này sẽ bị thay đổi, nếu đồng bạc bị sụt giá đối với đồng quan.

Sau khi gởi tiền vô banque, lấy biên lai gởi đến quản lý Trác Anh, hộp thơ 353—SAIGON

Cùng các bạn gởi bài đăng báo.— **Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa Tạ.**

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán. Điện thoại 793 ChợLớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

— Bài viết về Tòa Soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

ĐỜI MỚI
đóng thành bộ

Bạn chớ bỏ qua mà không mua Đời Mới đóng thành bộ (3 quyển hoặc 4) 59 tập, thiếu số 1.

Có bán tại phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud Saigon và tại 117 đại lộ Trần hưng Đạo Chợ quán.

3 quyển giá . . . 341 đồng
4 quyển 376 đồng

Báo cũ, tính cho bạn đọc 4 đồng thay vì 5 đồng.

Bìa vải 35 đồng (công đóng)
Bìa da 45 đồng —

Ông Letourneau ra trước ủy hội

Sáng 29-9, ủy hội điều tra vụ buôn lậu đồng bạc đã nhóm lại tại dinh Bourbon và nghe rất lâu lời khai của ông Jean Letourneau, nghị sĩ Phong trào Cộng hòa Bình dân quận Sarthe, nguyên tổng trưởng bộ Liên quốc và cao ủy ở Đông dương.

Sau phiên nhóm, những ủy viên tuyên bố rằng lời khai của ông Letourneau đã khiến cho họ có cảm giác là sở hối đoái Đông dương rất kém tổ chức. Rõ ràng là sự kém tổ chức ấy và sự thiếu nhân viên (sở chỉ gồm có sáu công chức Pháp) khiến không kiểm soát thật sự được những vụ chuyển ngân.

Hình như ông Letourneau có cho ủy hội hay rằng, sở Hối đoái đã hoàn toàn thoát khỏi quyền điều khiển của cao ủy. Cao ủy chỉ được dọ hỏi ý kiến về những vụ « chuyển ngân chánh trị » của những nhân vật Việt nam và ông cũng chỉ có quyền cho biết ý kiến mà thôi.

Ông Letourneau nói thêm :

« Tôi không có một quyền hành thực tiễn nào đối với những vụ chuyển ngân của thường dân hay thương gia. Tôi chỉ có thể báo cho biết những trường hợp có vẻ khả nghi.

Theo một ủy viên, chừng 40 vụ hình như đang được xem xét. Chiều 29-9, ủy hội sẽ nghe lời khai của ông Jacques Louis Anterieu, đồng lý văn phòng của ông Cornu, bộ trưởng quốc gia giáo dục, ông Bellonte, tổng thanh tra hàng Air France và ông Bonnaure, tổng thanh tra sở quan thuế.

ĐẾN « TUA » BOLLAERT VÀ ÁI NỮ RA TRƯỚC ỦY HỘI

Sáng 30-9, ủy hội điều tra về cuộc buôn lậu đồng bạc Đông dương đã với ông Emile Bollaert, nguyên cao ủy Pháp ở Đông dương và ái nữ là bà Guenard ra trước ủy hội.

Theo tin tức thâu thập cận bên các nhân viên trong ủy hội dường như hai người chứng này sau khi tuyên thệ lại không chịu trả lời các câu hỏi của các ủy viên.

Bà Guenard chỉ trao cho ông chủ tịch ủy hội Frank Arnal, một bức thư của các luật sư biện hộ cho bà.

Trong bức thư đó, sau khi nhắc lại rằng bà Guenard đã kiện ông Despuech về tội phỉ báng các luật sư kể trên cho rằng ủy hội điều tra không thể buộc bà Guenard phải điều trần vì sự bắt buộc đó phải thuộc quyền tư pháp.

Các luật sư tiếp :

« Chính vì lẽ đó nên chúng tôi đã khuyên bà Guenard không nên tuyên bố chi cả ».

ÔNG BOLLAERT CÓ VẺ SẴN SÀNG NÓI VỀ SỞ HỐI ĐOÁI VÀ NHỮNG CUỘC CHUYỂN NGÂN

Ông Emile Bollaert, bị hỏi về những đoạn trong quyển sách của ông Despuech liên hệ tới chính mình ông chỉ lặp lại những lý lẽ trong bức thơ của các trạng sư của bà Guenard. Sau đó ông có tuyên bố trong hành lang của quốc hội rằng đáng lẽ ông đã trả lời những câu hỏi liên can đến tổ chức của sở hối đoái, về việc chuyển ngân và vụ buôn lậu đồng bạc, nhưng ông chỉ bị hỏi về trường hợp của ông và người con gái của ông, cho nên ông chỉ có thể nhắc lại rằng ông đã kêu gọi đến pháp luật và ông phải dành những lời khai của ông cho nhà cầm quyền tư pháp.

Sau khi các người làm chứng lui về, ủy hội đã quyết định chuyển lên ông tổng trưởng bộ tư pháp bản chép bằng tốc ký về những lời điều trần hồi sáng.

Dường như ông Bollaert và bà Guenard không chịu làm chứng trước ủy hội đã phạm luật về vấn đề này,

Mặt khác, ủy hội đã giao phó cho ông chủ tịch trách vụ phản đối với vị trạng sư đoàn trưởng về thái độ của một trong những trạng sư bênh vực bà Guenard.

ĐẠI TƯỚNG REVERS RA TRƯỚC ỦY HỘI

Hồi sáng 2-10, ủy hội điều tra về vụ buôn lậu đồng bạc đã nghe lời dẫn giải của đại tướng Revers cựu tổng tham mưu trưởng. Đại tướng đã giải bày những trường hợp khiến ông phải để ý đến vụ buôn lậu đồng bạc trong thời kỳ thi hành một sứ mạng ở Đông dương. Trong thời kỳ ấy đại tướng đã nhận được một phúc trình về vấn đề này.

Theo những tin tức đã thâu góp được trong hành lang quốc hội, đại tướng Revers được mời cho biết danh tánh của tác giả phúc trình này đã trả lời rằng ông không phải là một cảnh binh hay một pháp quan.

Sau khi cho biết ông đã gặp các ông Pierre Max và Despuech trong những trường hợp nào, đại tướng Revers quả quyết rằng ủy hội điều tra không phải là ủy hội sau cùng xem xét những vụ xảy ra ở Đông dương.

Được hỏi về cuộc âm mưu đầu độc chính mình đại tướng trong vụ « các tướng lãnh », đại tướng Revers trả lời rằng ông đã bị âm mưu đầu độc thật sự và dấu vết chất thạch tín mà người ta đã tìm thấy trong một cuộc thí nghiệm hóa học đã chứng thực điều nầy.

Sau khi đại tướng Revers lui về ủy hội đã kêu hai ông Rober Dupuy và Maurice Weill đến đối chứng.

Bản phúc trình về những lời cung khai của đại tướng Revers trước ủy hội điều tra về vụ buôn lậu đồng bạc khiến người ta không thể xác định rõ rệt những điều đại tướng đã nói. Đại tướng quả quyết rằng theo ý kiến của ông vụ buôn lậu nầy rất quan trọng và có hại hậu quả ; những sơ tiền lời lớn lao của vài người nhờ cuộc chuyển ngân vào một vụ ăn cắp đồng đô la tại Hong kong.

ROBERT DUPUY VÀ MAURICE WEILL CŨNG ĐÃ GIÁP MẶT NHAU

Vừa rồi ủy hội nghị sĩ điều tra về vụ buôn lậu đồng bạc Đông dương đã kêu hai ông Robert Dupuy và Maurice Weill đến giáp mặt nhau. Nhưng chỉ có một mình Weill, nhân viên hội đồng thành phố Paris, đến trình diện.

Trong lúc điều trần ông Weill đã cực lực đính chánh những lời khai của ông Dupuy theo đó người ta đề nghị cấp một số tiền hué hồng tám mươi lăm triệu cho ông Paul Auriol để giúp cho một cuộc thâu hồi sắt vụn được thành tựu.

Ủy hội điều tra đã đòi ông Dupuy phải đến trình diện trong ngày thứ sáu.

ÔNG ANTOINE PINAY ĐẾN MỸ

Hôm 1-10 nguyên thủ tướng Pháp Antoine Pinay đã đáp phi cơ từ New York tới Washington và người ta cho biết rằng ông sẽ hội đàm lần lượt với những thượng nghị sĩ Bourke Hickenlooper, nhân viên ủy hội ngoại giao ông Lleingsa Merchant, thứ trưởng ngoại giao chuyên trách Âu châu sự vụ và Harold Stassen quản đốc cơ quan an ninh hỗ tương.

TỔNG CÔNG ĐOÀN PHÁP KÊU GỌI THỢ THUYỀN BIỂU TÌNH NGÀY QUỐC HỘI TÁI NHÓM

Phong trào đình công vừa khởi sự hồi chiều 1-10 theo lịnh của nghiệp đoàn nhơn viên hỏa xa thuộc tổng công đoàn đã khiến cuộc giao thông trên đường xe lửa vùng Đông Nam bị rắc rối và chậm trễ. Tuy nhiên không có vụ lộn xộn nào.

Mặt khác, trong một quyết nghị đã được chấp thuận sau kỳ đại hội ngày 20 Septembre và 1 Octobre, ủy ban tổng liên đoàn toàn quốc của tổng công đoàn kêu gọi các lao công nam nữ hãy biểu tình đoàn kết vào ngày 6 Octobre, tức là ngày quốc hội được triệu tập để đòi cho những yêu sách của mình được thành tựu và bãi bỏ các sắc lịnh luật. Theo quyết nghị của tổng công đoàn sẽ có bãi công trong ngày nầy.

(xem tiếp trang 38)

Tuần lễ Trong nước

Tin chiến sự

Ở Bắc Việt, trong tuần nay xảy ra nhiều cuộc đánh lớn. Cả hai bên Pháp-Việt và Việt minh đều mở cuộc tấn công, nhưng trong khu vực khác nhau. Pháp tiếp tục cuộc hành binh « Brochet », xảy ra những cuộc giao phong gay go. Việt minh hoạt động trong giáo khu Bùi chu định tiêu diệt các tiểu đoàn khinh quân.

Trong cuộc hành binh Brochet, bên Pháp Việt đưa ra một quân số và số dụng cụ rất quan trọng. Một phần lớn quân số Việt minh đã trốn khỏi vòng vây, một phần khác tản mác ra. Lối giản binh của Pháp Việt nhiều lần bị thay đổi.

Pháp Việt tấn công các làng bằng cách dàn mặt trận tiến ngay. Bên Việt Minh khi nào bắt buộc phải bỏ làng nầy thì họ lại lui vào làng khác. Lúc rút lui bao giờ họ cũng tìm cách gài bẫy hoặc phục kích.

Thường dân họ đã cho tản cư qua bên kia sông Luộc.

Trong đêm 27 rạng ngày 28, Việt Minh tấn công dữ dội vào 2 tiểu đoàn khinh quân trong giáo khu Bùi Chu. Chỉ có 1 tiểu đoàn bị thiệt hại còn tiểu đoàn kia đã đánh lui được Việt Minh.

Một chiếc oanh tạc cơ kiểu B. 26 vừa bị rớt hôm 29-9 ở một nơi gần phi trường Gia Lâm. Trên máy bay có bốn nhơn viên đều bị tử nạn cả.

Hình như máy bay bị rớt lúc các nhơn viên đó sửa soạn nhảy xuống đất. Chắc là lúc đó, chiếc B. 26 đã bị lật nghiêng, mất đà và rớt.

Một trận lụt to lớn chưa từng thấy ở Huế

Ở Huế, bắt đầu tối hôm thứ tư 23-9-53 và suốt ngày thứ năm, những trận mưa rất lớn liên tiếp không dứt. Nước ở các nguồn núi chảy rất mạnh, dâng mực nước sông Hương lên gần 4 thước. Mưa mỗi lúc một to, nước cứ theo thời gian mà lên lên cao lần. Tất cả các đường trong thành phố đều ngập. Cách đây 2 năm cũng có một trận lụt lớn, nhưng đối với trận lụt này vẫn chưa thấm vào đâu. Các con đường Lê thái Tổ, Trần hưng Đạo là những con đường có tiếng cao nhất của thành phố Huế đều bị nước ngập mênh mông, nếu không có nhà cửa cây cối thì ta có thể nói là thành phố Huế đã biến thành bể cả.

Trận lụt nầy có thể nói là trận lụt to nhất từ xưa tới nay, sự thiệt hại không sao kể xiết.

Ở những vùng phụ cận Huế, nhiều nhà nước chấm nóc. Tuy chưa biết được con số đích xác, nhưng có thể đoán rằng số người chết về nạn lụt này cũng khá nhiều.

Nước dâng cao mãi cho đến 5 giờ chiều ngày 24-9 mới dừng lại hạ lần.

Cuộc đình công của nhơn viên hàng không dân sự

Các đường hàng không thương mãi trong tuần bị gián đoạn.

Hôm rồi có nhiều chiếc máy bay từ Hương cảng và Tân gia ba tới nhưng không hạ cánh được xuống phi trường Tân sơn nhứt và phải quay về.

Việc tiếp tế của nhiều đồn điền riêng bằng đường hàng không với Saigon cũng bị gián đoạn.

Đơn xin triển kỳ động viên của học sinh mới đậu Tú tài

Theo nghị định số 581 Cab/DN ngày 25-8-53 của Thủ tướng Chánh phủ, các đơn xin miễn dịch hay triển kỳ động viên về khoá thứ 3 trường Sinh viên Sĩ quan trừ bị Thủ Đức phải gởi tới các cơ quan thẩm quyền trong một thời hạn 20 ngày kể từ ngày ký nghị định.

Xét vì kỳ thi bằng tú tài phần thứ hai (khóa thứ 2 niên học 1952-1953) mãi tới trung tuần tháng 9 dương lịch mới mở, nên các thí sinh bằng này không kịp gởi đơn xin triển kỳ động viên để tiếp tục việc theo học tại các trường Cao đẳng.

Vậy đối với các thanh niên đứng vào trường hợp nói trên đây, Bộ Quốc phòng đặc biệt gia hạn gởi đơn xin triển kỳ động viên cho tới ngày 5 tháng 10 dương lịch năm 1953 (ngày chót).

(Thông cáo của Bộ Quốc phòng)

Ủy ban tổ chức Hội nghị Toàn quốc đã nhóm phiên đầu tiên

Dưới đây là thông cáo của ủy ban tổ chức Hội nghị toàn quốc sau phiên nhóm đầu tiên :

Chiều 1er Octobre 1953, hồi 16 giờ, tại Thị sảnh Saigon, các nhơn viên của ủy ban tổ chức Đại hội toàn quốc đã nhóm phiên đầu tiên với sự hiện diện của 7 vị :

1.— Đức Hộ pháp Phạm công Tắc (Cao đài giáo)

2.— Linh mục Hoàng Quỳnh (Đại diện Đức giám mục Lê hữu Từ)

3.— Thiếu tướng Lê văn Viễn (Bình xuyên).

4.— Ông Lương trọng Tường (Phật giáo Hòa Hảo).

5.— Bác sĩ Đặng văn Sung (đại diện đảng phái)

6.— Cụ Trần trọng Kim (cựu thủ tướng)

7.— Ông Phạm Hòe (nghị viên thành phố Saigon Cholon).

Ủy viên thứ tám, ông Trần hữu Nam (Trung Việt) chưa vào Saigon kịp, có đánh điện ưng thuận để ủy ban cứ bắt đầu họp làm việc, và ông ấy sẽ lên đường vào Saigon ngày 2 Octobre 1953.

Sau khi các Ủy viên trao đổi ý kiến về tánh cách quan trọng của Hội nghị toàn quốc, ông Phạm Hoè giới thiệu nhơn viên hiện diện của ủy ban, và báo cáo cho các ủy viên Bắc Việt mới vào biết rằng trong khi chờ đợi đủ mặt các ủy viên, thì các vị có mặt tại Saigon đã tạm cử ông Lương trọng Tường làm Tổng Thơ ký ông Phạm Hòe trao lời lại cho ông Lương trọng Tường.

Ông Lương trọng Tường báo cáo tất cả các công việc đã nghiên cứu và thi hành từ trước đến nay, và xin Ủy ban để cử Tổng Thơ ký chánh thức của Ủy ban.

Toàn thể các nhơn viên của Ủy ban đều quyết định công cử ông Lương Trọng Tường làm Tổng Thơ ký chánh thức Hội nghị toàn quốc.

Sau đó, toàn thể Ủy viên thảo luận và quyết định một vài điểm của nội quy trình :

a).— Ủy ban sẽ làm việc theo thể cách Chủ tịch đoàn (Prasidium), để tôn trọng tinh thần dân chủ trong các phiên nhóm, mỗi vị sẽ luân phiên làm Chủ tịch. Ông Tổng thơ ký là vị thường trực thay mặt cho Ủy ban trong tất cả các công việc.

b).— Cấp tốc xúc tiến công việc tổ chức và triệu tập Hội nghị toàn quốc. Ủy ban sẽ nhóm họp làm việc mỗi ngày hai buổi, sáng và chiều. Nếu cần thì sẽ nhóm họp ban đêm và các ngày lễ.

c)— Có Ủy viên nào vì bận việc không thể đến dự một phiên nhóm, thì có thể ủy toàn quyền cho một đại diện tham gia phiên nhóm, với sự trách nhiệm của ủy viên ấy.

d)— Đánh điện tường trình Đức Quốc trưởng phiên nhóm đầu tiên của ủy ban đã cử hành trong bầu không khí hiểu biết và thân ái.

Đừng lây-lất nữa !
SỨC-KHOẺ LÀ HẠNH-PHÚC TRÊN ĐỜI
VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN
CỬU-LONG
Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và thích làm việc hơn trước
CỬU - LONG - HOÀN
CỦA NHÀ THUOC
VÕ ĐÌNH DẦN (Chợlớn)

MỖI TUẦN NHỚ ĐỌC

Tuần báo
Trào-phúng, Văn-nghệ

đủ hạng : NHỈ—NHẤT—NGANG
214 DIXMUDE — SAIGON

Ho thuốc ho trái nho
PECTO-CHERRY

VIỆT-NỮ Nữ-Công Học-Đường
108-110 Frère-Louis—SAIGON
Bổn trường bắt đầu thu nhận học sinh khoa thứ ba.
Trường rộng rải hạp vệ sanh. Phụ huynh học sinh muốn gởi con em đến học xin viết thơ gặp về trường, vì số thu vào có hạng.
Trường cế nhiều nữ giáo viên, và giáo sư chuyên nghiệp chăm nom chỉ bảo cho các em có lảnh làm bánh mứt, lảnh thêu tay và thêu máy.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Golden Club

Phép trường sanh khỏe mạnh
muốn trường snnh thì phải ăn ở theo phép vệ sanh, muốn khoẻ mạnh nên thường dùng thuốc bổ.

Muốn!
Có Sức khỏe luôn luôn
Hãy thường dùng

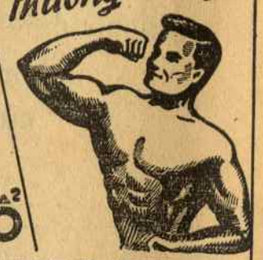

Đại bổ
NGŨ TẠNG TINH
La Vạn Linh

BỔ-THẬN
BỔ-HUYẾT
SANH-TINH
CƯỜNG-LỰC
TINH THẦN TRÁNG KIỆN

một hiệu thuốc bổ danh tiếng nhứt
Có bán khắp nơi tiệm thuốc

Nhà khiêu vũ
GRAND MONDE

Cuộc biểu diễn do cặp ngôi sao màn ảnh Mỹ quốc
ST. CLAIR và DAY
trình bày

điệu múa tân thời ! vủ khúc êm tai !

Bạn chải brillantine
BOBEL
Tức là bạn dùng thứ dầu thơm quí nhất gần 1400đ 1 Kilo
PHƯƠNG MAI
185, F. Louis

ĐỌC
THẦN CHUNG
Nhựt báo thông tin
4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON
Xuất bản nhiều nhứt ở Việt-Nam

Chữ viết còn lại

Cuốn sách **Le trafic de la piastre** *(Buôn lậu đồng bạc) đang gây sóng gió ở Pháp chưa yên, lũ lượt bao nhiêu nhân vật, chánh khách thương gia, theo đuổi nhau ra trước luật pháp đối chứng. Nay lại đến một cuốn tiểu thuyết xôn xao cả chánh giới và văn chương Pháp. Bộ ngoại giao lên tiếng chánh thức xen vào, rồi nội vụ rùm beng, chưa biết còn đi xa đến đâu nữa đây.*

Tác giả cuốn tiểu thuyết văn chương gây chuyện ba đào này là một nhà ngoại giao, ông Roger Peyrefitte. Trước đây ông đã viết cuốn **Les Ambassades** *(Các sứ quán), bây giờ tiếp thêm một cuốn nữa :* **La fin des ambassades** *(Hết thời các sứ quán). Theo lời tác giả thì ông chỉ là một con nhà văn và tác phẩm của ông là con đẻ của tưởng tượng.*

Lẽ tự nhiên là tưởng tượng cũng là do thực thế mà ra, nên những trang sách gọi là tưởng tượng kia đã phản ảnh người và sự việc khá đúng, nên độc giả thấy các nhân vật rất « sống », hình như họ đã gặp đâu đây ở ngoài đời.

Cho nên tòa lầu ở quán d'Orsay mới rung chuyển lên, và bộ ngoại giao ấn hành một bản thông cáo dài công kích cuốn sách, để bênh vực « bổ nhà » và công khai tiết lộ trái lẽ hồ sơ hành chánh của tác giả. Không ngờ bản thông cáo chánh thức có tính cách xúc phạm đời tư đã làm quảng cáo âm ỹ không công cho cuốn « **Hết thời các sứ quán** *».*

Tác giả không bỏ dịp trả lời hội hợp các nhà báo lại, tuyên bố đại khái :

« Đây là lần thứ nhứt trong lịch sử nước Pháp và văn chương, bộ ngoại giao ấn hành một bản thông cáo dài chống lại một nhà văn Pháp với tác phẩm. »

« Ke Dọt Xay, hay đúng hơn là ông tổng trưởng, vì chính là Me xừ Bidault, để gọi đích danh, đã lộ ra núp sau bức bình phong. Người ta nói rằng ông muốn đưa ra cái tin bảo cô Crapote trong sách tôi là vợ của ông. Ở đây tôi nhắc lại lời tôi đã phản đối tờ báo đầu tiên đã so sánh như thế : cô Crapote không thể có ở trong một nước Pháp xứng đáng. Cô ta là một nhân vật tiểu thuyết còn bà Bidault là một nhân vật lịch sử. »

« Nếu bà Bidault không bất chấp mọi sự xúc phạm thì nên kiện các ký giả vẽ tội phỉ báng đem cột tên bà với tên cô Crapote, một nhân vật làm cho cả nước Pháp phải tức cười. »

Kết luận tác giả đòi hỏi công lý nước Pháp xét xử về sự xúc phạm không tiền khoáng hậu bất chấp luật lệ đối với một nhà văn. Ông lại kêu gọi tòa án dư luận bênh vực cho sự tự do của tinh thần, nếu các kẻ phỉ báng ông được cho đậy.

Ngoài ra, tác giả gởi tặng « **Hết thời các sứ quân** *» cho Tổng thống và thủ tướng Pháp, có câu :*

— Tặng ông Lamiel, thủ tướng chánh phủ một nước mà con người còn được tự do viết.

Cuộc phản công của tác giả chống lại cuộc tấn công của bộ Ngoại giao chưa biết sẽ hạ màn ra sao.

Chỉ biết rằng « **lời nói bay đi, chữ viết còn lại** *» (Verba volant scripta manent).*

Và cây viết của con nhà văn tuy bé nhỏ thật mà có sức mạnh hơn « trăm năm bia đá ».

Những ai ai chớ nên coi thường trước lịch sử mà « chữ viết còn lại » thì cũng phiền cho con cháu.

Thương Ba Thương

Đọc khắp các báo ngoại quốc

Tin vắn khắp nơi

Ủy ban chuyên viên chống bịnh chó dại, thuộc tổ chức y tế thế giới, đã nhóm họp ở Rome và loan báo rằng một thứ thuốc huyết thanh chống bịnh chó dại, mệnh danh là « hyperimum » đã được thí nghiệm trong nhiều xứ với những kết quả khả quan.

●

Người ta biết rằng thứ thuốc chích ngừa của Pasteur chỉ có hiệu lực sau một thời gian quá dài trong trường hợp bị cắn ở đầu, mặt hoặc cổ. Bởi vậy, từ lâu, người ta đã nghiên cứu để tìm ra một thứ thuốc có hiệu lực mau lẹ hơn.

●

Một nhà báo Mỹ phỏng vấn thủ tướng Nhật Yoshida, về lý do thủ tướng thường hay tránh ra mắt dân chúng. Thủ tướng Yoshida trả lời : « Ra mắt dân chúng luôn sẽ mất uy tín. Tượng đức Phật mỗi năm cũng chỉ trình bày cho dân thấy có một lần vào ngày mồng 8 tháng tư. Vì vậy nếu tôi nói chuyện với dân chúng 1 năm 1 lần, tôi giữ được uy tín hơn. »

●

Một nhà ngoại giao tây phương có nói rằng, theo những bản thống kê thì thấy rằng vị trí của thủ tướng Malenkov còn rất vững. Người ta tính rằng từ 1 đến 7 tháng 9, tên của Malenkov được ghi vào Sự thật (Pravda) đến 94 lần. (Tên của Staline cũng chỉ ghi trung bình có 117 lần).

●

Tuần vừa qua ở Pháp đạt được 2 kỷ lục. Ngày tựu trường có đến 5 triệu trẻ em cắp sách đến trường. Xảy ra tai nạn thiếu thầy giáo và thiếu lớp học. Một kỷ lục khác kém vinh hạnh hơn. 85.696 nạn nhân trong các vụ tai nạn xe cộ, 4009 người bị thiệt mạng.

●

Cô Thérèse Mac Donald 21 tuổi đã gửi 400 lá thư tình cho vị hôn phu của cô, viên cai William Rhadigen bị bắt làm tù binh ở một trại Bắc hàn từ 8 tháng nay. Không có một lá thư nào bị kiểm duyệt giữ lại cả. Thật ra lá thư nào cũng có câu mào sau đây :

« Em yêu anh mãi mãi ».

●

Thiếu tá Houet và kỹ sư Willm đã dùng máy lặn xuống sâu 2.100 thước dưới một nước đã được thường đệ tứ và đệ ngũ đăng bắc đầu bội tinh.

●

Người đứng vào hàng thứ hai ở Nga bây giờ là Nikita Khrouchtchev, anh rể của thủ tướng Malenkov được chính thức cử làm tổng thư ký của hội đồng trung ương đảng Cộng sản. Thời kỳ thống chế Staline, Khrouchtchev chỉ được sắp hạng thứ 10.

Ông là con một người thợ mỏ ở vùng Ukraine nhân viên chuyên môn trong việc thanh trừng. Sau năm 1935 ông được vào văn phòng chính trị trung ương đảng bộ và chỉ chuyên môn về vấn đề canh nông. Dày dạn, màu da hồng, trán sói, năm nay ông mới 59 tuổi. Em gái của ông, một đào hát nổi danh là vợ của thủ tướng Malenkov.

Khrouchtchev lên, báo hiệu một chính trị rất rộng rãi đối với nông dân Nga.

●

Bà phước Marie Suzanne đã trình bày thứ thuốc chích ngừa bịnh cúi cho đại hội quốc tế vi trùng học vừa khai mạc ở Rome.

Theo giáo sư Penso thì thứ thuốc chích này đã được thí nghiệm có hiệu quả ở Phi châu. Ông thêm rằng thứ thuốc này cũng có thể chữa bịnh được nữa.

Nhật Bổn dự định cho xuất cảng

Phòng thương mại ở Tokio đã in xong những tập sách nhỏ ghi tất thảy hàng hóa mà nước Nhật Bổn dự định cho xuất cảng. Những cuốn sách đó sẽ được phát khắp các nước Á châu, Phi châu và Nam Mỹ vào khoảng mùa đông năm 1953—1954. Hàng hóa có đủ thứ, từ chiếc kim may đến những chiếc tàu 10.000 tấn.

Farouk mê một thiếu nữ Mỹ mới 18 tuổi

Mấy lâu nay, Cựu hoàng Farouk lại đâm mê một thiếu nữ Mỹ mới 18 xuân xanh. Farouk gặp thiếu nữ này ở trong khách sạn lớn ở La Mã.

Thiếu nữ tên là Achsa Fulton, quê ở Ohio. Nàng là một vũ kỹ chuyên môn múa nhảy ở dưới nước.

Nàng cũng tuyên bố nàng yêu Farouk vì cựu hoàng có nụ cười duyên dáng và điệu bộ của Farouk hơi tàn nhẫn một chút.

Trong lúc ấy, Chính phủ Ai cập đang lo bán đấu giá của cải của Farouk trị giá chừng một tỷ mỹ kim.

Có nhiều đồ vật từ thời Pharaons để lại.

(Paris Presse l'Intransigeant)

Một thanh niên giả dạng làm đàn bà và bị bắt

Một thanh niên Trung hoa 19 tuổi, làm nghề hớt tóc, giả dạng đàn bà từ hai tháng qua đã bị cảnh sát bắt hồi chiều 24-9 tại một trong những con đường náo nhiệt nhứt ở thủ đô đảo Đài loan.

Chính một thân chủ đã nhìn ra ông thợ hớt tóc của mình và đã báo tin nầy cho cảnh sát hành động.

Sau giờ làm việc, thanh niên ấy bận vào một y phục phụ nữ, váy xanh dương áo hàng ny long trắng, mang dép trắng và đeo trên vai một cái sác đen.

Một cặp vú giả bằng cao su và một bộ tóc quăn làm cho thanh niên ấy được giả dạng đúng « mốt ».

Tại sở Cảnh sát, thiếu nữ giả khai rằng mình không có những ý định vô sỉ nhưng đã trang sức như phụ nữ vì « đó là sở thích » của mình.

Thủ tướng Churchill đang tự mình đặt sô tử nhân lý lịch

Henri Taylor, nhà bình chú ở đài phát thanh Mỹ nói rằng thủ tướng Churchill đang tự mình duyệt lại bản điếu văn và tiểu sử của thủ tướng.

Thủ tướng Churchill thấy rằng những tin tức truyền đi sau khi hoàng đế George VI rất thiếu sót. Thủ tướng không muốn rằng tiểu sử của thủ tướng đọc ra lâm không được chu đáo nên đã tự mình sắp đặt sô tử nhân lý lịch.

Thủ tướng cũng chọn ra những nhân vật để tuyên bố những điều về phần Thủ tướng. Thủ tướng cũng họp các nhân viên đài phát thanh, máy vô tuyến truyền hình, các nhà điện ảnh, đưa những chi tiết cần thiết cần để phát thanh, hay chiếu lên màn bạc lúc thủ tướng từ trần.

Dân Đức di cư đến Kenya

Lập pháp nghị hội Anh ở Nairobi định cho phép di cư vào Kenya 50 gia đình ở Đông Đức. Chánh phủ ở Nairobi chịu chi phí về việc xây dựng cho 50 gia đình đó. Nếu việc di cư 50 gia đình trên đây gặp thuận lợi, các nhà cầm quyền Anh sẽ cho phép di cư thêm 30 dân Đức đến Kenya.

Picasso dạy con học vẽ

Một người bạn của Pablo Picasso kể lại họa sĩ Picasso trong dịp nghỉ hè đã dạy cho con những bài học về ngành sơn. Claude, con của Picasso mới lên 6 tuổi. Picasso rất vui mừng thấy con có chân tài.

Nhưng người bạn của nhà họa sĩ lại bảo : « Em bé Claude đã biết tranh sơn màu theo kiểu Picasso trước lúc em chưa biết đi kia ! »

Phiên âm La tinh vào quốc ngữ Trung Hoa

Một thiếu nữ Trung Hoa mang cái tên rất êm dịu Tsen-Duan-I vừa mới làm một cuộc cách mạng ngoài sức của chị ta. Chị là con một nông dân nghèo nhưng tính lại hiếu học, chỉ nhận thấy tự mẫu (alphabet) Trung Hoa và hàng trăm cách tượng hình văn tự của lối chữ Hán là một trở lực rất lớn lao trong việc chống nạn mù chữ. Chị ta bèn cắm đầu mặt trận đem cách phiên âm la tinh vào quốc ngữ Trung quốc, và chị đã đạt được kết quả.

Hình như sáng kiến nầy đã được nêu ra cách đây mười mấy năm rồi nhưng chưa tiện thi hành.

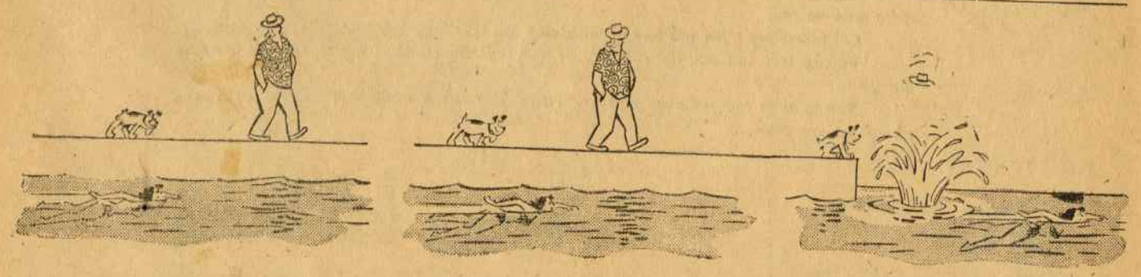

TRANH KHÔNG LỜI

Thời sự

Để giảm bớt tình thế căng thẳng giữa hai khối Tây và Đông, các nước Tây Phương đề nghị với Nga mở cuộc gặp gỡ giữa bốn đại cường quốc. Tin chánh thức cho hay rằng Nga yêu cầu một cuộc hội nghị tay năm (gồm có Trung Cộng) để xem xét chung về sự khẩn trương quốc tế. Hình như Nga muốn có một cuộc nhóm họp các vị Thủ tướng hơn là các vị Ngoại tướng. Ý kiến nầy cũng là của Anh đã đưa ra mà Thủ tướng Churchill vừa xác nhận một lần nữa trong một bài diễn văn vừa rồi bày tỏ lập trường của Anh. Mỹ tuy không gạt bỏ đề nghị ấy, song cho rằng một cuộc gặp gỡ như thế trong lúc nầy không thuận tiện. Ấn độ thì đưa ra sáng kiến Nga—Mỹ gặp nhau tay đôi.

Dù bàn cải tay tư, tay năm hay tay hai, tương lai của nước Đức cũng chưa có thể định rõ được. Bức thông điệp của Nga không che đậy rằng họ chú trọng đến các vấn đề Á đông hơn các vấn đề Âu châu.

Các giới ngoại giao Mỹ tuần vừa rồi cho hay là Hoa thạnh đốn « hiện đang nghiên cứu một hiệp ước bất xâm phạm đưa ra đề nghị với Nga sô cùng các vấn đề lớn lao khác để đi tới hòa bình ». Đồng thời đại biểu các cường quốc tây phương sẽ nhóm họp tại Londres trong tuần lễ nầy để trả lời cho đề nghị của Nga mở hội nghị tay năm.

Hiệp ước Mỹ—Tây ban nha vừa ký kết ở Madrid cho Mỹ được dùng các căn cứ quan trọng về hải và không quân trên đất của nhà độc tài Franco.

Việc liên minh quân sự nầy đã gây ra nhiều dư luận sôi nổi ở Âu châu. Ngay tại Pháp, các giới thuộc phái hữu không thân Mỹ cũng phản đối việc Mỹ bắt tay nhà quân phiệt phát xít Franco, dù lấy cớ phòng thủ Âu châu. Nga thì cho rằng hiệp ước quân sự công khai kia chứng tỏ rằng Mỹ kiếm thêm bạn đồng minh mới

Pháp và Mỹ vừa chánh thức ký kết một hiệp ước, trong đó Mỹ sẽ giúp thêm cho Pháp trước ngày 31-12-1954 một số tiền nữa tối đa là 385 triệu đô la để khuếch trương chiến cuộc ở Đông dương.

Ngoại tướng Pháp Maurice Schuman tuyên bố rằng hiệp ước nầy không ngăn trở mọi cuộc thương thuyết sắp tới để chấm dứt chiến tranh. Theo lời ông thì cuộc thương thuyết nầy có thể mở ra sau cuộc hội nghị bàn về Triều tiên. Nếu chỉ một mình Pháp thôi thì cuộc thương thuyết để chấm dứt chiến tranh đã bắt đầu rồi. Ông Schumann nhấn mạnh rằng cuộc thương thuyết không thể không có sự tham dự của các quốc gia liên kết Đ.d, Rồi ông lại kêu gọi Trung cộng và Nga sô đưa bằng chứng thật tình muốn mở cuộc thương thuyết.

Tổng trưởng tài chánh Pháp Edgar Faure thì cho rằng phải cho mạnh đã, chớ không thể thương thuyết được trong lúc nầy.

Cuộc thương thuyết Pháp Miên kéo dài vì lập trường đôi bên bất đồng Thủ tướng Penn Nouth nhấn rõ rằng các nhà thương thuyết Pháp đã hướng cuộc tranh luận về nguyên tắc chuyển giao chớ không hướng về các thể thức chuyển giao.

Tình hình chiến sự ở Trung châu Bắc Việt mỗi ngày một thêm trở nên ác liệt. Theo các giới quan sát ngoại quốc thì chiến dịch thu đông năm nay sẽ quyết định lớn về kết quả cuộc chiến tranh Đông dương.

6-10-53

THẾ NHÂN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

KÊU GỌI CÁC NHÀ ÁI QUỐC

của TRẦN VĂN ÂN

Thưa các Ngài,

CÁC Ngài là bậc sáng suốt, không những yêu nước mà còn muốn giúp nước. Có lẽ lời kêu gọi của tôi có phần thừa. Tin như vậy, tôi không ngần ngại lên tiếng kêu gọi để nhắc lại một việc rất tầm thường mà ít ai để ý đến. Ấy là sự *nhứt trí giải quyết vấn đề độc lập*, để đem lại hòa bình cho quê hương.

Kêu gọi các nhà ái quốc cũng là kêu gọi tất cả đồng bào, vì người Việt Nam không ai là không ái quốc. Tuy nhiên, trong xã hội có người nhiều năng lực, có người ít. Trong bức thư này, tôi có ý nhìn về các bực học giả nhiều hơn, bởi vì sự đóng góp của hạng người này trong những ngày tới đây có tánh cách quyết định ít nhiều thời cuộc. Tôi không quên rằng toàn dân đã hi sanh rất nặng vì Tổ quốc, và vô luận ở giai cấp nào hay công tác nào giá trị hi sinh vẫn như nhau.

Sở dĩ có lời kêu gọi hôm nay là vì sự hỗn độn của tình thế khiến nhân tâm ly tán, không ai tin ai, rồi không tin cả nơi ngày mai, không tin sức tranh đấu của mình và không tin mình.

Hẳn, các Ngài có điều không hài lòng có thương xót đồng bào chịu cảnh lầm than. Tất cả các Ngài đều muốn thực hiện độc lập nước nhà, đều ao ước hòa bình.

Hẳn, các Ngài đều muốn thiết lập một xã hội có nhiều công lý hơn, không muốn trông thấy những điều « đau đớn lòng ».

Nhưng nếu chúng ta dám nêu cao lập trường tranh đấu,

tôi tin rằng con đường tranh đấu của chúng ta sẽ không đến nỗi bị chận lại. Khổ vì ta hay ngồi than thở mà không dám cử động, khổ nữa là ta không tự tin và trong số ít người ta cũng không ưng đoàn kết, và đến khi dở chuyện đoàn kết thì ta đặt ra muôn ngàn vấn đề để mà chia rẽ nhau.

Đứng trước thời cuộc, với sự bố trí lớn lao của các cường quốc, từ mặt trận Đông Dương sang Hội nghị chánh trị Triều Tiên, nếu ta không xây dựng được cơ sở nào, rồi đây liệu ta có góp mặt được chăng ? Tôi chỉ nói « góp mặt ».

nếu ta thờ ơ với thời cuộc liệu rồi đây ta có đất đứng chăng ?

Lúc ta có cơ hội thuận tiện để giải quyết vấn đề độc lập để làm cái « vốn » tiến thủ, ta lại đặt ra nhiều vấn đề khác, phải chăng là ta tỏ ra bất thức thời ?

Ta đòi hòa bình mà ta không định nghĩa hòa bình,

liệu sau này ta có thể có hòa bình thực sự chăng ?

Nước nhà gặp phải lúc nhà đến con dân và các bậc tài năng trí thức thì ta lại viện đủ lẽ để mà thối thác trách nhậm, hỏi vậy lòng ta có an được chăng ?

Nếu bảo rằng « không mợ, chợ cũng đông », và miễn là độc lập hòa bình vô luận cách nào, và miễn là có kẻ khác bảo vệ « công việc làm » của ta, thì quả là nhìn thời cuộc với cặp mắt quá ư « tầm thường ». Việc đời — đời nay — nào có « tầm thường » như thế !

Tôi ước rằng các nhà ái quốc Việt Nam, các bậc trí thức, sẽ không có thái độ tiêu cực, và tôi tin rằng thời cuộc sẽ thúc đẩy chúng ta mở rộng *trận tuyến cụ thể độc lập*. Chúng ta sẽ sáng suốt mà dẹp bỏ những bất đồng chánh kiến để nhìn vào sự thực hiện một việc một là : *nắm lấy chủ quyền quốc gia*.

Chắc chắn là không ai phản đối.

Và chủ quyền quốc gia vốn thuộc toàn dân thì hà tất phải thắc mắc.

Cái vốn của tất cả người Việt Nam là chủ quyền quốc gia dân tộc. Ta hãy tranh thủ cho kỳ được cái vốn ấy.

Thông cáo

Vì có luồng dư luận — hoặc vì thành thật, hoặc do người có ý phá hoại — cho rằng nhân viên Ủy Ban Tổ Chức Hội Nghị Toàn Quốc là do Chánh phủ chỉ định,

Chúng tôi có phận sự cho quốc dân đồng bào biết rằng, sau nhiều ngày trao đổi ý kiến quí vị **Phạm công Tắc, Lê văn Viễn, Lương trọng Tường, Phạm Hoè** *đã thỏa thuận về sự mời nhân sĩ khác tham gia Ủy Ban Tổ Chức.*

Thể theo ý muốn của các vị nói trên và sau bức thư của Đức Hộ pháp Cao Đài, Thiếu tướng Lê văn Viễn và ông Lương trọng Tường.

Thủ tướng Chánh phủ mới ra nghị định, chiếu theo sắc lịnh của Đức Quốc trưởng Bảo Đại.

Như vậy, chúng tôi có thể nói rằng Ủy Ban Tổ Chức Hội Nghị Toàn Quốc là hoàn toàn không phải do Chánh phủ chỉ định.

Để tránh sự hoang mang do tin của một vài tờ báo ở Thủ đô đưa ra, chúng tôi xin đồng bào hãy căn cứ nơi tin tức của Ủy Ban Tổ Chức sẽ công bố. Về nguyên tắc triệu tập đại biểu, hay thành phần Nam, Trung, Bắc, chúng tôi sẽ cho đồng bào biết. Tin nào không phải của Ủy Ban đưa ra, đều vô căn cứ.

Saigon, ngày 27 tháng 9, năm 1953

ỦY BAN TỔ CHỨC
HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC

Cáo lỗi bạn đọc

Bài « **NGÀNH HỘI HỌA BÌNH DÂN** » . . . . . *không thể đăng tiếp được.*

Hồi ký « **TÒNG ĐÌNH CÔNG CHIỂM XƯỞNG** » *của kỹ sư Lê văn Ngọ phải tạm ngưng.*

Mong các bạn hiểu và thể tình cho sự gián đoạn ấy ngoài ý muốn của chúng tôi.

ĐỜI MỚI

Báo mới

Chúng tôi được tin :

— **Việt Nam tạp chí**, *tái bản ngày 26-9 do ông Nguyễn minh Hiếu chủ trương.*

— **Tiếng Dân**, *tuần báo xuất bản ngày chúa nhựt của ông Võ văn Thiêm làm giám đốc.*

Tuần báo **Thân Dân** *của ông Nguyễn thế Truyền và Lê văn Trá ra ngày 2-10.*

Xin có lời giới thiệu cùng bạn đọc và chúc ba đồng nghiệp mạnh tiến.

Sách mới

Chúng tôi vừa nhận được tập thơ « **Sưởi Nắng** » *của thi sĩ* **Hồ đình Phương** *do tác giả gửi tặng.*

Vậy ân cần giới thiệu cùng bạn đọc.

Đời Mới

Ý VÀ VIỆC

của HẬU NGHỆ

KHÁM « NHŨ HOA »

TRÊN đường Lơ-pheo Saigon, một nữ đồng bào của Trưởng giới Thạch ẩn vận chải chuốt, có một bộ ngực đồ sộ không kém gì cô đào Mỹ Russell đã nổi tiếng nhứt thế giới. Mấy nhân viên thuế quan theo dõi cô xàm cô bộ ngực mỹ thuật, kiếm cả bộ điệu khả nghi, chờ cô ả xuống xe vào một đường hẻm, thì đón lại xét.

Mới về sở Thương chánh, vào phòng khám nghiệm ra đòi vú lớn của ả xàm không còn nữa. Thì ra bộ ngực đồ sộ kia làm toàn bằng nhựa thuốc phiện mà nhà đoan đã đánh hơi được qua cái bề ngoài mỹ thuật.

Đòi vú nặng một kí lô đã không cảm được nhân viên nhà đoan mà trái lại gieo họa cho ả xàm Kim Anh phải bị giải tỏa.

Nâng tiên nâu ở đâu mà không « phù hộ » cho môn đệ của mình trong lúc « hành đạo » ?

ĐOÀN THỂ

HỘI nghị toàn quốc sẽ nhóm họp trong thượng tuần tháng này. Các đoàn thể tôn giáo, chánh trị chuyên nghiệp, kinh tế v.v.., sẽ được ủy ban tổ chức mời gởi đại biểu đến tham gia hội nghị.

Gần đây tự nhiên bỗng thấy mọc lên không ít đoàn thể ma. Có lẽ các cô hồn ấy cho rằng đây là dịp nên hiện ra để nhảo vô kiếm ăn chăng ?

Có tin người ta sẽ loại những hội hè mới thành lập với mục đích là có hình thức để tranh xôi thịt.

Công cuộc tranh đấu độc lập có phải là đi ăn cỗ đâu, hỡi các chánh trị gia cô hồn ?

GẠT HỌC TRÒ

LỢI dụng nạn học trò dư, trường thiếu ở đây, một số trường tư đã biến học sinh thành cá mòi trong các lớp học chật như phòng giam.

Thấy có thể kiếm ăn về học sinh được, một cô giáo ở Tân định bày ra cái mưu « làm trung gian » của trường học để làm tiền. Tự giới thiệu là mình có « quen lớn » ở hai trường Chasseloup Laubat và Marie Curie, và có thể đưa một số học sinh vào học ở đây được, cô giáo kia đã lấy được « tiền nước » của 4 nữ sinh con nhà khá, mỗi người 8 ngàn đồng.

Đến ngày tựu trường, gia đình bốn nữ sinh thấy con mình không được vào học, mới đi cở bót.

Cô giáo biến số tiền thành nữ trang, đã được mời ra pháp luật về tội lường gạt vị thành niên.

Kết quả bạn đọc bàn về « Ngược Thời »

Vì quá bận việc, gần đây lại phải vắng mặt, nên việc chọn lựa các bài của bạn đọc bàn về Ngược Thời đến nay mới xong. Kết quả sẽ tuyên bố trong số báo tới.

Mong các bạn Đời Mới xét mà thể tình cho.

TRẦN VĂN ÂN
Chủ nhiệm ĐỜI MỚI

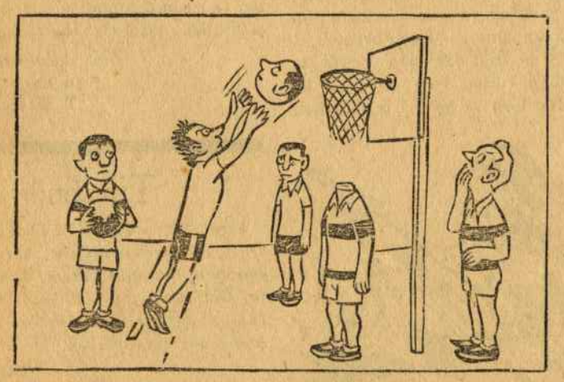

TRANH KHÔNG LỜI

Kiên cố Mặt trận ái quốc

DÙ muốn dù không, Hội Nghị Toàn Quốc sắp triệu tập trong những ngày tới đây là một Hội nghị có tánh cách cụ thể độc lập. Vì lẽ Hội nghị sẽ đề cử Phái đoàn thương thuyết với Pháp để quyết định một giai đoạn lịch sử mới cho nước nhà, thì không thể ta thờ ơ được với nó. Vô luận, ta sẽ là một Hội sĩ hay một công dân thường, ta cũng có quyền phát biểu ý kiến, nếu không trong Hội trường cũng giữa quần chúng, và ta có phận sự gây sức mạnh cho những người đàm phán với Pháp.

Đứng trước những hoạt động chánh trị quan trọng và có ảnh hưởng đến đời sống của dân tộc, tất cả chúng ta đều phải có thái độ. Ta nên dẹp qua một bên những sự thương ghét cá nhân để nhắm thẳng mục tiêu « **Vận dụng chủ quyền quốc gia** » *hầu tiến tới xây dựng hòa bình cho xứ sở. Thái độ của chúng ta trong lúc nầy không thể khác hơn* **thái độ ái quốc**. *Ái quốc, thì không một người Việt Nam nào là không ái quốc. Nhưng cần* **thống nhứt ý chí** *mới có thể làm cho lòng thương nước của mình có giá trị. Ý chí của tất cả chúng ta ngày nay phải chăng là* **ý chí độc lập và hòa bình** ? *Nếu phải, thì ta không nên bỏ qua một cơ hội nào có thể giúp ta làm phận sự công dân.*

Mặt trận ái quốc đã có từ lâu. Mà lúc nầy hơn lúc nào cả, ta phải kiên cố thêm lên. Kiên cố là cụ thể hóa ý chí độc lập và hòa bình của chúng ta.

Ta hãy tạm dẹp tất cả những gì làm cho không siết chặt được hàng ngũ với đồng bào. Mặc dầu ta cần dựa vào thực lực, xử dụng thực lực đã có, ta sẽ không vì đó mà quên lập trường của dân tộc. Chẳng những thế ta còn phải làm cho bao nhiêu thực lực đều góp lại một mối mà nhắm thẳng mục đích của toàn dân.

Những lực lượng quốc gia, vô luận nó như thế nào, đều là hữu ích cho Tổ quốc nếu ta biết dọn cái đà cho nó tiến. Điều đáng sợ là ta như hột cát rời rạc, và đáng sợ hơn nữa là ta không đặt quyền lợi chung trên quyền lợi cá nhân.

điều trước tiên là ta phải có quyền lực mới có thể cải thiện xã hội. Ta tranh thủ cái thế trước rồi ta mới tiến thủ được. Ta cần có cày có trâu, nhưng ta không thể đặt cày trước trâu.

Thiết tưởng, bạn Đời mới chúng ta đều nhận thức cái trước cái sau trong những việc quan trọng chung.

Hãy
kiên cố thêm lên để tranh thủ cho kỳ được chủ quyền quốc gia dân tộc !

TRẦN VĂN ÂN

TỪ « CHIẾN TRANH LẠNH »
ĐẾN «LỰC-LƯỢNG LẠNH»

MÙA xuân đem lại niềm hy vọng : tình hình quốc tế có thể dịu đi, thì mùa thu đã vội báo hiệu sự gay go sắp đến.

Và đây là dư luận của Hoa thịnh đốn, người ta kết luận một cách hỉ hả rằng : « Đấy,

tình trạng căng thẳng vẫn chẳng giảm bớt chút nào cả !

Luận điệu trên đây thực ra chỉ thuyết phục được dân Mỹ thôi, còn Nga sô họ cho rằng chưa đến lúc cần phải tỏ ra thành thật vì họ nhìn lại thì thấy người ta vẫn tiếp tục chính sách dùng võ lực

rồi Winston Churchill, một người đại diện tranh đấu cho lực lượng độc lập, bệnh tình vẫn trầm trọng,

Hai phe nghĩ như vậy, và đó là một tấn thảm kịch kéo dài mãi trên địa hạt chính trị quốc tế cũng như trong tâm lý các dân tộc, các giới.

Đây là một cơ hội tốt đẹp, duy nhất, nếu Malenkov chịu khó thành thật, có thể có hòa bình lâu dài được, và nếu Malenkov chịu từ chối bỏ các đường lối hiện tại, thì ảnh hưởng tuyên truyền của Nga sô cũng sụp đổ theo luôn.

Dầu sao ngày nay, những nhà am hiểu muốn phân tách tình thế rồi reng giữa các trào lưu khác nhau đều nhận thấy rằng phía Nga sô, người ta vẫn thi hành những gì sau khi Staline chết, mặc dầu có một màn bí mật bao phủ mọi hành động, dự tính của các nhà cầm quyền Sô viết.

Tất cả những cái đó làm cho Hoa thạnh đốn kết luận rằng cần phải hành động trên phạm vi quốc tế, cần tiếp tục cuộc chiến tranh « lạnh », và chỉ có một lối thoát duy nhất là phải chiến thắng được « quản thủ ».

Tính chất của chiến tranh « lạnh » đã thay đổi. Khi mới phát sinh, nó chỉ có phần « thế thủ », điều này rõ ràng như lúc Mỹ đã trình bày và thực hiện cùng với các bạn đồng minh Âu châu. Bây giờ, nó đã biến thành một cuộc « Thập tự chinh », một cuộc Thập tự chinh không còn cần có lý tưởng gì nữa,

Thời « dân chủ » đã cáo chung rồi ! Từ các phương pháp vận động, áp lực ở L.H.Q. để cho các « tiểu cường quốc » ủng hộ để chiếm nhiều phiếu hơn, từ những vụ nhúng tay bừa vào nội tình các nước, cho đến vụ ký một hiệp ước với Tây ban nha của Franco, coi Tây ban nha cũng ngang hàng với Đức của Adenauer, một lực lượng thực sự, chắc chắn ở Âu châu, có thực lực về vật chất, trong sạch về tinh thần, mà cơ cấu tổ chức của hai lực lượng quốc gia trên đây lại chống đối với tất cả mọi chủ trương chính trị có tính cách hòa giải, hoặc cương quyết : bao nhiêu điều đó đều đi ngược lại với « truyền thống dân chủ » từ trước đến giờ, và gạt mọi quyền tự do căn bản ra ngoài.

Chính ra thì người ta không có quyền gọi là « cuộc Thập tự chinh vì mục đích dân chủ » nữa, nhưng vấn đề chính vẫn là làm sao chiến thắng cuộc thập tự chinh vì bị « dồn ép » đó.

« Liên Minh thần thánh » kỳ này bao gồm các lực lượng phản động và bảo thủ, không chủ trương đua tranh với cộng sản trên địa hạt cải cách, công lý, một sự hợp tác chân thành giữa các dân tộc, mà lại chỉ nhằm quật ngã phe cộng sản với một « lực lượng lạnh ». Mọi phương pháp đều được áp dụng không ngoại trừ phương pháp nào cả, cốt làm sao gây được một tình trạng căng thẳng, vì một mai mà tình trạng này không còn nữa, thì thế cuộc chẳng ra sao cả, chẳng còn kẻ chiến thắng cùng kẻ chiến bại nữa.

Bởi các lý do trên đây nên người ta quay ra tăng cường viện trợ cho họ Tưởng ở Đài loan và họ Lý ở Nam Hàn

(« Tạo ra nhơn vật nào thì làm nô lệ cho nhơn vật đó » Gœthe có nói như vậy). Rồi người ta có ý định mở một cuộc hội nghị chánh trị bàn về Viễn đông, đến họp đây không phải để bàn cãi điều đình mà là để « có kẻ đưa ra, và kẻ khác phải chấp thuận », thế thôi.

Đó, bước đường tiến triển của cuộc thập tự chinh, chúng ta có thể đoán trước nó sẽ còn đưa đến đâu nữa...

Vì vậy, hiện giờ chúng ta đều phải bắt tay tham gia một công việc chung, không có mục đích rõ rệt, một công việc nguy hiểm vì người lãnh đạo nó

chỉ nghe theo cuồng vọng của mình trong sự điều khiển, một công việc kể ra cũng hay, họ làm cho chúng ta thỏa mãn với vài mối lợi về vật chất trông thấy,

Nếu kẻ cầm đầu cuộc thập tự chinh này nhất quyết đeo đuổi công cuộc của họ mãi thì những người đi theo vẫn có cách lái chiều hướng của nó đi bằng cách tìm lối rút chân ra.

Mục tiêu từ nay khác nhau rõ rệt. Những người cầm đầu thập tự chinh tin tưởng là họ mang sứ mệnh thiêng liêng của Chúa phải chiến thắng cho kỳ được, không hòa giải. Còn một số nước, một số đông các dân tộc ở « cựu thế giới » khiêm tốn và nhân đạo hơn, họ không tin rằng cuộc thắng lợi đó là *một thắng lợi.*

Của Jacques Kayser
(báo Le Monde)
T. T. dịch

Tin buồn

Được tin cụ Cao minh Chánh, kịch lịch trí sĩ, trí huyện danh dự, thân sinh bạn Phi Bằng Cao minh Chiếm, đã mạng chung tại Cần thơ ngày 5-10-53, hưởng thọ 80 tuổi. Chúng tôi xin có lời thành thật chia buồn cùng gia đình bạn.

ĐỜI MỚI

HUẾ LỤT

phóng sự ngắn

✿ của DUY SINH ✿

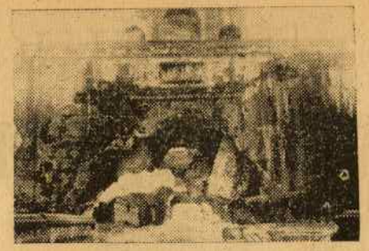

BỪNG mắt dậy, nước đã xấp xỉ lề nhà rồi. Con đường N. G. trở thành một con sông, nước vẩn đục, vàng khè xô nhau chảy, xâm lăng sức sống của con người. Nước tràn lên cây, nước leo lên bờ tường, nước đem về miền xuôi bao nhiêu tranh rạ, cột kèo từ miền thượng du. Nước đi đến đâu tàn phá đến đấy, chúng quét sạch và cuốn đi. Từng túp nhà trôi băng băng trên giòng sông rộng bát ngát, cả gia đình vẫy tay cầu cứu, tay yếu dần, mái lều chìm dần và mấy thể xác ngập trong giòng nước lũ.

Súng ở các bốt lẻ nổ dữ dội, loạn sạ, tiếng súng cầu cứu thưa dần rồi im bặt. Thần nước gào thét đòi sinh mạng, đòi tài sản của loài người. Chúng dâng lên một cách thật mau lẹ, rùng rợn. Nước tràn ngập đó đây. Thành phố Huế ngâm mình trong biển nước. Một vài công thự cao ngất ngưởng nằm trơ trọi như một hoang đảo. Giây điện thoại đứt hết rồi. Nước vẫn hung dữ dâng lên.

Nước lở đỡ bò vào các khe cửa và lan khắp nhà cao dần. Mọi người đã tìm cách leo lên mái nhà. Nước xông xáo khắp các ngã, mưa rơi đều nặng hạt làm hậu thuẫn cho quân đội nước đang lồng lộn la liếm, phá phách. Trời ầm xì xì, nặng như vành khăn tang phủ trên vạn vật.

Nước lồng lộn suốt ngày rồi rút dần. Sớm hôm sau thần nước đã ra đi sau khi thỏa mãn phá phách nhà cửa, lòi biết bao sinh mạng về bên kia thế giới.

***

ĐƯỜNG xá đang còn quánh bùn. Cửa hàng mở lẻ tẻ, người đi lại thưa thớt, mọi bộ mặt đều ngớ ngẩn, ngây ngô. Tinh thần của dân miền Trung bị khủng hoảng quá lắm rồi.

Chợ Đông Ba lấy nhầy những bùn. Đường chầy ra từng đám, trộn với gạo, với muối, với vằn rác. Tất cả chỉ còn là một món tạp pí lù. Hồng hết, mất hết cả rồi. Những cô hàng mọi ngày trước tươi như hoa, nay buồn xỉu như bầu trời Huế. Vải vóc ướt sũng, mủn hết cả ra, nham nhở đất phù sa. Người ta than thở cùng nhau.

— Tôi mất 50 ngàn đồng.
— Em thiệt năm, sáu mươi tạ gạo.
— Cháu hồng mất mấy chục hòm đường.
— Quần áo chị trôi sạch cả rồi.

Họ thở dài, dài như giòng nước lũ, não nuột như giòng Hương giang đang lều bều tranh rạ.

Dừng chân trên cầu Gia hội, nhìn những chiếc thuyền con lờ đờ trôi. Những mảnh chăn phủ kín bao tấm thân không cựa quậy, nằm dọc dài trên thuyền xác. Cồng thành sập đổ. Bên bờ sông, đàng sau hội quán Quảng trị người ta đang xúm nhau xem hai xác chết. Một thanh niên và một cụ già. Người ta xì xào.

— Đó là hai mẹ con. Nước đến con cũng mẹ chạy, sa chân xuống sông rồi trôi theo giòng nước.

Một cụ già nói với bạn :

— Hàng trăm năm nay mới có một trận lụt kinh khủng như thế này, có ai ngờ được. Mà lại lụt trái chứng năm ngoái tháng 5, năm nay tháng 8.

Một thanh niên nói bâng quơ :

— Mấy chiếc ca nô kia giờ mới thấy chạy. Đang lụt thì mất hút.

Tôi hỏi một học sinh :

— Ở đây năm nào cũng bị lụt mà sao không chuẩn bị thuyền bè gì để cứu cấp.

Học sinh đó trả lời tôi :

— Anh không biết rằng : Tất cả cái gì ở Huế này cũng phẳng lặng như mặt nước sông Hương ư. Sinh hoạt cũng đều đều. Có ai nghĩ đến lụt là thiệt hại, là chết người, vì mọi năm mùa lụt hay vào tuần trăng. Trên thì trăng vàng, dưới sông nước bạc, trai gái đua nhau đi chơi thuyền, vui biết mấy. Nào có ai ngờ, ngờ có ngày hôm nay.

Phải có ai ngờ, ngờ có bài học, bài học xây nên bằng xương máu và tài sản, bài học của trời đất để giáo dục tinh thần thơ mộng, chủ quan của mảnh đất Thần Kinh.

Từ xa trôi về bến một con thuyền.

Một người đàn ông da tái nhợt nằm lả trên ván thuyền. Hai chân đẫm máu đã đông đặc. Ruồi bâu đầy chiếc chiếu thâm xịt. Người ta đổ lại xem. Kẻ bị nạn nằm trên thuyền nửa tiếng rồi dân chúng xì xào.

— Thế thì chết chứ còn chi, có ai đi gọi người cấp cứu chưa.

Hai dấu hỏng thập tự to choán gần hết một mảng tường trắng, bệnh viện ngay trên bờ sông chứ đâu xa lạ, mà người bác sĩ ấy đâu ? y tá đâu ? thường trực đâu ?

Người ta nhao nhao lên.

Rồi một bà tiếp :

— Chắc bệnh viện đóng cửa rồi.

Một học sinh tranh luận.

— Chẳng có lý.

Không khí đang sôi nổi bỗng im bặt, mọi người dãn ra, nhường chỗ cho mấy ông quan ba, quan tư cùng người cảnh binh xuống xem công trình « cứu lụt » của họ.

Tôi lắng nghe một anh lính kể truyện :

— « Cha, trời ơi ! tôi đói mất hai ngày, ngồi trên chóp thành. Quân bắn súng cầu cứu dữ quá đi. Anh đại úy phải la lên : « Bắn làm chi mà dữ rứa,

bắn làm chi cho dân chúng thất kinh lên ».

Rồi chốc lại nghe cái tõm. Đầu ni tõm, đầu tê tõm, hắn rớt như sung xuống nước thôi nợ. Bọn « tui » ngó thấy một túp nhà ba gian trôi ngang qua, có mấy người vẫy tay vào đồn. Nhưng nước chảy dữ rứa làm răng được. Bước xuống chân thành đã đến cổ rồi, lại đói, lại rét nữa. Đành cắt ruột để cho nước lôi họ đi ».

Tôi lại quay sang bàn bên. Một thanh niên đang rơm rớm nước mắt, phân vua với mấy người bạn :

— Thảm chưa bay nọ. Hắn đang còn trẻ thế ni, số hắn chưa chết, mà rồi chết, oan quá đi bay ơi !

Một người nhìn ảnh, hỏi :

— Cậu ấy là em ông ?

Vâng, hắn là em tôi, mới thi đậu trung học xong. Hắn phỉnh mẹ tôi rằng sang trường để cất sách, không ướt, rứa rồi hắn đi cứu người ta. Hắn cứu được mười người rồi, vừa đói vừa rét hắn gặp ngay một mụ có chửa đang trôi giữa giòng, bám lấy thanh củi, sắp chìm.

Mụ kia van lơn :

« Cậu cứu tôi với.

Hắn lại nhảy xuống vớt, bỏ được người kia lên mảng thì hắn lạnh quá, chìm nghỉm.

— Thế xung quanh có ai không ?

— Cha trời ôi !

Khi vớt được hắn lên, hắn vẫn còn nóng ở ngực, còn thở.

— Thế làm sao mà chết được.

— Hắn mệt quá, không có thuốc, không có ai làm hô hấp nhân tạo cả, nằm giữa gió. Đến khi thấy tôi vào thì hắn hộc máu ra rồi chết. Chao ôi ! mẹ tôi có hai đứa con, tôi và hắn. Bà ấy đang điên lên ở nhà, lúc khóc lúc cười. Khổ chưa trời !

Anh ta chỉ vào ảnh :

— Trời ơi, hắn đang còn trẻ quá, mới 20 tuổi đầu, biết cái chi. Đi học với con gái đang còn thẹn. Sớm nay lại có mấy cậu không biết đến rủ đi học. Còn đâu nữa : chỉ còn bức hình, chiếc quan tài nghi ngút khói hương nằm dưới gậm bàn thờ.

Có mấy bà đứng nghe rơm rớm nước mắt, chúng tôi cũng thấy xao xuyến khắp thân thể. *(Xem tiếp trang 32)*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG:

LÒNG PHẤN KHỞI

★ của Dale Carnegie ★

VÀO một ngày trong tháng 12 năm 1948, nhà xuất bản tạp chí Time đánh một bức điện tín đến cho ông Edward Appleton, một nhà vật lý học danh tiếng ở Scotland, yêu cầu tiếp nhận người nhà báo phái đến phỏng vấn.

Những khám phá của nhà bác học đã có tiếng vang trên hoàn cầu và làm cho ông đạt được giải thưởng quốc tế Nobel và hiện nay ông là một ngôi sao sáng ở trường đại học Edinburgh.

Ông Edward Appleton trả lời không thể được và nói rằng : « Để tôi tự phỏng vấn tôi rồi ông có thể cho đăng lên mặt báo được ». Ông tự phỏng vấn và tờ Time cũng đăng lên báo. Trong cuộc phỏng vấn đó, khi Edward tự hỏi mình câu : « Cái gì là bí quyết của sự thành công ? » Edward trả lời : « Chính đó là lòng phấn khởi », nhà bác học nói thêm rằng : « Tôi đánh giá lòng phấn khởi quan trọng hơn cả vấn đề kỹ thuật chuyên môn ».

Lòng phấn khởi ! Lòng phấn khởi cần thiết hơn sự khôn khéo. Ông Edward nói có lý.

Lòng phấn khởi là như thế nào ? Nhiều người nghĩ rằng gào thét, đập bàn đập ghế là có lòng phấn khởi ? Nếu vậy chỉ là một việc buồn cười thôi. Lòng phấn khởi không phải là một sức mạnh về thể chất, nhưng đó là một sức mạnh về tinh thần. Lòng phấn khởi tự trong thâm tâm mình phát khởi ra. Khi nói một người có lòng phấn khởi là nói người ấy hăng hái, có nhiệt tâm, lúc nào sức sống trong người cũng bừng bừng như lửa cháy, dào dạt nhựa sống và luôn luôn tỉnh trí, đầy tin tưởng sáng suốt.

Nói to không ăn thua gì đến lòng phấn khởi cả. Thường thường người có lòng phấn khởi nhất là người có thể ăn nói dịu dàng. Đây là một thí dụ trong cảnh gia đình tôi. Vợ chồng tôi có một đứa con gái nhỏ. Lúc vợ tôi nói với con giọng dịu dàng, được tình thương yêu, con tôi phục tùng và nghe lời. Vợ tôi có lòng phấn khởi. Đức tính phấn khởi rất dễ lây và cảm hóa được lòng người.

Trước kia tôi có mở một lớp dạy về khoa nói chuyện trước công chúng, một lớp học nhỏ, dạy cũng không đều. Một sinh viên, nhân viên cho một hãng buôn lớn, một đêm nọ kể lại một thí nghiệm lạ lùng như sau. Mùa thu trước anh ta có mua một đám đất định để xây một ngôi nhà. Anh đốt khu rừng cây hồ đào lớn và rắc tro ra đám đất mà anh dự định để trồng « cỏ xanh ». Đêm ngày anh tỉnh việc trồng cỏ, anh đã thấy đám đất mọc đầy cỏ. Anh kết luận : « Tro than của cây hồ đào rắc xuống đất có thể sinh sản ra « cỏ xanh » được. Tôi cũng đã từng sống 20 năm trong một trại bên bờ Missouri. Tôi hỏi anh ta : « Anh có ở chắc chắn là ở đây « cỏ xanh » không mọc được ? » Tôi hỏi. Anh ta gật đầu.

« Anh có tin rằng ở đây không còn rẻ « cỏ xanh » nào ? » Anh ta cũng cam đoan như vậy nữa.

Tôi hỏi tiếp :

— Thế bây giờ anh có dám cam đoan rằng anh có thể làm cho « cỏ xanh » mọc đừng dùng chất gì hết, chỉ dùng tro than cây hồ đào đốt ra không thôi, được không?

— Được chứ, tôi đã làm rồi mà. Y chạy đi một lát rồi trở lại nét mặt hớn hở hơn trước :

— Đây này, tôi dám cuộc với anh 10$00, đố anh làm được như tôi.

Và anh ta được cuộc thật. Sau đó, tôi có viết thơ cho Bộ Canh nông tường thuật vụ đó, trong thơ có câu « Viết bức thơ này, tôi lấy làm hổ thẹn lắm... ». Bộ trả lời cho tôi, đúng như lời tôi đoán « kinh nghiệm đó cũng lạ thật, và chính chúng tôi cũng có nhận được một bức thơ của một người khác ở thành phố ông, hỏi chúng tôi về việc đó, cách đây một tuần lễ ».

Chuyện thật như vậy và đã nêu được một gương của lòng phấn khởi.

Chắc các bạn có người cho rằng vấn đề đã bàn trên đây là thiếu phần thực tế chăng. Ông Williamson, giám đốc Công ty trung ương Hỏa xa Nữu ước và tôi, chúng tôi có bàn luận, và đây là ý kiến của ông ta :

— Tôi còn sống ngày nào, tôi lại càng tin tưởng thêm rằng lòng phấn khởi là một bí quyết của sự thành công mà ít người biết đến. Thực vậy, thời bây giờ kể về tài ba, khéo tay khéo chân, trí thông minh, thì sự hơn thua nhau chẳng mấy, không đặc biệt. Chứ nếu đặt thí dụ hai người tranh đấu với nhau về một việc gì, thì người nào có lòng phấn khởi, cần cần sẽ nghiêng lịch về phía người đó.

Cũng như một người tài ba kém người kia một bậc, nhưng sẽ dễ thắng lợi nếu có lòng phấn khởi hơn người kia.

Tất nhiên không phải chỉ có lòng phấn khởi không là đủ thành công, nhưng có lòng phấn khởi thúc đẩy, cùng với các đức tính khác, chúng ta sẽ nắm nhiều phần thắng lợi hơn kẻ thiếu đức tính đó.

Các bạn có biết William Lyon Phelps không ? Ông ta là một nhà giáo sư có tiếng tăm nhất ở đất Yale từ trước đến giờ.

Tôi có dịp phỏng vấn Phelps, và bí quyết thành công của ông ta vẫn là lòng phấn khởi. Chính ông ta cũng đã viết một cuốn sách « Cái thú của nghề dạy học ». Trong tác phẩm, có câu : « Đối với tôi, chả có ngành nghệ thuật, nghề nghiệp gì lại có thể hơn được nghề dạy học.

Một cái thú say sưa. Tôi yêu nghề dạy, cũng như nhà họa sĩ yêu vẽ, ca sĩ ưa hát, thi sĩ yêu thơ. Sáng nào cũng vậy, mở mắt ra là tôi đã nghĩ đến bao nhiêu anh em sinh viên tôi dạy với một niềm vui khoái lạ và mãnh liệt, » cho nên, ông ta đã nổi danh, chẳng lạ gì !

Tóm lại, có lòng phấn khởi là cần, nhưng làm sao gây được lòng phấn khởi đây, điều đó mới gay. Tôi bèn đến hỏi H. V. Kaltenborn, nhà bình luận trứ danh. Ông ta kể câu chuyện sau :

« Đã lâu lắm rồi, dạo thiếu niên, có một lúc ông ta cùng với một người bạn cũng trẻ tuổi, đáp một chiếc tàu chở súc vật sang Âu châu. Đến nơi, đói quá, hai người phải bán xe đạp, ngoài ra chẳng còn cái gì đáng giá cả. Hai người quay ra đi bán dạo kính xem ảnh. Hai người lang thang trên đất Pháp, mà không biết một chữ Pháp.

Kaltenborn nói rằng :

— Tôi chán nản quá đi mất bụng cứ

(xem tiếp trang 31)

Làm sao

TRÁNH CÃI LẪY

TRONG GIA ĐÌNH ?

CÁC vụ xích mích trong gia đình thì nhiều lắm và cũng do nhiều nguyên nhân phức tạp. Ở đây, chúng tôi chỉ muốn cùng các bạn bàn qua về bệnh « hay lý sự » và hiếu thắng của các bà đối với chồng. Không phải ai ai cũng mắc nhưng tình trạng các bà « tỏ ra mình có lý hơn chồng » là cũng khá thông thường.

Vợ chồng cãi nhau, thiếu gì chuyện. Có người chồng sau một tuần lễ đi làm việc mệt nhọc, muốn đưa vợ đi coi hát, hay đi Thủ đức chơi chẳng hạn, vợ xua tay gạt đi cho là tốn kém vô ích, tháng nào cũng nợ nần, nào tiền hụi sắp đóng đến nơi v.v... Chồng nghe gạt đi cũng kém vui. Nếu gặp anh chồng cũng khăng khăng chủ trương đi cho kỳ được, thế là khó tránh một cuộc cãi vã.. Bà vợ sẽ đưa ra những con số rành rọt, nào lợi, nào hại...

Một lần đưa ý kiến bị gạt đi, nhiều lần bị vợ cho là trái, dần dần người chồng sẽ phiền lòng, bực tức, rồi từ chỗ cãi cọ đưa đến chỗ bẵn học, nhiều cái nhỏ họp thành một cái lớn, sống với nhau buồn bã, lục hặc. còn gì là hạnh phúc ?

Vấn đề chưa phải chỗ chúng ta tìm ra ai có lý, nhưng là ở chỗ người vợ, đừng bao giờ trách móc chồng hết điều nầy, đến điều nọ, hết vạch lỗi lầm này đến lỗi lầm khác. Chồng cũng như vợ, cũng như ai, cũng dễ sai lầm lắm.

Nhưng chúng tôi muốn các bạn cùng bàn qua về bệnh lý sự và hiếu thắng của các bà vợ.

Có nhiều nguyên nhân lắm :

● Người chồng vật lộn hằng ngày với bao nỗi khó khăn, vì mưu sinh chật vật. Đồng tiền kiếm đổ mồ hôi, phải suy nghĩ, phải chịu đựng, nhẫn nhục, cạnh tranh, khó nhọc trăm điều.

Rồi về đến nhà, hễ ra nói một điều gì, là bị vợ gạt đi :

— Nào, anh chẳng nghĩ cho kỹ...

— Trông gia đình anh Ba, ngó lại gia đình mình, thêm ngán.

— Anh tiêu xài như vậy, rồi vợ con cũng đến chết đói.

— Anh thì chỉ có bạn bè thôi, lúc đói khổ, lúc đau ốm, để rồi coi bạn bè nó ra sao...

— Hẹn đi xi nê, bạn lại rủ, anh chẳng nghĩ gì đến em nữa.

— Đi chơi thì thôi, về đến nhà mặt cứ lì lì...

— Hễ về, là gục đầu trong quyển sách...

— Trước kia, có tháng nào là không đi về Cấp chơi đâu, đạo nầy có gì mà cứ ngơ ngẩn. chẳng nói gì với vợ con

— Anh chỉ có mèo với rượu, với đi nhậu suốt ngày, sao anh không có nghĩ một tí gì về tương lai của vợ con anh ?

Người chồng nào có lỗi thiệt, mà bị eo sèo mãi cũng phát bực vì cảm thấy mình toàn là « trái trước mặt vợ ».

Ngoài đời sống của xã hội gian lao, về nhà, tâm lý chung là người chồng chờ đón một bàn tay triu mến, săn sóc, an ủi, khuyến khích, ôn hòa, không sấn sả vạch lỗi của chồng, biết chọn lúc mà nói, nhưng vẫn dịu hiền,

● Đời sống của người vợ nào thường cũng gắn bó mật thiết lo cho chồng con nhiều nhất, cho nên dễ nhận xét các lỗi lầm chi li của chồng trong tình thương, đối xử, thái độ. Vấn đề là làm sao, đừng lúc nào hễ lý, vạch lỗi, mà không biết khôn khéo đâm thẩm, gợi ra cho chồng thấy sự sai lầm của mình. Thái độ « bốp chát » dầu cho người chồng có sai, thì họ vẫn muốn cãi lại, bênh vực cho họ, đôi khi đủ có phải ngụy biện đi nữa.

● Người đàn ông vốn thường *bất công* đối với vợ, mù mịt về vấn đề gia đình, không hiểu nổi các sự khổ nhọc của người đàn bà làm vợ, làm mẹ, lo cho nhà cửa, sự chi tiêu của gia đình. Một phần vì phải lăn lộn mưu sinh, các bà vợ nên hiểu chỗ đó, mà bớt cự nự, eo sèo.

● Lại còn điểm tâm lý « tự ái » nữa. Trong xã hội, người đàn ông dù có làm nghề nghiệp tầm thường mấy đi nữa, họ vẫn thấy mình là « chủ chốt » của gia đình, như vậy rồi lại bị vợ hạch, cãi lý, vạch điều trái của mình luôn, là họ dễ có tự ái, dễ sinh ra cãi cọ với nhau, bất hòa. Vợ có đúng lý, thì làm sao cho chồng bình tĩnh mà nhận thấy ý kiến của mình là sai thì mới có kết quả, tránh được cãi cọ chứ !

Người chồng đúng đắn, cũng không mong cho mình là « ông trời » và vợ là cục đất, phải câm miệng hến cả đời, nhưng mong có người vợ dễ tha thứ, có thấy lỗi lầm, vạch ra, vẫn hiền hòa, và biết lúc tìm cách làm cho chồng bền tâm, hồi cách êm đẹp.

Thực ra, muốn cãi lý với nhau thì dễ, muốn cho mình có lý rồi gân cổ mà cãi, hoặc cứ khăng khăng theo ý kiến riêng của mình không khó. Nhưng người vợ cần phải làm sao cho cái lý của mình có kết quả mà tránh cãi cọ, bất hòa mới khó.

Có người chồng nào mà suốt đời ngáo ngộ, không bao giờ thấy mình có lỗi đâu. Thí dụ, có người chồng hay chơi bời, mài miệt đêm khuya, suốt sáng..., trước cảnh người vợ vẫn hết lòng lo cho bữa ăn, giấc ngủ của chồng con, nhà cửa vẫn gọn ghẽ, những cảnh đêm khuya chong đèn chờ đợi, những lời khuyên răn ngọt ngào... thì thường thường, người chồng vẫn hồi tâm, không trước thì sau, và thấy chỗ sai lầm của mình đối với vợ con... Lẽ tất nhiên, không kể đến hạng người cam một đời truy lạc, bất chấp tất cả rồi...

Có một nhà trạng sư nói rằng, trong ba mươi vụ ly dị, mười vụ đành vô phương cứu vãn hạnh phúc, hoặc vì chồng hay vợ quá hư đốn, nhưng trong hai mươi vụ còn lại, thì có nguyên nhân sâu sắc là « hoặc ông chồng, hoặc bà vợ, có một người phạm vào cái lỗi là cứ cho riêng mình là phải, có lý thôi, và sự hay chồng mình là trái, không biết đều ».

Cô Thu tỏ tâm sự với bạn gái, cô Hồng rằng chồng cô là người độc đoán, không cãi được, thành có nhiều chuyện ức lắm. Cô Hồng lựa lời khuyên bạn một cách khôn ngoan như thế này.

— Các ông chồng thì phần nhiều là độc đoán cả. Tôi cũng gặp phải

(Xem tiếp trang 25)

TRÊN ĐƯỜNG LỮ THỨ

NGHỈ HÈ Ở PHÁP

V

3 « CHÚ CHỆT » TRÊN ĐƯỜNG « CẠNH VỆ »

CANNEBIÈRE ở Marseille cũng như phố Hàng Đào ở Hànội, Catinat ở Saigon, thế mà chúng tôi quanh quẩn hỏi cảnh sát ở ngay giữa lòng kinh đô của Marius, trong lúc xe phải ngừng lại ngay trên đường « Cạnh vệ ». Chiếc xe lâu đời của lão bạn tôi không chạy được nữa, vì đứt đề-ma-rơ.

Thế rồi giữa con đường nhộn nhịp nhứt của hải cảng Pháp, người ta thấy cảnh 3 « chú chệt » với hai cô đầm « đi xe cọp » xúm nhau lại hì hà, hì hục cong lưng đẩy. Lúc bây giờ vào lối 5 giờ chiều, xe cộ và người đi lại nhộn nhịp đã bị con ngựa già bốn bánh của chúng tôi sanh chứng quấy rầy.

Nhờ 2 phụ nữ auto stop và chú em lao động ở lại coi xe, hai chúng tôi đi lùng tìm giây « cáp » để « kéo » con ngựa già ra khỏi đường Cạnh vệ.

LÃO CHỦ TRỌ

CHIỀU hôm ấy vừa lặn mặt trời, chúng tôi từ giả Marseille đi Toulon, dọc theo con đường bờ biển quanh co. Lối đi nguy hiểm, hễ trật tay bánh một chút là xe đâm đầu xuống mé biển thăm thẳm một bên. Nhưng vì cảnh đẹp lôi cuốn, chúng tôi không ngại ngùng cứ thẳng tiến.

Hoàng hôn xuống, anh bạn tôi phập phồng cầm tay bánh, hai mắt phải luôn luôn chăm chú vào phía trước con đường loanh quanh, trắc trở ngoằn ngoèo chữ chi, chữ thập. Trời càng tối, anh bạn tôi cầm xe càng cẩm thấy ảnh hưởng tai hại về sự cao hứng ham mê cảnh đẹp.

Đến Saint Tropez, chúng tôi đành phải nghỉ lại. Tìm kiếm mãi quán trọ chúng tôi gặp một chủ nhà hàng, bắt chẹt chúng tôi phải trả giá rất đắt. Một phòng đáng lẽ 700 quan, hắn buộc mỗi người phải trả 700 quan. Bạn tôi bực mình ra xe nằm ngủ.

Sáng ngày lại chúng tôi đi sớm, ghé qua một quán nhỏ bên đường. Hai cô nhà hàng tiếp đãi sao mà đẹp thế. Nhứt là đôi mắt, như say, như đắm... hỏi ra mới biết đây là ở gần Grasse, xứ người đẹp danh tiếng của đất Pháp.

CANNES, NƠI ĐẾN ĐỂ NHÌN NHAU

VÙNG nghỉ mát này không lấy gì làm rộng, nếu chẳng bảo là hẹp. Thế nhưng chứa đựng có mấy trăm ngàn người từ tứ xứ đến đây. Trên đường đông đặc những xe sắp thành hàng, nối đuôi nhau, xe không qua số 2, và chiếc này với chiếc nọ không cách nhau quá 3 tấc.

Hàng chục vạn con người đến đây nghỉ mát hầu hết đều là người ngoại

của T. V. A.

quốc. Còn người Pháp thì để phụng sự khách bốn phương. Nói người ta đến Cannes để nghỉ mát, nhưng thực sự thì thiên hạ đua nhau đến đây để nhìn nhau, ăn chơi, phè phởn. Đại đa số là những kẻ dư ăn, dư mặc và dư tiền mỗi năm mùa hè lại đi Cannes.

Trên bãi, dưới biển, người ta thi nhau phô bày tất cả những gì có thể phô bày. Từ tiêu xài đến thân hình, đằng trước ngực, phía sau lưng.

Năm nay gặp nhằm phong trào tổng đình công, những khách ngoại quốc bị mắc kẹt ở Cannes, gián đoạn mọi liên lạc, phải hạn chế tiêu xài, vì chưa biết đến ngày nào mới giao thông trở lại như cũ. Các nhà hàng, tiệm ăn kêu trời vì hàng vạn khách nghỉ mát đều tiện tặn từ đồng, sợ ngày cạn túi mà đình công vẫn chưa xong.

Ở Cannes lúc nào cũng có mặt trời, nên dân Paris đổ về đây cũng đông lắm. Người pa ri diên rất thèm mặt

Các bạn Đời Mới để ý

Để tránh sự hiểu lầm của một ít bạn, ngờ rằng giữa chủ nhiệm và tòa soạn thiếu sự nhứt trí, chúng tôi xin các bạn tin rằng ngoài những bài vở ở các nơi gởi lại có tánh cách thuộc tự do diễn đàn, tòa soạn và chủ nhiệm sở lúc nào cũng chung chịu trách nhiệm.

Chủ nhiệm ĐỜI MỚI — TIN MỚI
TRẦN VĂN ÂN

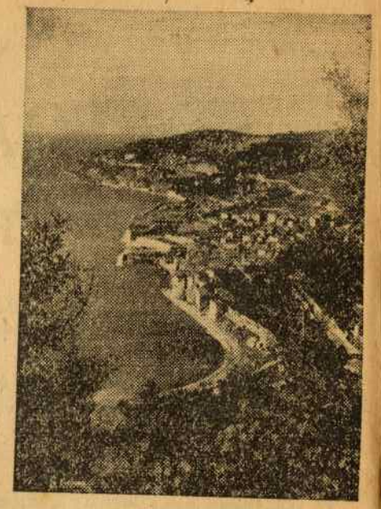

Một góc ở bờ biển Nice

trời, nhất là dân nghèo, quanh năm đầu tắt mặt tối, lắm kẻ không hề biết đến ánh sáng mặt trời là gì. Buổi sáng đi làm, mặt trời chưa lên, buổi chiều về thì đã tối, lại phải chui xuống hầm métro. Nhà ở lại san sát với nhau, có bao giờ gặp được hướng mặt trời.

Nhà nào có một tí mặt trời qua cửa sổ là phải trả giá đắt gấp bội những nhà khác. Chỉ có những nhà giàu mới ở hướng có ánh sáng mặt trời vào phòng.

Cho nên gặp dịp đến bờ biển, là người ta « xài mặt trời » thả cửa. Sau mùa hè, trở về Paris mà da không cháy nắng, đối với mọi người thế là « lạc hậu » lắm. Ngày nay, thành kiến a dua của dân Paris cho rằng chỉ có những kẻ bần cùng, khốn khổ lắm thì đến mùa hè mới chịu chôn mình ở đây thôi.

LAO ĐỘNG PHÁP ĐI NGHỈ MÁT

THỢ thuyền, lao động đến mùa nghỉ hè cũng rủ nhau từ bỏ thủ đô. Tục nghỉ hè của tầng lớp cần lao bắt đầu từ năm 1936, hồi mặt trận bình dân (2 đảng Xã hội và Cọng sản Pháp) lên nắm chánh quyền. Thời kỳ nghỉ hè, thợ thuyền được trả lương 33 phần trăm. Mỗi nhà máy anh em có tổ chức riêng từng đoàn đi nghỉ hè.

Anh em nghèo thì đưa gia đình về các vùng nhà quê gần Paris nghỉ hè cho đỡ tốn. Đi đến các bờ biển thì họ cắm trại ở vùng dành riêng cho dân đi nghỉ mát cắm trại.

Mùa nghỉ mát năm nay ở Pháp bị cuộc đình công, nên từ bờ biển đến

(Xem tiếp trang 32)

NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU

ĐẠO DIỄN VỚI DIỄN VIÊN

✿ Của HỨA HẠNH CHI ✿

TRONG nghệ thuật sân khấu, thường có hai chủ trương xung đột nhau ; chủ trương thứ nhất lấy diễn viên làm trọng ; chủ trương thứ hai đề cao nhà đạo diễn lên trên tất cả. Hiện nay, trên thế giới tình trạng ấy vẫn còn, chưa kết thúc dứt khoát.

Sự xung đột giữa hai chủ trương nói trên càng kịch liệt, càng bành trướng, thì nghệ thuật sân khấu càng phát triển mạnh và càng tiến bộ.

Phải chăng, sự xung đột của những quan điểm nghệ thuật vừa nói trên là nguyên do sự phát triển của nghệ thuật sân khấu, theo biện chứng pháp ?

Chúng ta có thể thấy có ba khuynh hướng khác nhau :

Ông **Stanislavski** (trong nghệ thuật kịch viện của Mạc tư khoa) đại biểu cho khuynh hướng thứ nhất : *lấy diễn viên làm trung tâm nghệ thuật*. Lý luận này đặt ra cho diễn viên mà cũng do diễn viên sáng tạo ra.

Ông **Meyerhold** đại biểu cho khuynh hướng thứ nhì : *lấy nhà đạo diễn làm trung tâm nghệ thuật*. Lý luận này cũng viết cho diễn viên ; nhưng theo ông, diễn viên là những « tác phẩm » do nhà đạo diễn sáng tạo ra.

Ông **Dantchenko** đại biểu cho khuynh hướng thứ ba : *đặt sự hợp tác giữa diễn viên và nhà đạo diễn*. Lý luận này cũng viết cho diễn viên, nhưng chính là nên rõ sự liên quan mật thiết giữa diễn viên và nhà đạo diễn.

Ba lý luận ấy tạo nên ba khuynh hướng nghệ thuật khác nhau, và có những tín đồ riêng biệt cho từng khuynh hướng một.

Stanilovski đã chết, nhưng hiện nay, nghệ thuật kịch viện ở Mạc tư Khoa vẫn luôn luôn phát huy quan điểm nghệ thuật của ông và gìn giữ những thành tích rực rỡ do ông sáng tạo.

Khuynh hướng « hình thức chủ nghĩa » của ông Meyherhold (tình cờ phát triển trong lúc đoàn thể nghệ thuật Liên xô bị giải tán), tuy rất sai lạc, nhưng chúng ta không thể phủ nhận thiên tài và công trình sáng tạo của ông.

Ông Dantchenko đã sáng tạo ra nhiều công trình đặc biệt và đẹp đẽ, mãi đến ngày nay, những môn đồ của ông vẫn luôn luôn phát huy lý luận của ông ; lý luận ấy chứa đựng nhiều điểm rất đặc sắc và hợp lý.

PHẠM vi bài này không cho phép nói hết được một cách tường tận ba lý luận trên. Đây, tôi chỉ đưa ra phương pháp huấn luyện và chỉ đạo diễn viên của Stanilavski để làm tài liệu. Thực ra, phương pháp của ông chỉ là sự kết tinh của những ý niệm về diễn xuất, mà cũng là sự thâu thập những di sản nghệ thuật biểu diễn của nhiều diễn viên giỏi trên thế giới. Điểm căn bản của phương pháp ấy là để cho người diễn viên tự tạo lấy hoàn cảnh và không khí mà sáng tạo ra kỹ thuật biểu hiện những tình cảm.

Vì thế, để huấn luyện và chỉ đạo diễn viên, ông đưa ra những quan điểm sau đây :

1·) Người diễn viên phải luyện tập thân thể của mình, để biểu lộ sức mạnh về thể xác. (Nói rõ hơn : người diễn viên phải khoẻ mạnh).

2·) Người diễn viên phải biết khống chế được tinh thần của mình.

3·) Người diễn viên phải vận dụng triệt để năng lực tưởng tượng của mình, tập trung tất cả sự chú ý vào những cảnh tượng không có thực mà mình phải sống.

4·) Người diễn viên phải tự đặt mình vào hoàn cảnh mà vở kịch đã tạo nên và bắt buộc cho mình.

5·) Người diễn viên phải có tánh rành mạch, rõ rệt, phải tưởng tượng rằng những hành vi của mình trên sân khấu là có thực.

6·) Người diễn viên phải nhớ rằng sự tiếp xúc của mình đối với những nhân vật khác trên sân khấu phải được tạo ra một cách hợp lý, nên khi đối đáp với một nhân vật nào trên sân khấu, phải nhìn thẳng vào mắt họ.

7·) Người diễn viên phải biết thâu thập những kinh nghiệm bản thân, những tình tiết đã có dịp sống qua, tạo tác lại những tình tiết ấy trên sân khấu.

8·) Người diễn viên phải hiểu rõ những tình tiết của vở kịch và đường lối phát triển của những tình tiết ấy.

9·) Người diễn viên phải « sống » trọn vẹn vai tuồng của mình, « dựng » cho được bản sắc đặc biệt của nhân vật mà mình đang sắm.

10·) Trong lúc biểu diễn, phải hiểu rõ mục đích công việc của mình, tự hỏi : « Tôi phải làm như thế nào ? Và tại sao tôi làm như thế ? »

Mười điều trên đây có thể bao gồm đầy đủ những điểm chính của phương pháp huấn luyện và chỉ đạo của Stanilavski.

Phải chăng đó là 10 giáo điều để cho những diễn viên tâm niệm ?

***

CÓ người, sanh ra đã có sẵn thiên tài. Thiên tài ấy, không thể học được. Nhưng cái kỹ thuật phát huy những thiên tài ấy, là điều có thể học được, có thể dạy được, mà cũng có thể đào luyện đến thành công được.

Như thế, đối với diễn viên, một nhà đạo diễn giỏi không làm ngoài hai việc :

a).— Dìu dắt và chỉ đạo những thiên tài sẵn có ;

b) — Đào luyện những khả năng không phải là thiên tài. Đó là hai việc làm rất chủ yếu của nhà đạo diễn.

Còn nói về sự tự tu luyện của diễn viên, không thể không nói đến vấn đề kỹ thuật biểu diễn được. Dưới đây, tôi nêu ra những điểm trọng yếu về nghệ thuật biểu diễn của nhiều diễn viên, để những diễn viên làm tài liệu tham thảo.

— *Trách nhiệm của diễn viên là sáng tạo bản sắc của con người.* Người diễn viên không những chỉ sáng tạo một nhân vật có một bản sắc do óc tưởng tượng của nhà viết kịch và nhà đạo diễn đề ra, mà còn phải sáng tạo một nhân vật có một bản sắc tùy theo óc tưởng tượng của muôn ngàn khán giả.

Tất cả sự việc, nhân vật, tiếng nói, cái mỉm cười... đều do người diễn viên biểu hiện ; nên trước khán giả, người diễn viên trở thành một hình tượng của bản sắc con người do nghệ thuật tạo nên.

Cái bản sắc con người ấy, thường được khán giả tán thưởng hay bị khán giả căm ghét, dựng thành những nhân vật điển hình như : Quan Công, Tào Tháo v..v.....

LƯU NGHI dịch

DÂNG MẸ

Mẹ ơi, con Mẹ tìm đi,
Biết rằng mẹ ở nhà thì nhớ mong.
Nắng xuân, lửa hạ, mưa đông,
Trải bao Thay Đổi vàng bông lúa mùa.
Chiến chinh dài mấy cho vừa ?
Máu dâng lên đỉnh ngọn cờ thanh xuân.
Những chiều chăm chậm bàng khuâng
Là khi sàn bếp bập bùng lửa rơ.
Gió chiều ngừng lại lưng đèo,
Đàn chim sải cánh mang nhiều tình con.
Dặm dài heo hút hoàng hôn,
Xa xôi nhớ bóng cô thôn một mùng :
Giòng sông nhỏ, nước lộng gương,
Cau vươn bóng sẫm, lối đường quanh co.
Hàng cây xanh ngã bên hồ,
Làng ơi, đẹp dưới bóng cờ yên vui !...

●

Em con từ vắng nụ cười,
Cỏ cây rầu rĩ... thôi rời tàn hoang !
Khăn đen ai đổi màu tang ?
Lửa chiều quần quại ủa vàng tre xanh.
Tro tàn phủ ngập mái tranh,
Mắt quầng, tóc rối hồn trinh ngậm hờn.
Trong cơn gió thét mưa dồn,
Mẹ ơi, con chỉ nhớ thương mẹ già.
Cảnh dài mái tóc sương pha,
Tường xiêu, bếp tạnh, căn nhà mình mông.
Héo hon vò võ tấc lòng,
Đăm đăm đôi mắt ngóng trông phương trời...

●

Con đi tha thiết giòng đời,
Đường vui, vui với những lời Tin Yêu.
Con đi trong nghĩa mến trìu,
Gặp bao nhiêu mẹ bấy nhiêu ân tình.
Con đi vào nẻo điều linh,
Mở đường để mẹ con mình gặp nhau,
Dẫu rằng giông tố còn lâu,
Ngày nay gian khổ ngày sau huy hoàng.
Cờ tươi in mái rạ vàng,
Dân thôn nhà lại đàng hoàng như xưa.
Biểu tình đi trống ếch khua,
Vườn dâu mơn mởn, lúa mùa thơm thơm.

LƯƠNG DANH HIỀN

Em ơi ! Đừng khóc mưa dầm

Mưa dầm sùi sụt đêm qua,
Đường như nước mắt nhỏ sa vẫn dài...
Ngồi nghe giọt giọt, mưa rơi
Trăm trăm điệu nhạc chơi vơi nỗi buồn.
Mưa rơi lạnh thấm vô hồn,
Làm sao nguôi được nỗi buồn trong tâm.
Gợi lòng cô gái đang xuân
Niềm thương nhớ mẹ bao năm khuất rồi.

●

Thiếu bàn tay mẹ trên đời,
Thiếu tình âu yếm, thiếu lời khuyên lơn.
Lắng nghe tiếng võng mõi mòn,
Tiếng ru bên xóm vẳng còn trong mưa :
— « Ngồi buồn nhớ mẹ thuở xưa
Miệng nhai cơm bủng, tưởi lửa cá xương. »
Cạnh lòng sao khỏi nhớ thương,
Nhớ hình nhớ bóng huyên đường xa xăm.
Một ngàn năm, một vạn năm,
Đời em vẫn bặt hơi tăm mẹ hiền.
Từ đây viễn cách đôi miền,
Biết bao giờ được đoàn viên sum vầy.

●

Cuộc đời dâu bể đổi thay,
Đời ai sao khỏi đắng cay vui buồn.
Buồn riêng dấu giữa tâm hồn,
Phận làm chị, phải lo tròn em ơi !
Đàn em thơ dại cút côi
Mong tình chị dạy thay lời mẫu thân.
Dạy em cách nói cách ăn,
Nết na thùy mị, đoan trang dịu hiền.
Hoa thơm quý ở hương bền
Gái ngoan quý ở tánh tình nết na.
Danh thơm chớ để bôi nhòa,
Vì tiền bạc với lụa là... nghe em !
Thơ này anh gởi không niêm
Viết bên bờ biển giữa đêm mưa dầm,
Gởi em với mối thành tâm,
Khuyên em đừng khóc mưa dầm từ đây
Mai này biển lặng tan mây
Mưa dầm lại tạnh cho ngày sáng tươi.
Sáng tươi như ánh mặt trời,
Trong lòng mầm sống đâm chồi vươn lên.
Chuyện buồn em hãy tạm quên,
Cho niềm hy vọng nở trên môi hồng.
Chúc em trẻ mãi tấm lòng...

KIÊN GIANG

BÀI CA CÔNG NHÂN

Này anh bạn tôi ơi !
Tôi với anh cùng chung một nghiệp,
Hai bàn tay đem đổi miếng cơm thừa.
Cả và năm chúi đầu trong xưởng thợ,
Máy nặng nề như dất tới thiên thu.

●

Anh bạn tôi ơi,
Tôi thương anh nhiều lắm,
Tôi biết anh khổ hung rồi.
Anh đang xây lại cuộc đời
Nhưng đời chưa thấy đẹp,
Mà tóc đã hoa râm.
Quanh năm suốt tháng mưa dầm,
Tay anh quầy máy cho lòng được no.
Tôi nghe trong ồ máy thơm tho,
Vang một bài ca lao động.
Tôi nghe trong lòng máy tiện,
Vang một bài ca sức sống.
Tôi nghe từng luồng khói thở,
Thơm thơm mùi đất nước thân yêu.

●

Này anh bạn tôi ơi,
Gắng đi anh nhé,
Đừng sợ tắt Lửa Hồng,
Ta xây hàng vạn kỷ
Cho tranh đấu thành công

YÊN KHANH

Dân tộc và quốc tế

VĂN NGHỆ DÂN TỘC

DÂN TỘC TÍNH TRONG VĂN NGHỆ

Mỗi dân tộc vẫn có những đặc sắc riêng. Những đặc sắc dân tộc càng phong phú tô điểm một xã hội tiến bộ càng làm cho thế giới chú ý đến mà khâm phục và học hỏi. Sự trao đổi các màu sắc dân tộc không làm cho văn nghệ một dân tộc bị tổn hại. Hình thức dân tộc làm cho hình thức văn nghệ thế giới có nhiều màu sắc. Nội dung dân tộc tất nhiên là nội dung mà xã hội đang tiến bước mãi đến con đường giải phóng chung cho nhân loại. Mỗi dân tộc trên thế giới đều có một điểm giống nhau là tranh đấu cho nền độc lập, tự do. Sự tranh đấu chân chính ấy là nội dung chung của xã hội. Thế thì nội dung văn nghệ của một dân tộc không chống lại nội dung văn nghệ của các dân tộc khác trái lại một nền văn nghệ dân tộc tiến bộ càng bồi đắp cho nội dung văn nghệ các dân tộc khác thêm sức sống hùng mạnh.

Không thể có một nền văn nghệ thuần túy của nhơn loại đứng lên trên tất cả mà không có sự tham gia trên nền tảng hợp tác bình đẳng và tự do của các dân tộc. Ngược lại cũng không thể có một nền văn nghệ thuần túy dân tộc mà không có sự giúp đỡ bằng tinh huynh đệ quốc tế của các nước khác. Chỉ có nền văn nghệ chân chính của dân tộc mới phát triển được vốn cũ trong kho tàng ngày xưa, hợp với chiều tiến bộ của xã hội. Chỉ có nền văn nghệ chân chính của dân tộc mới xây dựng cho nền văn hóa nhơn loại một nội dung xã hội giàu màu sắc, tươi đẹp. Nền văn hóa nhơn loại là tòa lầu đài mà mỗi dân tộc tức là nền tảng, là nhiều cột trụ của tòa lầu đài ấy.

Chúng ta nhận thấy nền văn nghệ Việt Nam chưa được dồi dào. Sự trao đổi văn nghệ với các nước ngoài là một lợi ích lớn cho dân tộc. Sự học hỏi nhân dân các nước ngoài là làm cho nội dung văn nghệ dân tộc càng tiến bộ. Sự trình bày hình thức dân tộc ra ngoài là một vinh hạnh đáng ghi trong lịch sử xã hội.

Giá trị xã hội của văn nghệ

Nhận thức được cái giá trị cao quí của văn nghệ, nghệ sĩ cố gắng tỏ ra tích cực hơn lúc nào hết để xây dựng nghệ phẩm mới mẻ cho quần chúng. Để xứng đáng với trách nhiệm xã hội, chúng ta không thể liều lĩnh trong việc sáng tạo một sự nghiệp mới, trái lại càng phải thận trọng để tỏ rằng văn nghệ ta phản chiếu một cách xứng đáng nền văn minh của dân tộc.

Nhìn vào một bức tranh, nghe một bản nhạc, xem vở kịch, đọc bài văn, một cuốn tiểu thuyết v. v..., ta nhận ngay được trình độ văn minh của dân tộc. Văn nghệ làm cho nền văn minh thêm tiến bộ. Trái lại, văn nghệ còn lệt đệt trong vòng u ám không lối ra, thì làm sao có được nền văn minh tiến bộ, chân chính. Văn nghệ đối với văn minh là thế.

Văn nghệ càng tiến bộ, trình độ giác ngộ của đồng bào càng cao, thì nhu cầu văn nghệ của họ càng khẩn cấp và cần thiết. Văn nghệ không còn là những thứ xa xỉ nữa, mà là một món ăn tinh thần tinh tế của con người cần được bồi dưỡng. Văn nghệ đối với xã hội là thế.

Văn nghệ muốn được là nhu cầu cần thiết của xã hội tất nhiên phải từ xã hội mà ra.

Nếu văn nghệ không phản chiếu sự vật đúng với hoàn cảnh, hợp với thời thế, làm thỏa mãn được đồng bào thì văn nghệ trở thành một món hàng vô dụng, mà có khi gieo thêm tai hại cho xã hội là khác.

Văn nghệ từ trong xã hội ra thành một tác phẩm tuyệt mỹ trở về xã hội trình bày trước quần chúng nhân dân để động viên tình cảm họ. Văn nghệ có giá trị giáo dục con người, vì tư tưởng được diễn đạt trong một tác phẩm nung đúc cho khán giả, thính, độc giả, một quan niệm ở đời, hoặc xấu, hoặc tốt, cao hay thấp, thanh cao hay hắc ám.

Văn nghệ mở rộng lương tri con người có đủ óc sáng suốt để nhìn và khận biệt sự vật. Vì thế văn nghệ chẳng những làm xúc động tình cảm người, mà còn giáo dục xã hội và xây dựng con người mới.

Nghệ thuật cao, đưa con người từ cõi u ám đến vinh quang, và làm cho xã hội thay đổi từ chỗ lạc hậu đến chốn văn minh phồn thịnh của loài người...

TRUNG ĐỨC

ĐẤT LÀNG TÔI

Đất làng tôi xưa kia lúa tốt
Khoai, sắn củ nhiều, mía ngọt, dâu xanh
Lúa làng tôi hai mùa
Ruộng sâu, ruộng cạn
Gạo hẻo rằng, gạo nếp, gạo nhe,
Đất làng tôi
Không cần phân bón
Đất có cày có cuốc
Có trỉa có trồng
Có công anh cứ đợi
Thì được mùa... ấm no...
Cày lên đất ứ nhựa
Bừa qua đất mịn liền
Nhà tôi no bởi đất hiền
Mà nhà cô gái láng giềng cũng no
Rứa mà chừ về làng
Ai bỏ ruộng hoang
Xưa tiếng đất làng
Để chừ khô cạn
Nứt nẻ, cỏ mọng lan tràn...
Đất làng tôi đã chết
Vì nhớ bác đi cày
Nhớ o đi cấy đã dày công phu
Nhớ cả con trâu
Vì răng bỏ luống cày sâu
Vì răng phụ bạc với màu đất tươi
Xưa kia lúa thắm một trời
Mà chừ cỏ mọc tàn đời đất thơm ..

PHONG SƠN

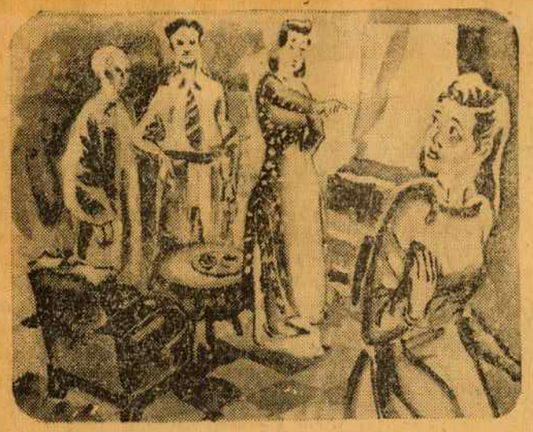

— Đi ra ngay ! gái làm tiền có khác.

— Tôi xấu hổ lắm

— Thế thì.. Văn đi nhé

NHỮNG KẺ BẤT ĐẮC CHẾT

Cốt truyện ủca Đỗ tôi Kỳ

Hiếu Đệ minh họa

Bản kịch của Hoàng thu Đông

LOAN. — Chuyện gì mà cô giữ bí mật thế ?

HỒNG *(ngã người ra phía lưng ghế cười)*.— Cô tò mò thế ? *(nhìn Tâm)* Nhưng các câu chuyện ấy có phải để nói trước mặt nhà sư đâu ! Vừa rồi đi ngang qua tôi nhà sư đã quay mắt đi. Tôi đoán ra là em anh Minh, tôi phát tức lên vì tưởng là khinh bỉ tôi... *(Hồng nhìn Tâm đang trông mình mỉm cười lắc đầu)*. Có phải tội làm cho ông sợ không ?

TÂM.— Không đâu chị ạ.

HỒNG *(cảm động trước thái độ dịu hiền của Tâm)*.— Không hiểu thế nào mà gặp ông tôi bằng lòng lắm. .

LOAN *(đến gần Hồng)*.— Thế là bây giờ chúng ta đều vui vẻ cả.

HỒNG *(vẫn nhìn Tâm)*.— Anh Minh thường có nói chuyện với tôi về ông. Trước tôi vẫn nghĩ một người như ông chắc là phải khinh tôi lắm. Nhưng tôi chưa thấy ai có cái nhìn hiền lành như ông... *(Vui vẻ)* Hôm nay tôi cũng đâu ra lấy sự hiền lành đó. *(Với Loan)* Vậy cô muốn nói chuyện gì thì nói đi, vì tôi cũng sắp đi đây.

LOAN *(đến vỗ vai Hồng một cách ngượng ngập)*.— Tôi vẫn tự nhủ là thế nào chúng ta cũng thỏa thuận với nhau mà.

HỒNG.— Tôi không muốn làm thiệt hại đến ai nữa cả. Nếu tôi có không phải đối với cô thì tôi hứa xin sửa đổi lại. Sở dĩ trước đây tôi ác, vì tôi đã đau khổ nhiều.

LOAN.— Cô đã đau khổ đến thế ư ?

HỒNG.— Chuyện cách đây đã năm năm rồi ! Tôi bằng lòng quên đi tất cả, vì người ấy đã trở về.

LOAN.— Ai trở về ?

HỒNG.— Tân... Cô không biết Tân đâu ! Người yêu đầu tiên của tôi ấy mà... Khốn nạn, hồi ấy, lúc hắn bỏ tôi để đi lấy vợ, tôi tưởng đã đâm đầu xuống sông rồi, nếu không có lão chủ nhà hát đem tôi về...

LOAN.— Ông ấy đã lấy cô về làm vợ ?

HỒNG.— Nhưng tôi vẫn nhớ đến Tân. Trong năm năm trời, tôi vẫn ôm ấp mối hận đó. Đêm đêm, âm thầm khóc một mình, nhiều hôm thức suốt sáng, ray rứt nghĩ tới chuyện trả thù con người bạc tình kia.

LOAN.— Tôi hiểu cô lắm... Tôi hiểu cả mối tình thiết tha của cô.

HỒNG.— Rồi tôi đâm ra làm tiền, hết sức tàn nhẫn, đem nhan sắc của mình ra để làm khổ người khác... Nhưng mà tôi vẫn khốn khổ, đêm đêm vẫn nghiến răng khóc hận, như hồi năm năm trước, lúc bị người yêu phụ bạc.

LOAN.— Thế nghĩa là luôn luôn cô vẫn yêu thương người cũ, cô chỉ yêu thích có một người ấy thôi !

HỒNG.— Có lẽ tôi thích trả thù thì đúng hơn... Bất ngờ tôi được tin may mắn là Tân đã mất vợ ! Năm năm chờ đợi khóc lóc, đau khổ ngấm ngầm của tôi không đến nỗi vô ích.

(Xem Đời Mới từ số 74)

Tân muốn gặp lại tôi. Nghĩ tới chuyện cũ, tôi mới lôi kéo Minh theo...

LOAN.— Cô lôi kéo Minh theo để làm gì ?

HỒNG.— Để trả thù... để ngăn tôi khỏi vỡ vập đối với Tân. *(Loan đưa mắt cho Văn. Hồng bắt gặp, thản nhiên nói tiếp)*. Ông cụ Minh cũng săn đón tôi. Thế có vui không chứ... Lão chủ nhà hát lại khuyên tôi nên chọn lấy ông cụ, bắt ông cụ bỏ tiền ra, cưới về, chứ theo Minh thì chẳng có đồng nào đâu. Thật thế. Nhưng tôi không thiết đến tiền. Tiền tôi không thiếu. Mà tôi vẫn thích Minh... Minh đẹp, đa tình... kể xa Minh thì cũng uổng. Tân lại hẹn gặp tôi tối nay...

LOAN.— Cô đã nhận lời rồi chứ ?

HỒNG.— Tôi cũng chưa biết tính ra sao nữa ! Tôi sẽ gặp lại Tân...nhưng còn Minh, nếu biết tôi bỏ rơi thì Minh ra sao thế nào đây ? Đối với Tân, tội có còn tình nghĩa gì nữa không ? Tôi có nên tha thứ không ?

TÂM.— Chị đã tha thứ rồi.

HỒNG.— Thế thì tôi đi gặp Tân vậy... hết thương yêu thì còn thù oán. Đến lượt tôi phải làm cho hắn mê mệt, điên cuồng, khốn khổ, khóc lóc vì tôi ! *(giục đầu thần thức)*.

LOAN *(đến ngồi ở thành ghế, vỗ về Hồng)*.— Thôi, chuyện đã qua rồi, oán thù làm gì nữa, quên đi là hơn... Bản chất cô vốn là người tốt.,.

HỒNG.— Tôi không phải là người tốt. Tôi đã làm cho Minh yêu tôi để đùa, để bắt Minh phải thất vọng...

LOAN.— Nhưng bây giờ thì cô cứu được Minh rồi.

HỒNG.— Vì tôi Minh bỏ đi ?

LOAN.— Cô làm cho Minh tỉnh ngộ, nói cho Minh hiểu...

HỒNG.— Là Minh yêu cô ?

LOAN.— Là cô yêu một người khác, và bấy lâu nay chỉ là chuyện đùa.

HỒNG.— Nếu thế thì làm cho Minh buồn lắm ! Cô muốn cho Minh phải đau khổ sao ? Cô tưởng tôi ác đến thế ư ?

LOAN.— Nhưng mà cô đã hứa với tôi...

HỒNG.— Không, không, tôi không hứa gì cả. Đừng nói là tôi đã hứa hẹn gì với cô. Cô chớ nghĩ thế...

LOAN.— Thế vừa rồi cô đã nói là...

HỒNG. Tôi nói gì ?

LOAN.— Cô nói sẵn sàng sửa đổi...

HỒNG.— Phải, phải... Tôi cũng muốn là đã hứa với cô gì rồi.... Nhưng mà bây giờ tôi nhớ lại là tôi vẫn thích Minh. Một người đàn ông như Minh, muốn bỏ cũng không phải dễ dàng... Mà tôi thì tánh khi lại bất thường... *(Loan tức tối quay đi. Hồng bước theo dịu dàng)* Nghĩ đến anh ấy đã khốn khổ vì tôi gây nên... tôi không nỡ đoạn tuyệt, thì làm thế nào bây giờ.

LOAN *(khó dằn lòng được nữa)*.— Còn muốn cho tôi phải năn nỉ đến nước nào nữa ?

HỒNG.— Ấy, cô chớ vội tức giận thế, mất đẹp đi. Thôi, xin lỗi nhé... Nhưng mà muốn cho Minh trở lại yêu cô, thì cứ bảo thẳng với anh ấy. . chứ đừng mong gì ở tôi *(cười khanh khách)*.

LOAN.— Thôi, im đi.

HỒNG.— À, cô tưởng mời tôi đến đây rồi ngon ngọt dụ dỗ tôi được hẳn. Thưa tiểu thư, tiểu thư lầm mất rồi ! *(Phá lên cười)* Để rồi tôi kể chuyện này lại cho Minh nghe. Tha hồ mà cười !

LOAN.— Đi ra ngay ! gái làm tiền có khác.

HỒNG.— Tôi là gái làm tiền, phải rồi. Nhưng còn tiểu thư, tiểu thư có biết ai một hôm đã tự mình dẫn xác đến, hiến trinh tiết cho một anh chàng sinh viên để đổi lấy bốn ngàn đồng bạc không ? *(Loan giận dữ xông về phía Hồng. Văn ngăn lại Hồng vẫn cười ngạo nghễ)*. Chính tự miệng vị hôn phu của tiểu thư kể lại cho tôi nghe ở trong quán rượu đấy.

TÂM *(dịu dàng nói với Hồng)*.— Thôi đi đi.

HỒNG *(với Tâm)*.— Tiểu thư muốn lên mặt với tôi đấy, tôi trả lời xong rồi. Bây giờ tôi đến với Tân. Anh có gặp Minh thì bảo hộ là tôi nhắn lời chào nhé .. Tôi không bao giờ quên lời anh đã gọi tôi bằng chị... Nói với Minh là tôi cũng không bao giờ quên anh ấy đâu. *(Ra)*

LỚP V

LOAN, VĂN, TÂM

VĂN.— Đấy, Loan thấy chưa ? Không hiểu Loan nghĩ thế nào mà nhẫn cô ả đến đây !

LOAN *(hai tay nâng đầu, mắt ráo hoảnh, dọng chua xót.)*— Tôi xấu hổ lắm... *(Văn và Tâm im lặng nhìn Loan. Một lát)*. Hai anh về đi. Tôi xấu hổ quá chừng... *(Văn và Tâm định đi)*. Hai anh ở lại đây đã... *(Đứng lên)*. Tôi không còn biết là tôi có yêu Minh nữa không... *(Tâm có cử chỉ định nói)*. Nhưng tôi nhất quyết thế này : Nếu Minh có lấy nó, tôi cũng không bao giờ bỏ Minh, không bao giờ, các anh nghe chưa ? Rồi Minh sẽ hiểu tôi là người như thế nào. *(Không nhìn Văn, giọng đau đớn)* Tôi mong rằng Văn đồng ý với tôi chứ ? *(gục xuống nức nở, Văn quay đi)*.

TÂM.— Chị Loan, vừa rồi tôi có nói là chị phải cứu anh Minh, tôi lầm, tôi không biết rằng chị đau khổ quá...

LOAN *(ngẩng lên)*.— Không, có gì đâu... Chẳng qua tôi có hơi mệt... mấy đêm rồi mất ngủ... không can gì đâu... Có Văn với Tâm ở đây, tôi thấy vững lòng lắm.

VĂN *(giọng nói hơi nghẹn ngào)*.— Tối nay tôi đi Thanht

LOAN *(hoảng hốt cố điềm tĩnh)*.— Anh đi Thanh ngay tối nay ?

VĂN.— Đã nhất định rồi.

LOAN.— Văn không nói trước cho tôi hay... Văn đi độ. ngột thế...

VĂN.— Tôi không thể nán lại được nữa.

LOAn.— Thế bao giờ anh về ?

VĂN.— Chưa biết được.

LOAN.— Thế thì... Văn đi nhé.

Im lặng. Tâm nhìn Văn rồi Loan không dám nói ra. Loan đứng yên. Văn từ từ lại gần.

VĂN.— Thôi, Loan ở lại... gắng mà đương đầu với tình thế Loan muốn gây lên nhé.

LOAN *(giọng nói run run)*.— Chúc Văn đi vui vẻ... tôi cũng mong được vững lòng theo đuổi việc mình đã định,

Văn đi được vài bước.

TÂM.— Anh Văn, đừng đi ! Tất cả vừa rồi đều là dối trá hết... Anh không nên đi !

VĂN.— Thế tôi ở lại đây làm gì nữa ?

TÂM.— Anh hãy để cho chị Loan có thì giờ suy nghĩ lại.

VĂN.— Chú không nghe Loan đã quyết định ra sao à ?

TÂM.— Đó chỉ là ý tưởng trong một chốc lát thôi.

VĂN.— Ý tưởng trong chốc lát nhưng quyết định cả một đời,

(Còn nữa)

TRẬN CUỒNG PHONG

Nguyên văn của PALAGUMMI PADMARAJU (Ấn-Độ)
Bản dịch của GIANG TÂN

TRỜI nổi giông nên chuyến xe hôm đó trễ nhiều quá. Leo lên toa hạng nhì, Rao nghĩ đến sự tiện nghi trong ngôi nhà của chàng, phòng làm việc của chàng ngăn nắp sạch sẽ với chiếc bàn đánh vẹc-ni hồng hồng, trên bàn, có cây đèn với tim đèn màu xanh xanh. Trên chiếc ghế bành lót nệm, chàng đã ngồi hàng giờ ngắm cảnh gia đình êm ấm, ngắm những hình vóc trong nhà rất vừa mắt chàng. Vợ và bốn đứa con, hai trai, hai gái ngồi ở chiếc trường kỷ. Ngắm cảnh ấy, chàng cũng tự đắc lắm rồi.

Ba buồng kia đã có người chiếm. Họ trải chăn lên nệm. Rao cũng chẳng buồn để ý. Tự nhiên, chàng có ác cảm với mấy hành khách nọ. Chàng cũng muốn tìm một toa khác, nhưng ác thay anh phu khuân đồ đã đưa chiếc va li, mền, và dù của chàng lại đây, hơn nữa tàu cũng sắp chuyển bánh, Một hành khách xếp một góc mền lại có ý nhường chàng một chỗ ngồi. Chàng lầm bầm hai tiếng cám ơn rồi chàng lửng thửng đi ngó qua mấy toa bên cạnh.

Cả thảy bốn toa, chàng thấy rõ mồn một, tuy rằng hơi xa chỗ chàng đứng. Giày dép, họ để lung tung trên gác. Áo vét tông, sơ mi, quần dài, họ treo lòng thòng vào móc. Tất cả mặc đồ ngủ. Hai buồng ngủ gần cửa sổ cũng do hai anh chàng tiều tốt vô danh nào đã có tuổi chiếm mất. Buồng giữa, một cặp trai gái còn trẻ choán. Trông họ có vẻ là một cặp vợ chồng mới cưới.

Khói thuốc lên ngột cả toa tàu. Rao bực lắm!

Chàng có một nhận xét riêng của chàng về khói thuốc ở trên tàu, nhưng rồi đầu óc chàng lại rối ren trăm ngàn ý nghĩ. Năm mươi năm sống trong nghề, thành công cũng nhiều, bây giờ chàng có thể nghỉ ngơi và ngẫm lại chặng đường đã qua. Nghề trạng sư của chàng đã rèn đúc cho chàng một kỳ diệu trong nghệ thuật ăn nói, bất cứ một vấn đề gì, chàng ưa nghe giọng nói của chàng lắm. Hiện nay, chàng đã về hưu nhưng chàng thường đi diễn thuyết luôn. Chàng sắp đi xa để dự một cuộc nói chuyện trước nhân viên một hội gọi là hội những nhà hữu thần luận.

Gió nổi lên quất mạnh vào mặt kính toa xe lửa. Trong toa bỗng tối đen tuy còn sớm. Anh chàng ngồi cạnh, ló mũi qua cuốn tiểu thuyết hỏi chàng mấy giờ.

Rao nghĩ một chốc, mặc dầu chàng có mang đồng hồ đeo tay rồi, chàng mới chậm rãi trả lời:

— Tôi chắc là ba giờ.

Anh chàng bên cạnh lại lên tiếng:

— Nhưng tại sao, trời tối sầm lại thế này?

Rao không nói nửa lời nhưng nhìn kỹ vào khuôn mặt anh chàng một hồi lâu. Anh chàng cũng trạc tuổi với Rao, Nhưng Rao lại tự hỏi: Ở cái tuổi ấy, sao lại thích tiểu thuyết trinh thám đến thế nhỉ? Rao nhất quyết anh chàng nầy còn nhiều tuổi hơn nữa.

Chàng tự đắc về sức khỏe của chàng lắm. Vợ chàng trông già hơn chàng nhiều. Chàng cũng thích có lắm người bảo vợ là chị cả hoặc là mẹ của chàng. Sự thật chàng không có vẻ một ông bố có đứa con hai mươi làm tuổi. Đứa con ấy lại đang nối nghiệp của cha. Ít người được khách hàng thú vị như khách hàng của chàng, rồi lại hồi hưu ở các tuổi của chàng.

Các cửa lớn nhỏ được gài chặt lại, bên ngoài gió gầm dữ dội. Một trận mưa phùn bắt đầu đổ xuống, nước mưa ngấm vào kẻ toa. Ngón tay sờ vào đâu cũng cảm thấy ướt nhoẹt. Chàng thanh niên xích ngồi gần vợ. Chị vợ nhìn quanh và ngồi xê sang một chút. Anh chồng mới thủ thỉ:

— Trời sắp giông mất!

Anh chàng ngồi cạnh Rao ló đầu qua cuốn sách như có ai nhắc để trả lời câu hỏi đó, nhưng anh chàng đổi định kiến ngay, lại chăm chú đọc.

Chàng thanh niên đánh quẹt châm thuốc, mặc chị vợ cau có, nàng xê ra một chút nữa. Anh chàng mỉm cười rồi lại hút. Vài sợi tóc của người đàn bà phất phơ trước trán và nhảy cỡn trên đôi má. Rao nghĩ đến những lời chính chàng đã bày vẽ cho con gái nên ăn mặc như thế nào, thói quen nào nên bắt chước, lòng tin nào nên ngưỡng mộ, đồ ăn gì nên dùng, bạn bè như thế nào nên giao thiệp cách trang sức nào lịch sự... chàng vạch hết thảy cho con phải theo ý chàng.

Lão ngồi đối diện với chàng, kéo trong góc mền ra một chiếc sơ mi bằng nỉ. Rao cảm thấy buồn cười khi thấy chiếc sơ mi đó với bộ đồ ngủ có sọc kia. Lão rút chai téc mốt rót cà phê nóng ra. Rao chợt nghĩ đến chai sô cô la sữa của chàng để trong chiếc va li! Chàng vốn thích sô cô la sữa, nhưng không lúc nào chàng uống quá hai tách trong một ngày.

Mưa sày hột. Tiếng tàu chìm trong tiếng của gió rú.

Gã thanh niên kia lại to nhỏ với vợ:

— Sắp có giông to rồi « mình » ơi!

Người vợ quàng chiếc mền lên vai, chẳng nói chẳng rằng. Rao bắt đầu hơi lo khi nghe gió cứ rú mạnh thêm. Chàng không yên lòng mấy.

Tàu ngừng lại ở một ga xép, cánh cửa toa bứt phá với một tiếng động kinh hồn. Gió và mưa luồn vào trong toa. Một người đàn bà áo quần rách mướp, ướt như chuột lột, khắp khểnh bước vào, miệng không ngớt cầu khẩn van xin. Mụ cũng chẳng để ý đến mọi người. Đóng cửa lại, mụ thu mình trong một góc, áo quần ướt nhỏ từng giọt.

Lão kia cằn nhằn, vẻ mặt giận dữ:

— Bà không biết ở đây là toa hạng nhì à?

Người đàn bà trả lời:

— Ông cũng không nên nặng lời quở trách một người đàn bà khổ sở như tôi đến chiếm một góc nhỏ trong toa nầy. Ồ các ông! các ông là bố của bao đứa trẻ xinh đẹp, các ông có thể bớt một đồng hào nhỏ bố thí cho con mẹ nầy! Nó sắp chết đói đây. Các ông giàu và sung sướng, các ông là những nhơn vật chức tước quyền cao, có lẽ nào các ông để cho con mẹ nầy chết đói?

Rao nhìn người đàn bà. Chàng nhận thấy trong cặp mắt của mụ một tia sáng làm cho chàng để ý. Lòng chàng nầy ra một ý phản kháng về hành vi của mụ. Mụ trạc ba mươi tuổi, không đủ ăn, nhưng chắc chắn mụ không đến đổi chết đói. Hình như mụ tự tin ở mình lắm. Rao thương hại những người nghèo khổ, những kẻ khánh tận, nhưng chàng thẳng thắn phẫn đối nghiệp ăn mày. Khi mụ nầy đến gần chàng ngửa tay đòi bố thí, chàng từ chối không nề lời làm cho mụ quay lưng ngay lập tức mà không dám kêu rêu nữa. Mụ quỳ lạy dưới chân ông già. Lão quay lại mỉm cười một cách khó chịu:

— Ồ! Đi ngay mà!

Mụ than van:

— Xin ông đừng nói như thế ông ơi! Lòng ông không thể quá tàn nhẫn như cái ông ngồi phía sau tôi được. Thật ông ấy không có một chút lòng thương hại đến người nghèo khổ. Ông thử nghĩ: ông ấy có thể nào từ chối đay đẩy đối với một người đàn bà khốn nạn và nghèo khó như tôi được ư?

Mụ bắt chước lại cái giọng của Rao. Chàng nghĩ như thế là mụ hỗn xược với chàng lắm nhưng chàng chẳng biết làm gì hơn. Chàng chỉ biết nhìn chằm chằm vào mặt mụ. Lão kia trông cũng có vẻ khó chịu. Lão lưỡng lự, nên vất một đồng bạc ra để được yên lặng hay là cứ để mụ kêu rêu bên tai. Lão van xin mụ để lão yên, lão biết gắt như vậy là không nên, và người đàn bà bắt đầu khóc tỉ tê.

— Tôi vào cái toa nầy là tưởng rằng những người giàu có không để cho tôi phải chết đói. Tôi tin rằng, tôi sẽ tìm được một miếng gì để lót lòng. A té ra,

những người nghèo khổ ở toa hạng ba lại quảng đại hơn. Chính họ mới biết cái lòng dạ đau khổ của tôi và lòng họ còn biết thế nào là thương hại người nghèo.

Người đàn bà nầy trở nên điểm chính bắt mọi người chú ý vào. Anh chàng ngồi cạnh Rao tạm ngừng đọc tiểu thuyết, chăm chú nhìn mụ. Anh chàng ngạc nhiên hỏi:

— Thế mụ ở đâu đến?

— Thưa ông, không ở đâu đến cả. Những người giàu có nhu ông mới có gia đình, nhà cao cửa đẹp, có tôi tớ để đuổi kẻ hành khất. Một người đàn bà khốn khó như tôi có chỗ nào gọi được là của tôi?

Anh chàng nói bằng tiếng Anh với Rao.

— Ấy! Mụ nầy ăn nói vững lắm!

— Đừng dùng tiếng Anh nói xấu tôi các ông ôi! Tôi khốn khổ lắm!

Ngoài trời, tối mù mịt. Gió vẫn rít từng cơn. Chiếc tàu bò chậm như rùa. Rao đã gần đến ga, chàng ao ước có một vài nhân viên trong hội « Những nhà hữu thần luận » đón chàng ở sân ga. Chàng tự hỏi, làm sao chàng mang được chiếc va-ly của chàng. Gió gầm như đại dương giận dữ, cây cối đổ xuống rào rào. Người đàn bà lại ngồi trước cặp vợ chồng mới cưới và điễn trở lại tấn bi kịch.

— Trước thầy, trước cô, xin cô thương hại đến tấm thân nghèo khổ nầy đang cầu xin cô nói hộ với thầy bố thí cho một đồng xu. Ồ! Sao cô lại quay mặt? À, cô sẽ gây gỗ với thầy đấy. Thầy hút nhiều quá! Cô đừng để thầy hút nhiều như thế! À! Cô cười rồi!

Chàng thanh niên cũng phì cười:

— Tại sao mụ không đến ở [với chúng tôi và làm việc cho chúng tôi? Mụ sẽ được ăn uống cẩn thận, mụ sẽ có quần áo để mặc.

— Thôi cho mụ cái gì đi, và mụ để chúng tôi yên một chút.

Người đàn bà tiếp lời:

— Tôi biết cô là người nhân từ lắm Đợi thầy cho tôi một cái gì mới được. Tôi không dám quấy rầy thầy nữa. Tôi biết thầy cũng giàu lòng nhân từ lắm kia mà!

(Còn nữa)

GIA ĐÌNH VÀ HỌC ĐƯỜNG

NHIỆM vụ giáo viên trong công việc đào luyện trí óc trẻ con thật là tế nhị và phức tạp. Chức vụ này càng khó khăn hơn, nếu giữa gia đình và học đường thiếu sự hiểu biết lẫn nhau cùng sự hợp tác chặc chẽ.

Ta thường thấy ở vài nơi, phụ huynh học sanh, một khi đem con đến trường, xin cho con vào lớp xong, rồi không ngó ngàng đến sự học của chúng. Thậm chí, ở vài nơi đô thị lớn phụ huynh lắm lúc không biết mặt thầy học của con mình. Họ để cho con tự mình muốn học trường nào, chọn thầy nào cũng mặc.

Còn ở nơi thôn dã, phụ huynh vì bận sanh kế, không quan tâm đến trí dục của con mình. Họ không cần biết ở trường chúng nó có học hành tấn phát không Đối với họ, cứ cái việc gởi con đi học cũng là một điều hy sanh lớn lao rồi vì họ đã mất hết một tay làm công kia việc nọ trong gia đình. Ngoài những người rất ít nói trên, có những phụ huynh tuy rất chăm chú đến việc học hành của con em, nhưng vì sợ làm phiền lòng thầy, sợ mang tiếng là cưng con, là lăng xăng, lộn xộn, nên không lui tới với thầy.

Sau hết và cũng may thay, là trường hợp những phụ huynh và giáo viên hiểu biết lẫn nhau, nhưng lại không có dịp thuận tiện để gần nhau, hầu thành thật trao đổi ý kến và chung sức trong việc giáo dục trẻ em. Họ có biết đâu rằng sự hợp tác giữa gia đình và học đường là điều rất cần. Một đàng phụ huynh học sinh nên nhận định rõ vai tuồng của mình trong việc nói trên, nên hết lòng giúp đỡ nhà « gỏ đầu trẻ ». Một đàng, giáo viên nên biết tạo những cơ hội và tìm cách làm cho phụ huynh vui lòng cộng tác với mình, đừng để cho trường học phải sống xa lạ và đơn độc.

Hai đàng nên hiểu rằng, bao nhiêu việc bất hòa, bao nhiêu sự hiểu lầm và xích mích, nhờ có tinh thần hợp tác nầy mà có thể tránh khỏi.

2.— Nhơn khi bàn đến sự hợp tác, ta nên xem qua phận sự của kẻ làm cha mẹ học sanh phải như thế nào. Đoạn ta nói qua vai tuồng của giáo chức trong vấn đề tâm lý nầy ? Từ ngàn xưa ta đã thường nghe danh từ « gia giáo ». Do hai tiếng ấy, người ta há chẳng thừa nhận một cách giản tiếp trách nhiệm của kẻ làm phụ huynh ư ? Nếu cha mẹ không thành thật cộng tác với thầy, thì không thể nào đào tạo một đứa trẻ có giáo dục hẳn hòi được.

Phụ huynh học sanh, chẳng nên bỏ phế con mình cho giáo viên và quá ỷ lại vào trường học. Nếu xét cho kỹ ra, thì mỗi ngày, trẻ con ở trường học vỏn vẹn có 5 giờ đồng hồ. Trong thì giờ ấy, với một lớp học trên 50 đứa, giáo viên làm sao lo cho thấu đáo từng đứa được ! Trái lại, trong khi đó, một phần lớn thì giờ, học sinh chung sống với gia đình. Vả lại, không ai biết con cho bằng cha mẹ. Ảnh hưởng gia đình vẫn có sức mạnh hơn ảnh hưởng của học đường. Chương trình học chánh tuy hoàn bị, giáo viên dầu có cố gắng và tận tâm, nhưng ở nhà cha mẹ lại chểnh mảng thì sự học của trẻ cũng không kiến hiệu. Đây là một vài hành vi nhỏ nhặt mà phụ huynh không thể bỏ qua khi biết lo cho con mình.

A./ Chúng ta nên nhắc nhở trẻ em học hành. Mỗi chiều, sau khi cơm nước xong, ta lấy tập vở chúng ra xem. Chỗ nào nó sơ sót, nên chỉ vẽ thêm. Bài nào không hiểu, ta các nghĩa lại rành rẽ. Dù bận công việc gì, ta cũng nhìn ra ít phút cho chúng. Trong khi chúng học bài, ta nên tránh sự ồn ào, trong sự yên tịnh cần ích cho con. Mỗi tháng, ta lật tập báo cáo về học lực hàng tháng của chúng, coi trong ấy thầy có chỉ dạy gì, mách bảo điều chi. Ta lại còn lo miếng ăn, thức uống của chúng. Khi nào trẻ con đủ sức để theo kịp chúng bạn, thì chúng thấy vui và thích đi học. Trái lại, nếu chúng bị liệt vào hạng dở, chúng sẽ thối chí, chán nản và thường sanh ra trốn học...

B / Ta lại cần lui tới với thầy, hỏi han đến sức học của con em, cho thầy biết những tánh tình và những khuynh hướng của chúng. Những lúc rảnh, nên cùng thầy bàn về vấn đề giáo dục của con em. Ta có thể tự ví như người nuôi bịnh, cần phải cho bác sĩ biết rõ căn bịnh và triệu chứng, để bác sĩ tìm một phương thuốc công hiệu.

C./ Ta cố tránh đừng có phạm vào những sự mâu thuẫn, đừng có « trống đánh xuôi, kèn thổi ngược ». Hai bên học đường và gia đình đừng có chỉ trích lẫn nhau. Trái lại, hai đàng cùng bổ khuyết lẫn cho nhau, ngõ hầu thu hoạch kết quả mà hai đàng ước muốn. Về mặt tâm lý, nếu phụ huynh vô tình tỏ ra trước mặt học sanh, những thái độ bất nhã với giáo viên, làm cho giáo viên mất uy tín đối với nó.

Một khi trẻ con không còn có ý cảm phục thầy, tin tưởng vào lời nói của thầy, thì sự nguy hại không phải nhỏ. Kẻ làm cha mẹ có biết đâu, khi học sanh nghe cha mẹ trách móc thầy hoặc có những lời biếm nhẻ thầy, dầu trong lúc vắng mặt thầy cũng vậy, chúng sẽ đau đớn buồn tủi. Đối với trẻ con, thầy là người hoàn toàn. Cái gì của thầy bảo là đúng, những lời nói của thầy lúc nào cũng có lý. Có nhiều trẻ tin lời thầy hơn là lời của cha mẹ dạy. Vậy cha mẹ học sanh nên biết lợi dụng cái điểm tâm lý nầy, tạo cho thầy cái uy tín cần thiết để cho thầy dễ bề thi hành nhiệm vụ của mình.

Nói về sự hợp tác nầy, một nhà văn Việt Nam có bảo : « Uy tín của học hiệu cần phải tựa vào sự cộng lực của gia đình. Phụ huynh nên để ý đến trí dục, thể dục và đức dục của con mình, nên hiểu rõ cái thiêng chức khó khăn của nhà « gỏ đầu trẻ » mà giúp đỡ giùm để cho kết quả được tốt đẹp. »

3.— Vai tuồng của giáo viên. Về phần giáo viên, để khơi mào và khuyến khích sự hợp tác của phụ huynh học sanh, thầy cần biết tạo ra những hoàn cảnh thuận tiện :

A.— Về mặt kỹ thuật : Thầy nên dè dặt trong sự quở phạt trẻ em. Nên biết tùy trường hợp tùy bản tính của trẻ. Có nhiều phụ huynh thật tâm muốn thầy răn he quở phạt con mình để cho chúng chóng giỏi. Trái lại có những gia đình, vì hiếm hoi, thường cưng con không muốn cho chúng bị đòn vọt, hoặc bị phạt nặng nề. Với những người sau nầy, một khi trẻ em bị đòn, thường có sự bất mãn, gây điều xích mích với thầy và sự ác cảm với học đường. Giáo viên nên khéo dùng tập báo cáo học lực hàng tháng của học sanh. Trong tập nầy, thầy ghi học lực, sự tiến hóa, hạnh kiểm và năng lực của học sanh cho cha mẹ chúng hay.

Về nhà phụ huynh xem và ký tên vào để cho thầy hay rằng mình đã nhận rõ những điều mách bảo. Đôi khi, nếu cần, phụ huynh nên nêu trong ấy, những điều nhận xét của mình về tánh tình, về những nhược điểm, về những chi tiết thuộc sức khỏe (điếc, lẳng, cận thị, tánh hay xúc động...) và sau rốt, tỏ bày cùng giáo viên nguyện vọng của mình. Nếu thỉnh thoảng phụ huynh được thầy cho hay con mình học hành suy kém, thì nên cho thầy hay những lý do : hoặc khi trong gia đình xảy ra những việc làm trở ngại sự học hành của chúng : đám cưới, dọn nhà, dời chỗ ở, anh em nó đau yếu, v...v... Biết được căn nguyên rồi, thầy sẽ tìm thế châm chước cho trẻ và khuyến dụ chúng.

B.— Về mặt xã giao : Mỗi năm thầy nên tổ chức những cuộc hội họp phụ huynh học sanh để cùng nhau trao đổi ý kiến về việc giáo dục, và để cho họ có dịp gần gũi, cộng tác với trường học. Trong những cuộc tổ chức về lễ nhi đồng : như lễ phát phần thưởng, lễ Trung thu, lễ Cây mùa xuân, anh em giáo viên mời phụ huynh cùng chung đậu tiền bạc, hoặc giúp công sức. Cử họ vào ban tổ chức để họ trực tiếp tham gia vào công việc. Có lẽ phụ huynh sẽ vui lòng vì họ thấy rằng thầy giáo nhớ đến mình, biết phép lịch sự.

Nếu có thể, giáo chức nên khuyến khích họ thành lập những hội bảo trợ trường học, hội cựu học sanh. Họ sẽ cùng thầy tô điểm và giữ gìn trường. Ta nhận thấy có nhiều nơi ở thôn quê lúc tan học, lúc nghỉ hè, trường học thường bị phá tan : nào là vẽ bậy bạ trên vách tường, bẻ hoa hái trái, nào là phóng uế trong các lớp học. Tuy có nhiều lý do khác, nhưng cũng có một lẽ vì anh em ở xóm không thuận với thầy. Rồi vì không suy xét nên họ bầu lộ sự bất mãn của mình một cách thô lỗ như thế đó. Giáo viên cần khéo léo làm thế nào cho phụ huynh mến trường học, chuộng thầy, cần gieo vào đầu óc họ cái tinh thần biết trọng của công, cái quan niệm tốt là coi trường học như nhà của mình và giáo viên là một công bộc có ích lợi cho họ nhiều.

C.— Về mặt cá nhơn, thầy nên sẵn sàng giúp đỡ phụ huynh một khi họ sở cậy đến thầy. Bao nhiêu điều ấy, tuy rất tầm thường, nhưng có ảnh hưởng rất lớn. Thầy gây được cảm tình với anh em ở thôn quê. Họ sẽ vui lòng đền đáp tấm thân tình của thầy bằng sự cộng tác của họ đối với trường học.

Kết luận : Một khi phụ huynh và học đường hiểu nhau, hiệp tác với nhau, thì nhiệm vụ của giáo viên sẽ trở nên nhẹ nhàng, mà tiền đồ học vấn của trẻ em sẽ được rực rỡ lắm vậy.

BIÊN SINH

Trả lời thư ngày 1-10-53
CỦA
Nhóm học sinh
(150 người)

Các em,

Bức thư của các em làm cho anh rất cảm động. Anh xin nhận những lời khích lệ của các em, và rất tiếc là không thể đăng báo được những lời lẽ của các em.

Tranh thủ quyền lợi quốc gia phải là công tác của toàn dân. Phần anh chỉ có nêu cao lập trường để cho người khác xét đoán và tích cực tranh đấu.

Công cuộc tranh đoạt chủ quyền có nhiều giai đoạn. Sở dĩ có điều làm cho các em bất mãn và thắc mắc cũng vì chúng ta chưa vận dụng chủ quyền đầy đủ. Một khi giải quyết dứt khoát vấn đề độc lập thì quốc dân sẽ có đủ quyền lực mà tố cáo kẻ lạm quyền. Chừng ấy công cuộc tranh đấu sẽ hướng về mặt cải thiện xã hội và nội chánh.

Các em cũng nên nén lòng. Đã có lần anh nói phải gở rối từng giai đoạn.

Mong rằng các em hiểu cho, và hẹn sẽ gặp nhau trong một trường hợp thuận tiện hơn.

TRẦN VĂN ÂN

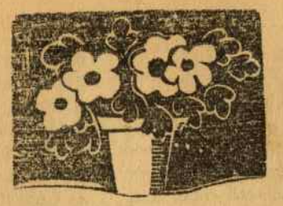

Làm sao tránh cãi lẫy trong gia đình ?

(tiếp theo trang 15)

người chồng mà tôi chắc là khó tính nhất đời, bảo gì thì phải làm nấy... Nhưng tôi cứ vui vẻ nghe lời theo, chờ lúc bình tĩnh, mới nói qua cái lợi, cái hại, rồi hỏi anh ta thấy ý của mình đúng không, hoặc mình gợi chuyện ra cho anh ta so sánh việc này với việc trước, cảnh này này với cảnh một người khác đã làm như vậy mà thất bại .. thì anh ta bình tâm, mà dễ nhìn nhận chỗ hấp tấp, thiếu sót của mình.

Cũng trong câu chuyện các bà trách chồng mình sai, có người khuyên :

— Làm sao cho gia đình êm thắm hơn là thắng lý, thỏa được lòng tự ái, cãi hơn chồng mình. Nhường nhịn người đàn ông, hiến cho người đàn ông cả cuộc đời mình còn được, nay nhịn một chút để giữ hòa khí, thiệt gì đâu ?

Cho nên, muốn giữ hạnh phúc gia đình, các bà vợ có tính ưa cãi lý, chỉ muốn thấy lẽ phải về mình, luôn trách móc chồng là để gây mối bất hòa trong gia đình, dầu cho lỗi về người chồng cũng vậy.

TRƯƠNG TUYÊN

BÁN
Phố lầu mới cất
Đặt cất phố lầu hoặc trệt.

— Phố lầu mới cất bán luôn đất, tại đại lộ Trần Hưng Đạo (Bld. Galliéni).

Có đèn, nước ; trên dưới đều lót gạch bông. Kiến trúc kiểu mới, toàn cất bằng gạch thẻ và béton armé.

***

ĐẶT CẤT PHỐ LẦU HOẶC TRỆT

Đèn, nước, gạch bông (bán luôn đất) tại đường ngang Trần Hưng Đạo.

Giá rẻ, cất chắc.

Không có nhiều căn, nên đặt sớm.

(Không nhận trung gian)

Xin hỏi tại nhà báo « Đời Mới »
117 đại lộ Trần Hưng Đạo Cholon

TÂM SỰ MỘT THỬA RUỘNG

tùy bút của Phong Sơn

Mùa năm ấy, tôi còn nhớ lắm, các anh các chị ạ! Tôi hả hê sung sướng vô cùng khi các anh méo miệng đặt gánh lúa lên vai và bước lên bờ để một cánh khó nhọc. Lòng tôi trống trải thênh thang... Gió chạy lên khắp người tôi. Những gốc lúa như còn luyến tiếc lòng tôi nằm rạp xuống nghe hơi ấm của người tôi.

Chao ơi! Chắc chắn rằng ai cũng thương tôi, trìu mến tôi lắm.

Cỏ chưa mọc đầy đường mà bác Hai đã ra phát dọn. Tôi có cảm giác khoan khoái như người vừa mới hớt xong đầu tóc. Có mấy cô cậu học sinh trên tỉnh về làm gì đó không biết, à! Mà độ ấy nghỉ hè... Họ dành nhau bứt tót đến lắm bét hết những bộ áo quần mới và chợt rách cả những bàn tay non nớt. Trông họ nhăn nhó một cách vui thích mà tôi cảm động quá.

Không ngày nào họ rời tôi, họ ôm nhau vật lộn trên người tôi, đào bới những hang nhỏ để bắt những chú dế mèn.

Đến nay, thì tôi sạch sẽ rồi. Tôi đã biến thành một sân vận động. Tôi hành diện quá. Tôi biết người tôi đẹp lắm. Cỏ non xanh đan lên người tôi để đón những bàn chân của các chú mục đồng đến đây đá bóng. Tôi sướng rân lên khi họ chạy ùa đến bên tôi, nhảo lộn trên người tôi mà hò hét:

— Chỗ này tốt lắm bây ơi! Rộng rãi và bằng phẳng hơn cả.

— Ừ! thôi đá đi bây. Chạy không đau chân mà rủi có té cũng êm...

Những buổi chiều ấy, tôi vui lòng đón gió muôn phương, tiếng cười như nắc nẻ, tiếng trâu nhai cỏ sàn sạt trên bờ đê. Tôi ngửa mặt nhìn lên trời xanh bao la và lắng nghe tiếng sáo diều run lên trong gió.

Đêm đến chắc các anh các chị tưởng rằng tôi lạnh lắm. Không đâu. Sương rơi, thấm vào lòng tôi mát quá. Lòng tôi chứa đựng một hơi nóng, một sinh lực muôn đời kia mà. Sáng trăng, tha hồ các chú dế mèn than vản mối sầu vạn cổ. Tôi không cô độc lắm đâu. Những âm thanh rất gần tôi ấy không gây cho tôi một xúc động nào cả. Tôi đang lắng nghe những cái gì làm cho tôi vui sướng. Chao ơi! Mấy chị hò hay quá. Qua lũy tre xanh, tôi nghe giọng chị Bé quen thuộc hò giã gạo. Tiếng chày rơi thình thịch nhịp mạnh lên người tôi làm cho tôi hồi hộp. Các anh các chị làm việc siêng năng quá. Những bông lúa vàng mà tôi ôm ấp bấy lâu, bây giờ họ đang ra công đạp, xay, quạt, giã để tạo thành hạt gạo quý báu nuôi sống họ hay đem bán cho đồng bào họ ở muôn phương...

Tôi dám chắc rằng tất cả đều do công lao của tôi mấy tháng trời chịu đựng.

Một niềm vui tràn ngập hồn tôi...

●

Đêm ấy tôi không nằm yên. Tiếng súng ở đâu nhiều quá. Đạn bay xé không gian làm cho tôi rờn rợn. Tôi mong cho mau sáng thì đêm lại càng dài. Lần đầu tiên, tôi thấy đời tôi cô quạnh. Tôi nghe dân làng bàn tán xôn xao mấy hôm trước mà lo sợ. Khói lửa sẽ lan tràn đến đây, đến thôn xóm thân yêu của các anh các chị. Tôi liên tưởng đến một ngày mai nhà cửa tan hoang, các gia đình thân yêu của tôi trong ấy phải bồng bế nhau ra đi. Tiếng súng vẫn nổ đều...

Cho đến khi, vùng dương lò dạng nơi chân trời. Ánh sáng tràn lên người tôi xóa tan những màu sắc, âm thanh cùng những ý nghĩ rùng rợn của tôi đêm vừa qua. Tôi sực nhớ và thấy sung sướng chờ đợi. Theo lời bác Hai thì hôm nay các anh đem trâu ra cày. Tôi vui lòng chịu đựng những đường cày, những bước trâu đi sau những ngày yên nghỉ, và rồi đây sẽ trải lòng ra ôm ấp những hạt giống gieo xuống người tôi. Tôi sẽ hứa hẹn một mùa sau no ấm nữa...

Nhưng chờ mãi chờ hoài... sáng, trưa, chiều tối. Dân làng vắng bóng và các anh các chị cũng không đến với tôi Những ngày sau cũng vậy.

Trời ơi! có lẽ các anh các chị đã ra đi từ cái ngày súng nổ... xa lắm rồi. Tang tóc trùm lên xứ sở. Tôi đau đớn lắng nghe tiếng nhà cháy cùng những tiếng kêu la từ những làng trên đưa xuống. Những ngày ấy, tôi nằm lặng nhìn những đoàn người gánh gồng dìu dắt nhau chạy xuôi về phía cồng làng rồi mất hút. Không ai thèm ngó đến tôi nữa. Tiếng súng vang rền xáo trộn những ngày thanh bình của họ và đưa họ lưu lạc bốn phương trời.

Những đêm dài rùng rợn đã đến với đời tôi. Tôi lắng nghe nhưng còn đâu nữa tiếng hò ơ ới, tiếng xay lúa đều đều, tiếng chày giã gạo cùng tiếng cười của lũ trẻ trong thôn... Mất hết cả rồi. Cả tiếng gà gáy sáng cùng tiếng chó sủa trăng. Những con dế đêm nay hình như cũng cảm thông niềm đau khổ của thôn làng, rên lên ai oán não nuột làm sao.

Tôi không còn hy vọng gì nữa, chỉ biết âm thầm lặng nhìn những cảnh điêu tàn lần lượt diễn ra. Những ngày đêm nối tiếp nhau qua, không một bóng người lai vảng. Tôi lặng nhìn cả một đồng ruộng bao la. Trời ơi! Tất cả đều như tôi, cỏ mọc tràn đầy. Nắng hạ mấy mùa rồi, nung đốt chúng tôi, nguồn sinh lực hình như khô cạn. Cỏ dại đan lên người tôi ngày một thêm dày. Tôi đành nằm im cho chúng hoành hành. Xưa kia đã có các chị nhổ giùm tôi, những bàn tay thân yêu ấy nay còn đâu. Nắng năm nay nhiều quá. Người tôi nứt nẻ, nóng ran. Có ai đạp nước ngoài sông vào cho tôi trong những lúc này. Nhựa sống hình như rút cả xuống lòng sâu, người tôi bây giờ khô khan quá. Không có bàn chân của các anh các chị, không có mồ hôi nhỏ giọt xuống đây, tôi đã thành ra vô dụng, kéo dài những ngày tàn không biết bao giờ hết.

Còn đâu những buổi chiều lúa vàng ngợp sóng xao động trên người tôi. Tôi lặng yên để nghe thấm vào người mùi thơm của lúa chín.

Năm tháng trôi qua, chúng tôi nhiều khi còn chịu đựng, chứng kiến cảnh giao tranh của loài người các anh các chị. Than ôi! Tôi phải đâu là bãi chiến trường. Những quả tạc đạn ở đâu rớt xuống người tôi đào thành những hố sâu, ghê gớm. Vài tử thi sau những đêm giao chiến thường sót lại xung quanh tôi. Những ngày rùng rợn ấy trôi qua làm cho tâm hồn tôi cằn cỗi trong đợi chờ...

CHẤT MUỐI QUAN HỆ NHƯ THẾ NÀO ?

Cải tử hoàn sinh một bệnh nhân hấp hối với nước muối

Bệnh nhân đau yếu đã 4, 5 năm. Rồi nguy kịch quá mới chịu đến bệnh viện — xuống cân nhiều và nhanh — động mạch thấp, mạch không đều.

Nếu bệnh nhân đến nằm tại một bệnh viện không đủ tiện nghi tân tiến để giúp bác sĩ định bệnh, thì y giới chỉ còn biết giúp bệnh nhân sống nốt vài tuần lễ, và làm cho bệnh nhân đỡ đau được chừng nào hay chừng ấy.

Nhưng tại trung tâm Y tế Syracuse, các nhà chuyên môn đã tiến xa trong công cuộc nghiên cứu giòng máu.

Và sinh mệnh của bệnh nhân được neo lại, nhờ đơn của bác sĩ điều dưỡng— 5 muỗng muối với 4 lít rưỡi nước một ngày, cho đến ngày hóa kiếp.

Nếu công việc thí nghiệm đó không đạt được kết quả thì bệnh nhân chắc phải chết, vì các bác sĩ bó tay chịu không biết bệnh nhân bị chứng gì.

— Phòng thí nghiệm cho biết rằng, cơ thể bệnh nhân mất khả năng giữ chất muối. Muối rất cần cho cơ thể, vì muối giữ nước trong các mô.

Mất nhiều muối và nước quá, độ căng của mạch máu xuống thấp và luồng máu tim bơm đi, không đủ số lượng. Rồi mất hồng huyết cầu, và mệt mỏi quá độ, bệnh nhân tắt chết.

Thận một người mạnh khoẻ một ngày lọc tới 215 lít huyết thanh qua những ống lọc nhỏ vi ti.

Những chất cần cho cơ thể như muối được màng mỏng của ống nhỏ đó giữ lại. Những chất cơ thể loại ra, qua màng mỏng sang nước tiểu.

Cách thử này gọi là khám nghiệm thận lọc, và giúp bác sĩ nhận định rõ ràng thận có làm đầy đủ công việc giữ lại những chất cần thiết cho cơ thể hay không.

Mỗi phần trong thận lọc một loại thuốc.

Thử với nhiều loại thuốc khác nhau, bác sĩ biết thận hư ở phần nào.

Vì thí nghiệm như vậy tốn thì giờ và công phu nên ít trung tâm y tế có đủ tiện nghi theo đuổi cuộc thí nghiệm.

Bác sĩ O. W. Sartorius, đang nghiên cứu lý do tại sao thận lại giữ lại chất muối. Thần kinh kích thích thận giữ chất muối. Bác sĩ sau ba năm khổ công tìm tòi, tin tưởng như vậy, vì những người đau tim đều mắc chứng thần kinh bị kích thích, nên thận mới giữ mực muối quá cao trong cơ thể họ.

Bác sĩ Sartorius vạch rõ ràng thuyết thần kinh kích thích thận rất quan trọng bởi vì thuyết nầy chứng tỏ cho mọi người đau tim biết rằng người ấy nên nằm yên nghỉ ngơi trên giường thì có lợi hơn là cử động nhiều.

Vào những trường hợp thần kinh bị kích thích, thì thận lại giữ thêm phân lượng muối và nước, và mọi triệu chứng của căn bệnh lại phát nặng hơn lên.

Xưa kia Y giới vẫn cho rằng khó lòng có thể tìm biết thần kinh có liên quan gì đến sự thu hồi chất muối hay không, vì bởi ly khai riêng biệt ảnh hưởng của thận là việc tất khó.

Khi người ta kích thích một giây thần kinh, đồng thời người ta cũng hạn chế nguồn máu chảy vào thận, vì vậy nên không thể quyết định số muối tăng lên vì giây thần kinh bị kích thích hoặc vì số máu chảy vào thận ít đi.

Bác sĩ Sartorius giải quyết được vấn đề đó với phương pháp thí nghiệm hai con vật. Trong khi kích thích giây thần kinh một con này thì bác sĩ hạn chế số máu chảy vào thận của con kia.

Kích thích giây thần kinh của con vật số 1 không có ảnh hưởng gì đến số máu vào thận của con vật số 2, như vậy bác sĩ đã lý khai được ảnh hưởng giây thần kinh bị kích thích, và chứng tỏ rằng số muối thận giữ lại nhiều hơn chỉ tại vì ảnh hưởng của giây thần kinh.

Bác sĩ Barbara Rennick cũng đang nghiên cứu những chất muối khác ví như Potassium. Bác sĩ Rennick tuyên bố: chất muối Potassium trong cơ thể cũng rất cần thiết khi y giới biết rằng đau tim phần lớn cũng vì ít, hoặc nhiều chất Potassium quá.

Bác sĩ đang thí nghiệm để chứng minh thuyết sau đây: Nếu cơ thể thiếu Potassium thì màng mạch máu ở thận hút chất Potassium qua những ống nhỏ vi ti, và nếu cơ thể thừa Potassium, thì những mạch máu đó loại chất nầy sang nước tiểu.

Bàn về thực đơn kiêng muối

Đã từ mấy năm nay, nhiều người cố công theo thực đơn hạn chế muối, và họ đã phạm lỗi lầm lớn: trước hết bệnh họ không cần phải kiêng muối, và kiêng muối cũng chẳng lợi gì, thứ hai, hạn chế số muối ăn tại gia không đủ để giảm độ căng của mạch máu hay để đỡ đau tim. Họ chỉ tự hành hạ và làm cho mình mất tinh thần.

Ý kiến của những nhà chuyên môn về vấn đề này lại trái hẳn.. Trên một tờ báo Y Khoa, Bác Sĩ Milton W. Anderson có viết như sau: Chỉ phải kiêng muối khi nào bệnh nhân đau tim nặng, thận thể phù thũng. Bởi vì muối là một chất rất cần thiết để giữ nước trong máu và trong các mô, khi cơ thể thiếu muối, thì nước tích trữ đó sẽ thoát hết ra ngoài qua thận.

Bác sĩ Anderson còn viết: Để chữa bệnh độ căng của mạch máu quá cao, hạn chế thực đơn không dùng muối cũng không đưa lại kết quả gì, nhất là trong bệnh viện sự kiểm soát thực đơn rất chu đáo. Đã hai lần phương sách hạn chế muốn được bác sĩ thí nghiệm, một lần vào năm 1907, và lần sau năm 1921, cả hai lần rốt cuộc đều bị bỏ.

Bác sĩ Anderson còn nói rằng, trong số những bệnh nhân mắc chứng độ căng của mạch máu quá cao, hạn chế thực đơn không ăn muối chỉ có một số ít bệnh tình khá hơn trước, trái lại có nhiều người đau thêm, và đặc biệt đã xảy ra trường hợp có người chết. Nhiều người ăn thức ăn nhạt ngấy quá ăn không nổi. Nhiều người hạn chế thực đơn không dùng muối trong một vài tuần, và khi họ thấy rõ ràng rằng kiêng muối chẳng khiến cho độ căng giảm xuống mà người cũng chẳng khỏe hơn lên, họ lại không theo thực đơn nữa mà ăn mặn như thường.

Saigon TÀI HOA

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

« THÔI, chúng ta vào đề ngay, các anh chị em. »

Hôm nay, anh Tư đau. Nhưng đã hứa là anh làm : hôm qua hứa nói về bốn yếu tố sáng tác kịch nên bây giờ anh vào đề ngay. Giọng anh trầm trầm tâm sự :

— Cứ lấy ngay kinh nghiệm bản thân của mình ra mà xét thì thấy ngay vở nào là vở có được *giá trị xã hội*, tức là có được giá trị chính trị. Thì đấy, có phải là mỗi khi đem diễn một vở nào, hay một vai nào, trong đó những hành vi tốt (như trung, hiếu, tiết, nghĩa của tuồng cổ, và như công, minh, liêm, chính của kịch mới) được đề cao thì chính mình là diễn viên, mình cũng thấy phấn khởi « chơi thật là tận lực bình sinh... » không ?

« Mình đã vậy thì còn nói gì đến khán giả nữa... dĩ nhiên là « sân khấu dưới » phải cảm kích. Người diễn phấn khởi, người xem cảm kích là vì sao ? Là vì các hành vi tốt, được đem phô trương ra kia, đều hợp với *chính nghĩa* hợp chính nghĩa vì làm cho con người, làm cho đời người thêm phần tươi tốt, lành mạnh, trong sạch, cao quý lên ; hợp chính nghĩa vì, xét theo khía chính trị, thì, tùy từng giai đoạn lịch sử, các hành vi tốt ấy đều bảo vệ nền *hòa bình* và nền *tự do* cho nhân dân, rồi, xét theo khía xã hội, thì chúng đều giúp được cho nhân dân giữ nổi cảnh no ấm, ấm mặc.

« Thế cho nên, có thể kết luận rằng : Kịch bản nào chủ trương *« Chính nghĩa được, phi nghĩa thua », « ngay thẳng thắng, gian ngoan bại »* thì là vở đó có giá trị xã hội vậy... Bàn cho thật sát vào tình thế nước nhà thì vở nào ca tụng *Độc lập, Thống nhứt và Dân chủ* thì vở đó *có giá trị chính trị*, vì dân mình muốn được Hòa Bình và tự do thì nước mình bắt buộc phải Độc lập, Thống nhất Dân chủ đã, rồi, một khi có Dân chủ thì mới mong giành giật được cơm, áo cho quảng đại quần chúng cần lao vô sản. Rút lại thì vở nào, vai nào dậy cho nhân dân cải thiện đời sống của mình thì mới có giá trị xã hội... Anh chị em nghĩ sao ?

Nhiều nét mặt nở nang, sau một hồi tập trung tư tưởng khá lâu để theo rõi lời giảng giải của anh Tư. Nhưng vẫn còn ít nhiều cặp mắt tỏ ra là chưa được thỏa mãn. Chắc là anh Tư cũng đã đọc được tư tưởng của số « khán giả » đó, nên, mặc dầu sức yếu, anh cũng gạn : « Anh chị em nghĩ sao ? »

Giữa lúc một số anh chị em lớn tuổi đang còn hoang mang thì em bé « Lý Na Tra » thỏ thẻ hỏi... mọi người :

— Lạ quá nhỉ ! Thế sao bác Năm Châu thủ vai du côn, bác Ba Vân thủ vai anh ghiền tống tiền gái góa, và cô Bích Thuận đóng An Lộc Sơn thì cũng vẫn được hoan nghinh, bác nhỉ ?

Em bé đăm đăm ngó anh Tư. Anh Tư mỉm cười ngó vào chỗ xa vời. Mọi người chú mục cả vào em bé. Vì em bé vừa mới nói ra ý nghĩ chung của mọi người.

Yên lặng ray rứt một giây. Rồi giọng anh Tư sang sảng :

— Tại ra chỉ mới nghĩ nổi tới những chuyện thật sờ sờ ra trước mắt, và nhất là (anh nghiêng mình, vuốt tóc Lý Na Tra) dám nói sự thực ra thôi. (Anh cúi đầu suy ngẫm rồi chậm rãi) Đây, là một vấn đề tinh tế lắm cơ đây. Tôi sẽ cố trình bày một cách rất là đơn giản, mặc dầu... cháu tôi đã nêu ra một điểm nhận xét văn nghệ cực kỳ là sâu sắc... vì, anh chị em nên nhớ, chúng ta bước vào một khía cạnh thẩm mỹ, đã làm cho văn nhân nghệ sĩ tốn biết bao nhiêu hơi sức và phí biết bao nhiêu giấy mực mới gỡ nổi cái mớ bòng bong này : là vai trò của cái xấu ở trong lãnh vực văn nghệ.

« Lúc nãy tôi vừa nói là những hành vi tốt, tức cái *Tốt* hay là cái *Thiện* cũng vậy, vì nó hợp chính nghĩa, nên thiên hạ hoan nghinh — hoan nghinh vì cái tốt làm cho đời thêm tươi, thêm *Đẹp*... có phải không nào ? Phải... Thế thì, tại sao thiên hạ cũng lại hoan nghinh những hành vi bỉ ổi của một thứ thái sư Tần Cối, Bàng Hồng, của một lũ nịnh thần Quách Hòe, Bao Tự, của một tụi lưu manh ma cô ? Thì đây, sau khi thảo luận, phân tách, tổng hợp, suy diễn, quy nạp đến cùng kỳ lý về vấn đề này thì rút ra được tổng luận sau đây :

« Người ta hoan nghinh những hành vi xấu ở trên sân khấu hay ở trong tiểu thuyết, màn ảnh, nói chung là ở lãnh vực văn nghệ, là vì mấy lý do này :

Một là do ở *tài biểu diễn của kịch công* hay của văn nghệ sĩ, cho nên văn nghệ sĩ tài càng cao mà đem phục vụ cái *Dở*, cái *Xấu* thì lại càng nguy hại cho nhân dân — người xem, người đọc, người nghe — hơn là văn nghệ sĩ tài hèn.

« Hai là vì những hành vi xấu kia *kích thích đến cái phần thú tính bần thỉu nhất*, lúc nào cũng tiềm tàng ở trong lòng mỗi người chúng ta, không nhiều thì ít. Cho nên tác phẩm nào, dù hay dù dở, hễ khích lệ nguồn sở thích đê hạ (bas goût) của con người thì cũng được đa số nhân loại...

« Ba là vì (anh Tư đưa mắt ngó qua đầu mọi người, ngó ra ngoài hậu trường, ra ngoài cả kịch trường, để nhìn vọng vào cái xã hội nhầy nhụa của loài người đang vật vờ sống

rồi anh lấy giọng Bao Công mà lên án) ba là vì khán giả hay độc giả thích thú vô cùng khi thấy văn nghệ sĩ là hạng người độc nhứt có thể phô trương được trọn vẹn mọi điều ô uế của hạng người mũ cao áo dài, của hạng người, giá gặp chúng ở ngoài đường, chắc thiên hạ phải cung kính vái dài, mà sao thấy chúng ở trên sân khấu thì « sao mà chúng nó bần thỉu đến nhường kia ! » Họ vỗ tay đây là vỗ tay hoan hô diễn viên hay kịch sĩ.

« Công dụng của văn nghệ ở đây là đã dám lột trần cái cạnh nhơ nhuốc ty tiện của một xã hội mà bề ngoài ai ai vẫn tưởng là diêm dúa hào hoa lắm lắm. Ấy đấy, ở đây cái *xấu* đã giữ vai trò « tương phản » để... như ở bức tranh phần bóng tối làm nổi phần ánh sáng lên... *cái xấu làm cho thiên hạ liên tưởng đến cái tốt...*

« Bốn là vì khi thấy vai trò xiểm nịnh đều cáng đang hoành hành ở trên sân khấu thì khán giả nào nông trí tất hấp hửng mà thường thốt ra câu phê phán, tuy tục tĩu nhưng rất sát sạt này là : « Mẹ mày ! cứ gian ác đi... sắp nhất đầu đến nơi rồi ! », « Ấy đấy, (khẽ ôm vai Lý Na Tra kéo em vào lòng, anh Tư thủ thỉ) cháu đã thấy chưa ? Người ta vỗ tay, không phải là để hoan nghinh « Năm Châu du côn », « Ba Vân ma cô », « Bích Thuận phản chúa » mà chính là để hoan nghinh « tên du côn sắp bị em đâm chết » « tên ma cô sắp bị anh bóp ngạt », « tên tiếm đoạt sắp bị nhân dân hành hình »... Thế nghĩa là mấy vở kịch nói tới cái xấu mà cũng có giá trị xã hội là vì làm cho nhân dân liên tưởng đến cái tốt mà tôn sùng chính nghĩa. (Anh Tư hất cằm) Thế nào, đồng ý cả chứ,

— Thì dĩ nhiên đi rồi... Song anh xem ra mệt rồi. Hay ta để bữa khác...

Anh Tư ngắt lời lới anh bạn đạo diễn :

— Có các cậu mệt thì có. Mình được thảo luận là hết sốt ngay. Nếu các anh chị em còn đủ sức nghe thì ta cứ tiếp tục... Tiếp tục nhé ? Được. Thế, bây giờ sang vấn đề *giá trị ngoạn mục*.

« Hà ! cái dân nước mình thật là kỳ cục : các bạn có biết đồng bào mình đã sản ra những câu ca dao thú vị như loại này : « *Ăn no rồi lại nằm khoèo. Hễ thấy trống chèo, vác bụng đi xem* » không ? Thú vị ở đây không phải là chuyện vác bụng, mà là chuyện *xem*...

« Người Việt chúng mình *xem* chèo, *xem* tuồng, *xem* Năm Châu, *xem* Phùng Há, *xem* Năm Phỉ, *xem* Ba Vân... Và, xin hỏi : « Hát thì là để cho lỗ tai nghe, hay hát là.. (anh Tư cười, thú vị) có đời thủa nhà ai hát lại để cho mắt xem chứ ? » Ấy thế mà dân mình thường cửa miệng vẫn nói là : « ĐI XEM HÁT ĐI ! ». Thế có nghĩa là *đến rạp hát cốt xem nhiều hơn là nghe.* Đây chưa cần nơi đến chỗ, về mầu sắc, dân mình phân biệt rất rành rọt : nguyên một mầu đỏ mà này ! đỏ lòm, đỏ tróe, đỏ trót, đỏ lừ, đỏ ngầu, đỏ tươi, đỏ sẫm, đỏ hồng, đỏ máu lươn, đỏ máu cá... và những gì gì nữa đó cho mãi đến... đo đo, đây chỉ cần hỏi : « Tại sao dân mình ưa thích mầu sắc đến thế ? » thôi. Dân mình sính mầu sắc là vì cảnh thiên nhiên của người mình nó nhạt quá lắm : quanh đi quẩn lại chỉ có mầu nâu của đất đường bùn, của mái nhà tranh, và mầu xanh của ruộng đồng, của lũy tre thôi. Nên dân mình mới tạo ra đủ các thứ mầu rất là lòe loẹt để mà vẽ ra những bức « tranh gà, lợn », những « bức tường đình chùa », những « pho tượng» sặc sỡ tột bực. Và, cũng chính bởi cuộc đời hàng ngày nó tẻ lắm cho nên dân mình hễ tổ chức một trò vè gì là phải đề cao mầu sắc lên, nhất là là cái trò hát bội. Cho nên mới có cái nghề của chúng ta. Cho nên cái nghề của chúng ta mới phải chú trọng vào phần *giá trị ngoạn mục*, vì đồng bào đi... xem hát cơ mà.

« Vậy thì, nếu hội hè đã đòi hỏi những trò vè thật là « tố hảo », nghĩa là lộng lẫy, long lanh và « choáng », thì cái trò hát bội nhà mình cũng phải sao cho thật là huy hoàng, sán lạn và « xôm » thì mới « ăn khách » được ạ. Thế cho nên mới cần đến nhân viên kiến trúc để dựng sân khấu, nhân viên hội họa để mà vẽ phông cảnh, nhân viên bài trí để mà xếp lớp lang, nhân viên ánh sáng để mà... «làm đèn», nhân viên y phục để mà sửa xiêm áo, nhân viên hóa trang để mà... kẻ mặt kẻ mày cho nhau. Và nhất là phải có những vở hát, trong đó tác giả không những chỉ nghĩ đến mầu sắc của áo quần diễn viên, đến khuôn khổ của khung cảnh, v. v. — nghĩa là những việc tầm thường mà người đạo diễn xoàng nào cũng phải nghĩ tới — mà, cao hơn nữa, lại còn phải quan tâm đến chỗ đi đứng, chỗ xê dịch của các vai trò — để tạo ra những hình kỹ hà linh động —, và chú ý đến chỗ gây nổi một « không khí ngoạn mục » bằng mầu sắc, bằng bộ điệu, bằng mọi tương quan tạo hình, luôn luôn tương xứng với « không khí chính trị, không khí ly kỳ gay cấn, không khí văn chương, ngôn ngữ, và không khí thanh âm nữa » của tấn tuồng.

« Rút lại thì kịch bản nào, lúc diễn lên mà thật là « xôm trò » thì vở đó có giá trị đẹp mắt... vậy.

Câu kết ngây thơ của anh Tư làm cho cử tọa phá lên cười, nhất là cháu Lý Na Tra thì mắt cháu cứ mở thao láo ra để mà... *xem* bác Tư nói. Vì tất cả những « con người này » đều sành sỏi về cái khoa « mầu mè » lắm rồi, nên có những tích những vai thật là « trơ », thật là « chai »—nghĩa là nhạt lắm lắm ạ — ấy thế mà chỉ vì cái khiếu « ngoạn mục » của họ phát triển cực kỳ nên họ vẫn được công chúng hoan nghinh, và, theo con mắt nhà nghề thẩm mỹ thì họ vẫn bị chê là « mắc chứng bệnh chung bảnh thái quá » : thừa mầu sắc, thừa mầu mè, thừa... sáng kiến, để « chài ngải, bùa bả, mẹ mìn » khán giả.

Nhưng chính sở trường đó đã giúp cho anh Tư đỡ hết hơi trong việc giải thích về điểm giá trị ngoạn mục, để mà chuyển thẳng sang điểm *giá trị kịch tính :*

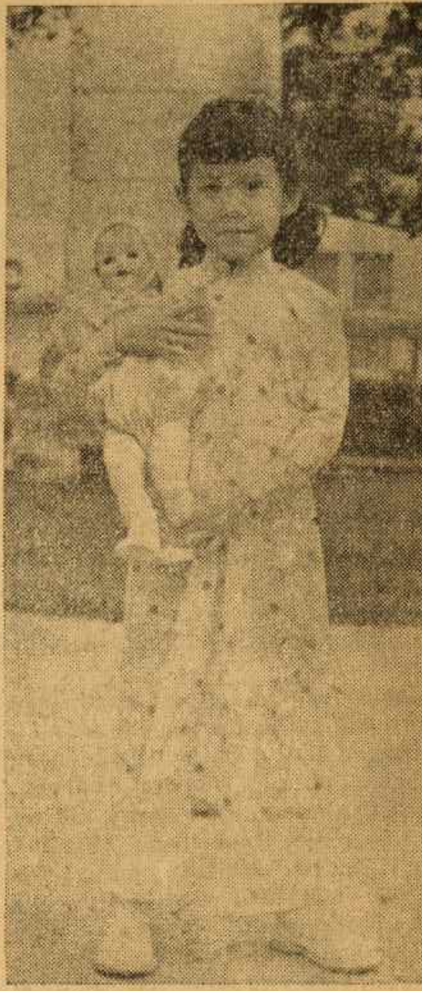

Em Yvette Trương văn Cầm 8 tuổi là một nữ nhạc sĩ tí hon xuất sắc về dương cầm. Năm lên 6, em theo học ở Nhạc viện ở Enghien les Bains. Tài đánh dương cầm của em đã được đài phát thanh Pháp lựa chọn. Qua các kỳ thi sau đây, em đã được toàn thể ban giám khảo chấm « ưu hạng » :

— Cuộc thi quốc tế về âm nhạc (Concours International de Musique 1952), do hội các nữ nhạc sĩ tổ chức.

— Conservatoire de Musique, Danse et Déclamation 1951-52 tổ chức.

— Thi dương cầm, kỹ âm pháp.

Hiện em Yvette Cầm đang xin vào học ở nhạc viện Paris (Conservatoire de Paris),

---

— Nguyên một cái tên của « nó », « nó » cũng đã là « nó » rồi các bạn ạ. (Anh Tư cười, duyên dáng và mầu mè lắm). Thì đã bảo « nó » là *kịch* mà lỵ : thì cái gì có là ly kỳ, là lắt léo, là gay cấn mới là nó, hay nói cho gọn : cái gì kịch liệt thì mới là... kịch, hay nói cho nôm na thì cái gì đang rối lung tung mà gỡ rối được ra, chuyện gì đang thắt nút mà cởi được ra gọn ghẽ thì đó là kịch vậy ; hay nói cho thật văn

(xem tiếp trang 32)

XVI

Ở một cái ghế xa hơn đối diện chiếc bàn tròn lát kính nổi bật lên mấy bông hoa trắng cắm trong một cái bình pha lê lót men lá mạ, Thu đương chăm chú giở tập bản nhạc đóng bìa giấy da chữ vàng của Hảo.

Thanh Quỳ Hướng ngồi quây quần trước mặt hai người bạn ca, nhạc sĩ. Lẫn trong tiếng đàn nhẹ và trầm bổng giọng Oanh trong trẻo hơi rung cao, vút lên và như quyến luyến vào cái âm thanh dịu, trầm trong tiếng hát của Tuấn. Nụ cười của họ điểm cho nét mặt một màu sắc thắm tươi và như đương thu hút những cái nhìn xung quanh, lặng lẽ, mê man.

Người vỗ tay rồn nhất sau khi tiếng hát dứt là Hảo. Thanh và Quỳ không dấu nổi vẻ mặt khoái trá. Trâm tủm tỉm cười bên cạnh Lan ngẩn ngơ như người đương tiếc một giấc mơ đẹp vừa tan. Thu khen :

— Hôm nay Oanh hát hay lắm. Giọng trong và dài hơi tệ. Oanh quay sang sung sướng hỏi Tuấn :

— Em hát có sai chỗ nào không ?

— Tôi không thể ngờ lại tấn tới đến thế.

Tuấn mỉm cười, trả lời hơi có vẻ tâng bốc người đẹp. Hướng đột nhiên nhắc :

— Bây giờ thì đến lượt cô Thu.

Trâm nói trêu :

— Gớm ! Từ hôm nghe bài « Ngày về » đến giờ có một người dám cầm giọng hát nảo nùng của « nàng » Thu đấy thôi !

Thu có vẻ e lệ, khiêm tốn bảo :

— Tôi sẽ hát một bài mới mà tôi thích...

Tinh quái Tuấn bật cái giây đàn và lên mấy câu :

— Tôi nhớ mãi một ngày xuân chia phôi.

Mây mờ giăng xuống núi đồi và dáng sầu lên mi mắt người về.

— Hay lắm ! Bài « Nụ cười sơn cước » của Tô Hải, tôi đã được nghe ở ra đi ô. Thanh bảo vậy trong khi Tuấn dạo đàn.

Hướng nhìn theo Thu chăm chú : Đôi mắt đột hiện xa xàm. Hình bóng u sầu thoáng vương lên khuôn mặt hiền dịu.

Giọng Thu cất lên nhẹ như chảy từ suối đàn ra. Cặp môi hồng lợt mềm mại như lời ca. Tất cả giáng điệu trên nét Thu như diễn tả một niềm ly biệt thắm thía, mang mang trong nhịp đàn não nùng trong giọng hát. Nghị đốt một điếu thuốc thơm, ngã người ra để ngó mấy sợi khói như đương uốn éo vươn mình theo âm nhạc. Hướng nghe lòng dịu đi, mơ màng như trở lại thuở nào, nỗi buồn bâng khuâng đâm rề...

Bài hát dứt, Hảo phê bình với Tuấn :

— Anh có thấy âm nhạc ngoại quốc vui ồn bao nhiêu thì âm nhạc Việt Nam yếu ớt, ủy mị bấy nhiêu ?

Tuấn nhận xét thêm :

— Cả đến những bản cổ điển nước người có buồn thì chỉ là những âm thanh buồn thẩm thía, rào rạt, rung động chứ không như nhạc ta lả lơi và nghèo nàn...

Tuy không hiểu về âm nhạc mấy tí, Hướng cũng an ủi Thu :

— Nhưng cái bài Nụ cười sơn cước này hay đấy chứ ? Nhạc rất Việt Nam và lời đẹp như một bài thơ.

Oanh nghe tiếng, cười khúc khích :

— Anh Hướng phê bình như một nhà thi sĩ !

Trâm tinh quái tiếp :

— Thì đã bảo. Hôm nọ đi chụp ảnh thấy chị Thu mặc áo tím rêu, anh ấy đã bảo : Màu áo tuy đẹp nhưng đã làm tối cả một buổi chiều...

Lan che miệng. Hảo thực thà bồi : « Chắc anh cũng yêu thơ, nhạc lắm ? và đã có làm thơ ? »

Hướng cười dạn dĩ : « Chả nói giấu gì anh : Tôi làm thợ máy ! »

Thanh, Quỳ cười ồ. Chợt Thu lên tiếng :

— Thôi, tôi xin phép về.

Hảo ngăn lại :

— Ấy chết ! Về sao được ?

— Xin lỗi anh, đáng lẽ hôm nay không thể đi được mà tôi đã cố lại. Bây giờ xin phép mấy anh chị cho tôi về trước.

Hướng vớ lấy dịp đó :

— Tôi cũng xin về nhân thể..

Quỳ hóm hỉnh : « Lại cả anh cũng về nữa à ? »

Thanh tinh quái : « Đúng dịp nhỉ ? ». Hướng cố gò một vẻ mặt thản nhiên, bắt tay mọi người.

Tiễn chân ra cửa, Hảo trách Thu bằng một giọng xã giao :

— Cô về làm mất một người bạn mới của tôi.

Trong khi Thu cười tủm tỉm, Hướng bảo :

— Chúng mình còn gặp nhiều, anh ạ,

Ra tới đường Thu hỏi :

— Anh về lối này ?

Hướng bảo : Tôi định đưa cô về.

— Ai lại phiền anh thế ? Thu định từ chối thì Hướng đã mau mắn bảo : « Nhân thể cùng đi một quãng đường cho vui có gì mà phiền ? »

Thu im lặng đi bên Hướng. Nỗi ngượng ngập kéo đến vây lấy hai người. Hồi lâu Hướng gợi truyện :

— Tuấn hay đấy nhỉ ?

Thu mỉm cười nhìn Hướng rồi tự nhiên đi sang truyện khác :

— Chủ nhật trước tôi không đi ciné chắc anh giận ?

Hướng thực thà bảo :

— Mời đi mà lại bị từ chối thì cũng... hơi buồn thật.

— Đã lâu tôi ít đi xem chiếu bóng.

— Chắc nhiều tây ?

— Vâng. Những chỗ đông ồn ào không khí nó làm sao ấy ?

Hướng bỗng thấy bạo dạn hơn để đi sâu vào câu chuyện đương trở nên thân mật :

— Tại sao nhiều người chỉ thích những bài hát buồn, Thu nhỉ ?

Thu nhìn bạn, nét mặt chân thành, mỉm cười nói như Trâm ngày nào :

— Bởi vì cái buồn thường hay lây, thấm thía lại dễ an ủi...

— Tôi thấy Thu thỉnh thoảng như tư lự... chắc có điều gì không vui ?

Hỏi xong Hướng thoáng nghe thấy một tiếng thở dài nhẹ. Hắn tỏ vẻ ân hận vì câu hỏi quá tò mò của mình.

Hai người đến trước cửa nhà Thu. Thu mời :

— Anh vào nhà chơi đã.

Hướng chợt lúng túng : « Thôi, để hôm khác. »

— Chắc anh có việc bận ?

Thật thà, gã con trai bảo :

— Cũng chẳng bận gì. Không muốn ở lại thì vờ nói thác đi như thế.

— Tôi cũng thế !

Cả hai nhìn nhau mỉm cười.

Nắng chiều đã nhạt. Gió hiu hiu thổi làm bay từng đám lá vàng xào xạc rụng lên hè phố. Chiều thu có một vẻ gì bâng khuâng...

●

Hướng gặp ông Thụ một buổi sáng đương bỡ ngỡ đứng bên cạnh bàn giấy. Hắn lại gần, thân mật vỗ vai :

— Xin làm đấy à ?

Sau lần kinh trắng hai con mắt người thợ già sáng lên vì mừng rỡ : « Kìa chú Hướng ! Tôi đương định tìm xem chú làm ở chỗ nào ».

— Thôi ở đằng ấy rồi ư ? Chắc lại giống « truyện tôi » ?

— Chú tinh, chả biết cái thằng phải gió thằng xớp phơ nào vào chữa xe rồi thó luôn cái « lắc lê cờ lịch kê » mình đem ra để tháo « bu đi ». Ấy thế rồi nó cứ buộc chết cho mình một là ăn cắp hai đánh mất của sở. Mình phải è cổ ra đền hai trăm bạc cho êm truyện... Ức quá nên tôi xin thôi đấy chứ chả sao hết !

Hướng cười ròn :

— Cả thôi rồi đứng đấy nằng mãi có ngày ông cũng đến phải nghỉ. Sao ông lại biết mà mò sang đây ?

— Chả có anh Tỷ, thợ nguội, anh ấy mách bên này đương cần thợ máy...

Hướng ngạc nhiên :

— Chắc ông ấy nhầm rồi. Mới đây có người vào xin thợ máy nó không nhận mà. Có lẽ là máy Diésel đấy.

Vẻ thất vọng đào sâu thêm những nét rắn trên vừng trán ông thợ già :

— Máy ấy tôi cũng có làm qua ít lần. Nhưng trong đơn tôi chót biên là xin thợ máy « ét xăng » thì làm thế nào bây giờ ?

— Tôi dặn ông nhé : Hễ nó có trả lời chỉ cần thợ máy dầu nặng thôi và hỏi ông có biết chữa máy ấy không thì ông gật bừa đi. Lúc vào tôi sẽ nói lót với thằng cha xếp máy sau. Vã lại tụi anh em bên kíp đó tôi cũng quen. Ông cứ yên tâm.

Xưởng mới đông và bề thế. Nơi Hướng làm việc trông ra bờ sông sau sát những tàu binh lớn, nhỏ. Hôm Hướng mới vào, bắt gặp mấy cái máy tiện không dây da, mấy cái máy khoan bào, đục chạy xầm xập bên những tốp thợ quần xanh gọn ghẽ và có vẻ thong thả, một cảm tưởng mới hắt vào hắn như hơi gió mặn pha mùi dầu máy bốc từ ngoài sông vào. Bên phía Hướng, một giẫy máy vừa mới vừa cũ nằm gọn gàng trên những cái đá gỗ đã đen vì dầu mỡ. Mấy anh lính thợ đương cong lưng đẩy một chiếc máy « diesel » đồ sộ lủng lẳng treo dưới trục « palan ». Hướng vào cùng với một anh bạn mới. Cả hai chia nhau tháo một chiếc máy cũ bết bùn và nước mặn giữa những cặp mắt tò mò và mấy nụ cười nửa chế nhạo, nửa khinh thị.

Bốn ngày sau chiếc máy hoàn thành. Anh bạn thợ cười chất phác bên tiếng máy nổ. Hướng không nén nổi vui mừng được thấy những cặp mặt khinh ngạo hôm nào bỗng dịu hẳn đi và mấy nụ cười trở nên tươi tắn vì mến phục.

Xếp máy của Hướng là một gã đứng tuổi, mặt lúc nào cũng đỏ gay và cười cả giữa những phút bực mình. Ngung, anh thợ bạn, đã đặt cho y cái tên là Bụt Ốc. Bụt ốc rất thông thạo về máy và riêng với Hướng anh thợ trẻ tuổi có đôi chút học thức, ông ta còn để một chút lòng vị nể, mến thương.

Những ngày mới bắt đầu, ồ ạt hơn. Khung cảnh nhộn nhịp huyên náo của nhà máy mới, những nụ cười bạn, nhạc máy ầm vang, thúc giục đủ đem đến cho người thanh niên thêm đổi thay một nguồn vui mới mẻ. Hướng còn ưa cái nhà máy mới vì ở đấy có một cái bến sông thỉnh thoảng lại ghé về một vài con tầu đã mệt mỏi sau những cuộc hành du vất vả. Đoàn thợ hàn sì lại ra công vá víu những vết thương của con tầu đau ốm. Nhóm thợ nguội đêm ngày lội bùn, búa đục cành cạch quanh mấy chân vịt khổng lồ.

Quang cảnh hệt như bày cua cáy đương bám vào một chú cá voi rạt vào bờ. Nhưng, cái mà Hướng ưa nhìn nhất là mấy cái ống khói và những cột giây vươn lên trời cao. Có những ngày ống khói khoan khoái thở, đoàn thủy thủ theo con tầu rộn rịp rời bến. Hoặc những hôm mấy hàng cột cao chằng chịt giây phấp phới những mảnh cờ ngũ sắc như một đàn bướm kỳ dị.

Đoàn người của sông hồ, biển cả, to mạnh, tàn bạo và hân hoan đi, về, thản nhiên như những kẻ mà định mệnh đã ghi vào bộ đời xê dịch. Có những gã thủy thủ đếm đủ hai thứ tóc trên đầu mà vẫn còn hồn nhiên như những anh chàng xuân trẻ. Có những gã lầm lỳ quê kệch. Có những gã còn trẻ măng như vừa bỏ ngang đèn sách. Khoa học đã làm thỏa mãn những tấm lòng khát gió bốn phương ấy.

(còn nữa)

Bí quyết để thành công

(Tiếp theo trang 14)

đói, loay quay mãi, không biết xoay xở ra sao mà sống đây.

Cuối cùng tôi tự nghĩ « Ừ, việc gì mà tự hành hạ mình như vậy cho khổ ? Tại sao mình không coi đó là một công việc mua vui, lý thú ? Hãy tưởng tượng là cảnh mình sống đây cũng như là lên sân khấu biểu diễn hài kịch có vui không ?»

Thế rồi Kaltenborn tưởng tượng có một đám người đang chờ đón ông ta thật. Lòng vui vẻ, hăng hái, họ xục xạo đi bán các nơi, bập bẹ học từng tiếp Pháp một, hễ sắp đi bán dạo, là họ trao đổi nhau :

— Sao, cái mụ ấy nói gì thế ?

— Chữ ấy là gì ?

Kaltenborn nói thêm rằng, nhờ lòng phấn khởi đó mà bán kinh rất chạy, hốt vộ khá tiền, ông ta ở Pháp luôn hai năm, và đi bán cùng nước Pháp. Và nếu không nhờ cái lòng phấn khởi đó—tự nhủ thầm là « vui vẻ vì được lên biểu diễn trên sân khấu đây », — thì ông ta cũng không hiểu cuộc đời của ông ta còn gay go đến nước nào nữa.

Mà ngay các nhà đạo diễn trên sân khấu thật cũng cần có đức tính đó. Nhà ảo thuật có tiếng, Howard Thurston một ngày nọ có thổ lộ cho tôi hay rằng hễ mỗi lần sắp ra biểu diễn trên sân khấu, là ông ta vui mừng nhảy nhót rồi nhắc đi nhắc lại. « Tôi mến khán giả của tôi quá, mến lắm ». Ông ta giảng giải « Tôi phải yêu khán giả. Không có họ, đời tôi sẽ ra sao ? Cho nên tôi phải nhớ ơn họ trước tiên ».

Giờ đây, tôi còn ghi được cả một câu nói của đại tướng Douglas Mac Arthur. Vào Đại chiến thứ hai, trong căn phòng Bộ Tổng Tư lệnh Miền Nam Thái Bình Dương, lúc nào cũng có mảnh giấy viết mấy giòng chữ này dán trên tường trước mắt Đại tướng.

Tôi thấy rằng câu này là tất cả, nên tôi muốn đưa ra hiến cùng các bạn :

« Anh trẻ như nét mặt anh, nhưng già đi khi anh hoài nghi trong công việc ; lòng tự tin của anh là mạnh mẽ trẻ trung bao nhiêu, anh trẻ bấy nhiêu, sợ hãi là kém hèn, cần cỗi già nua bao nhiêu, anh già bấy nhiêu ; anh trẻ lại khi anh xây hy vọng, và già đi khi thất vọng. Năm tháng làm cho da nhăn nhiu được, nhưng thiếu lòng phấn khởi sẽ làm cho tâm hồn anh se rụi lại ».

Sàigòn tài hoa

(Tiếp theo trang 29)

hoa và thật biện chứng : thì sự việc nào đang đến cao độ của mâu thuẫn, gặp giây phút đột biến mà tạo ra nổi cái thế giải quyết, hoặc để phá tan cái hủy thể của hủy thể, cho sự việc nọ thành một thể khẳng định, một thể tổng hợp mới, hoặc để thống nhất mâu thuẫn cho sự việc nọ thành một luận đề mới... thì đó, trong nghệ tổ, thưa gọi là kịch tính đấy.

« Bởi vậy, một bài thơ, một thiên truyện ngắn, truyện dài dù có hay đến đâu đi nữa, mà không có những nút để cởi, những mấu để gỡ, những mâu thuẫn để giải quyết, không có những đoạn gay go, đứt hơi, rực xương thì không thể gọi là kịch được. Quá lắm cũng chỉ gọi được là những áng văn đối thoại, hay là có đem lên sân khấu thì cũng chỉ là những hoạt cảnh được thôi.

« Rút lại thì kịch bản nào có nhiều cảnh oái oăm, ngang trái, éo le, điên đảo mà gỡ ra cho thoát—làm cho khán giả hồi hộp—thì vở đó có *giá trị kịch tính*.

Cuộc thảo luận một chiều — vì hình như đề cập tới lý thuyết thì anh chị em hoàn toàn tin cả ở nơi anh Tư rồi, và cũng còn là vì giờ... « văn hóa », nghĩa là giờ cơm :

sắp điểm rồi nên toàn thể đồng bào lẳng lặng nhường lời cho thuyết trình viên — cuộc thảo luận có bề đơn phương quá lâu, thành thử anh Tư tâm lý cao mới chuyển ngay chiến lược, mà chất vấn đối phương :

— Xin hỏi : tại sao vở chúng ta cũng khá nhiều mà tuyệt nhiên văn học sử chưa từng ghi tới một kịch bản cải lương nào cả, như thế là nghĩa lý gì ? Họ khinh miệt ngành mình chăng ? Tại ta không có vở ra hồn chăng ?

Một đàn anh lên tiếng liền :

— Nhất định là không. Ta không bị khinh miệt. Mà ta cũng có vở ra hồn. Nhưng sở dĩ rất ít vở được đem xỉa đến, ở trong địa hạt văn học, là vì phần lớn các vở đó đều... quê quặt cả : nghĩa là vở nay có giá trị xã hội thì không có giá trị kịch tính, vở kia có giá trị ngoạn mục thì thiếu giá trị văn chương... nhất là giá trị văn chương... Giả dụ một số rất hiếm kịch bản của Năm Châu, Tư Trang, P.N. Khôi, Năm Nở, Tư Chơi, v. v... thì văn chương tuy gọt rủa, nhưng vẫn nhiễm cái gì ấy, nên dĩ nhiên là không được ghi chép, chứ chưa dám nói gì là đến truyền tụng, đến lưu truyền... có phải không anh ?

— Đúng. Nhưng anh cần nói rõ thêm là cái « về gì gì ấy » nó là cái chi vậy ? Để cho anh chị em nhận định cho kỹ, tôi xin phép tóm tắt ngay kẻo đến giờ kiến bò bụng rồi. Đây nhé : thiên hạ nhờ « Chén thuốc độc » vì văn chương C. T. Đ. « thực » làm, vai trò diễn ra tình cảm, nói lên ý nghĩ của mình, và nói bằng lời lẽ của mình, chứ không phải là lời lẽ, ý nghĩ, tình cảm của tác giả Vũ đình Long... Như vậy, C T Đ là một « mảnh đời sống », nó « sống với thực tế mãi mãi » là phải.

« Còn những vở ca kịch của mình, đa số đều vướng vào lời hát mà bợn tình thầu lãng mạn diễm tình... xa đời thực quá, giả tạo quá, « có mặt tác giả nhiều quá », nên thiên hạ chỉ rung động một cách rất là hời hợt là phải lắm.

« Rút lại thì kịch bản nào nói lên được tiếng nói của vai trò, tùy từng lớp giai cấp của họ, diễn ra được ý nghĩ tình cảm đứng đắn của nhân dân thì vở đó có *giá trị văn chương*.

« Mà giá trị văn chương là quan trọng nhất, tính theo thời gian tính. Một tác phẩm muốn « sống lâu » thì phải có giá trị văn chương ; muốn có ích cho nhân quần ngay, muốn « được phép diễn » thì phải có giá trị xã hội ; muốn cho khán giả thú vị thì phải có giá trị ngoạn mục ; còn muốn thành một vở... kịch thì phải có giá trị kịch tính ».

« Thế thì, là một người dân, ta đòi hỏi vở kịch phải có giá trị xã hội thì ta mới diễn, là một nghệ sĩ, trọng NGHỀ TỔ, ta phải đòi hỏi ở nó ba thứ giá trị phụ thuộc về chính trị mà hệ trọng về văn nghệ « không có không được » là : giá trị ngoạn mục, giá trị kịch tính và giá trị văn chương. Và sau hết, là một đứa con của sân khấu ca Cải lương, ta phải đòi hỏi giá trị văn chương làm đầu các vở kịch.

« Muốn vậy, muốn có vở đậm vị văn chương thì ta phải hô hào anh chị em văn sĩ chuyên nghiệp bắt tay chặt chẽ với « chúng em ».

Chuông báo ân gieo trong tiếng reo của cử tọa :

— Hoan nghênh anh chị em văn nghệ chuyên nghiệp !

GIÁ BÁO DÀI HẠN:

TRUNG BẮC, MIÊN, LÀO

1 tháng....	*2,800*
3 tháng....	*8,400*
6 tháng....	*16,800*
1 năm.....	*33,600*

Bắt đầu từ Đời Mới số 72.

HUẾ LỤT

(Tiếp theo trang 13)

Trời tối hẳn. Thành phố Huế không có điện tối mò như đêm ba mươi. Trên vỉa hè những bóng người gầy guộc nằm nhai ngô nát, ngâm trong nước tự mấy ngày. Hàng quán đóng cửa sớm. Người đi ngoài đường thỉnh thoảng đụng vào nhau. Mưa lại rơi, dệt thành một màn nước mông dăng ngang kinh thành chết chóc, như nước mắt của bao người mẹ mất con, con mất mẹ, vợ mất chồng, chồng mất vợ.

Nước sông Hương cuồn cuộn trôi, những ánh đèn đỏ của sà lan di động như từng cục máu lấp loáng. Tất cả đều lạnh lẽo, hoang vu như quang cảnh của xứ Huế một năm nào bị tàn phá.

Bên kia sông, phố sáng đèn, các dinh thự rừng rực như những hí viện lớn, lô nhô nằm ngất nghểu, dương những bức tường trắng xóa trong đêm mưa. Xe hơi quét trên đường từng luồng sáng chói.

Đất miền Trung đã hẹp, dân miền Trung đã gầy, sinh hoạt miền Trung đã khó khăn. Thế mà năm nay đã đổ vào đầu một tai ương lớn. Dân miền Trung sắt lại thêm. Đất miền Trung cằn thêm lại. Sinh hoạt khó khăn hơn nữa.

Trên giòng sông mà người phương xa gọi là sông thơm phức còn đâu những điệu hò ngân dài say đắm.

Giòng sông vẩn đục hôm nay chỉ còn những tấm thân vô tội trương phình trôi theo giòng nước đục. Chỉ còn những mái nhà vỡ chủ tan nát lờ lững trôi theo số mệnh.

Trên nước sông Hương đêm nay chỉ còn tiếng khóc thương con nỉ non, não nuột loãng dần trong bầu trời nặng nề, u ám.

Trị bảo đảm

Nếu không hết trả tiền lại hoàn cả tiền xe.

Bịnh GINGIVITE (nướu răng chảy máu) Ung xĩ máu. NOMA Ung xĩ lấu mã PYORRHÉE (nướu răng chảy mủ) Ung xĩ mủ.

NGUYỄN XUÂN

Tốt nghiệp y khoa chuyên môn bịnh nơi miệng

95 đường E. Audouit (Bàn cờ)

SAIGON

THICHUONG

Dầu Cù-là

MAC-PHSU

MARQUE DÉPOSÉE

GỐC MIỄN-ĐIỆN

Dragées

PULMOFORME

Libs

Thuốc viên trị dứt ho

LIBS

(Mareuil sur Lay Vendée)

DẠY KHOA THÔI MIÊN

Để chữa bịnh, nhiều phép bí truyền hay lạ.

(Ở xa học bằng thơ).

COI CHỈ KỲ.— Đoán vận mạng. Coi rõ thân thế, sự-nghiệp, tình duyên, tai nạn.

Cho phép HỘ MẠNG, để làm ăn buôn bán được phát tài, và giúp chị em đau đớn về tình duyên được toại nguyện.

Do nơi

Mme Nguyễn thị Nghiên

120/5 Đại lộ Galliéni-Saigon

(đường hẻm Nguyễn-văn-Dụng)

(Ở xa viết thơ hỏi, kèm cò 2đ.)

VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tín nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thơ

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud

SAIGON

QUÁN QUÂN TỬU ĐIẾM

Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường des Artisans

CHOLON

SIÊU QUẦN **tửu điếm**

Téléphone : 580

Số 440, đường Marins — CHOLON

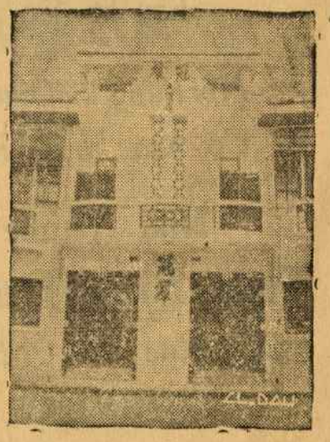

TIỂU THUYẾT DÀI PHÓNG TÁC CỦA GIANG TÂN

Tóm tắt phần thứ nhất

Những tấm quảng cáo cho những tuồng chớp bóng khiêu dâm, những sách vở của bọn lái văn đi bút ca tụng thú nhục dục... được bày nhan nhản trong một thành phố chỉ biết ăn chơi truỵ lạc đem lại cái hại trước nhất cho đám trẻ của một xã hội chưa chịu chú trọng đến việc giáo dục chúng, từ cách giáo dục ở gia đình đến lối giáo dục ở nhà trường.

Đông, Dô Ta, Du... bọn thiếu niên ở cái tuổi 12 đến 13 cùng Liên, Mầu, Trí... bọn thiếu nữ đồng tuổi, bọn chúng đều là nạn nhân của những con đẻ tinh thần của bọn lái văn đi bút và lối giáo dục thoái hóa mà chúng chịu ảnh hưởng. Bọn chúng đều là những trẻ còn cắp sách đến nhà trường.

Thầy giáo Sắc, cô giáo Châu là những nhà mô phạm có tư tưởng tiến bộ nhưng lại gặp bà Đốc là người nặng óc thủ cựu đã áp dụng một lối giáo dục lỗi thời, chẳng những không ích gì cho chúng mà còn xô chúng vào con đường hư hỏng, tội lỗi.

Con Liên và thằng Đông là nạn nhân chính của cốt truyện. Hai trẻ sớm sa ngã vào đường tình yêu và suýt hủy hoại cả một đời còn hứa hẹn nhiều ở tương lai.

XVII

TUY vậy có một vài lúc thằng bé yên trí hơn. Nó cảm thấy có nhiều hứng thú. Nó tưởng tượng nó sẽ chiếm được chiếc khăn của thằng Thi mà không ai thấy nó lấy cả. Việc ấy cũng dễ lắm. Nó sẽ dấu chiếc khăn đó.

Nó đã tìm ra chỗ để dấu. Dưới một hòn đá lớn ở gốc dạ lan kia. Thằng Thi sẽ than vãn : « Chiếc khăn tắm của tôi đâu rồi ! » Người ta tìm. Và không thấy gì cả. Sẽ có những lời bàn tán. Có lẽ Thi đành mất trong một cuộc đi chơi. Thi có đòi hỏi, kêu nài, việc ấy cũng thường. Rồi câu chuyện cũng êm. Thời gian trôi. Kẻ mất của cũng quên dần.

Lúc ấy, Dô Ta sẽ tin cho Mầu hay : « Dô Ta đã có chiếc khăn cho Mầu rồi ! Mầu đã hứa gì. Mầu nhớ giữ lời hứa nha ! » Mầu trả lời với nó : « Ở đây, không được ! »

Chương thứ mười lăm

THẦY giáo Sắc và cô giáo Châu tuyên bố : Giờ nghỉ.

Hai quả tim của đôi trẻ đánh rộn ràng. Đông và Liên từ nãy đến giờ chờ đợi mãi giây phút thần tiên đó. Người ta cũng không hiểu vì sao Bà Đốc lại cho phép học sinh rong chơi ở nơi đồng nội trong 5 ngày liền như thế.

Đông hoan hỉ. Nó biết rằng các nữ giám thị có phần dễ dãi hơn. Trốn vào rừng trong lúc các cô giám thị nằm ngồi phơi mình dưới bóng cây, chuyện ấy dễ dàng vô cùng.

(Xem Đời Mới từ số 62)

Đông đến khu rừng thưa cây. Liên từ xa lại, đến bắt gặp nó. Trông Liên vội vã quá. Mắt Liên lấp lánh niềm hạnh phúc. Liên đã gặp người yêu.

— Đông !

Khu rừng nhộn lên bao khúc nhạc của trăm ngàn chim chóc... Mùi hương thơm của cỏ, của vỏ cây, nhựa cây dâng lên ngào ngạt lởn vởn trên chòm cây ngọn lá, lơ lửng giữa cảnh rừng trong khúc hợp tấu của muôn ngàn « nhạc sĩ có cánh » và muôn vạn thứ sâu bọ. Giọng Liên êm dịu nở giữa âm thanh rộn rã đó, cái giọng bẽn lẽn rì rào như một ngọn gió thoảng. Liên hỏi Đông :

— Đông vẫn yêu Thanh đấy chứ ?

Đông giật mình, nới tay nhìn Liên. Liên bây giờ có vẻ rối trí lặng lẽ cúi đầu xuống, chẳng nói chẳng rằng nhưng hai tay Liên không được tự nhiên cứ vân vê mãi cỏ áo thằng bé.

Cử chỉ ấy làm lòng Đông xao xuyến. Ồ ! Sao Liên lại khóc. Từng tiếng nấc từ cổ con bé thốt ra.

Liên đang buồn. Một nỗi buồn thật sự.

Đông sẽ nói rõ tất cả sự thật Liên nghe. Đối với Thanh, Đông có chuyện gì đâu. Đông chỉ...

Không. Đông sẽ không nói sự thật cho Liên nghe. Không lẽ nó lại thú thật với Liên tất cả thất bại buồn cười của nó trong lúc nó mơ tưởng đến Thanh. Đông cũng rất ngạc nhiên là Liên lại nhờ đến câu chuyện ấy. Liên đang nghĩ gì ? Bây giờ muốn an ủi Liên, nó sẽ nói thiệt hết cả nỗi lòng của nó cho Liên hay, nhưng Đông lại nghĩ ra một câu trả lời mà nó nghĩ rằng câu nầy thích hợp hơn hết :

— Thanh ấy ư ? Đông chán Thanh lắm rồi ! Đông đã xa Thanh từ lâu Liên không rõ ư ?

Đông chắc rằng Liên sẽ vui mừng. Trái lại, con bé hết sức sửng sốt khi nghe Đông nói xong. Giọng run run, Liên sẽ bảo :

— Chính cũng đã bao lần Đông muốn xa Liên...

Đông cuống quít :

— Có bao giờ đâu ?

Liên nhận thấy rằng Đông nói thật, mỉm cười, và nó cảm thấy lòng khoan khoái nhẹ nhàng.

Bỗng Đông đầy nầy :

— Kỳ quái quá !

Cái ý định đã chín muồi trong 5 ngày nay thúc đẩy nó cần phải thực hiện một việc gì đây. Nó tự nghĩ : Còn đợi gì chứ ?

— Nầy Liên ạ ! Chúng ta sẽ xây một ngôi nhà nhỏ để cùng sống.

Liên đưa ống tay áo lau mặt ướt đầm mồ hôi, nhỏ nhẹ hỏi :

— Một ngôi nhà nhỏ. Đó là điều ước mơ của bao cặp tình nhân. Ừ ! một ngôi nhà để chứa một niềm hạnh phúc mới xây dựng.

Liên vỗ tay sung sướng :

— Ồ ! Chúng ta sắp cất một ngôi nhà nhỏ ! Thú quá ! Nhưng Liên lại tiếp, giọng cô vẻ lo lắng :

— Nhưng làm thế nào ?

Đông ra lệnh ;

— Liên lại giúp Đông chứ !

Liên theo Đông, lòng hớn hở.

Cách xa chỗ hai đứa ngồi có một đống cành cây vừa mới chặt xuống, lá đã biến ra màu vàng. Đông cầm một cành cây lên giải thích cho Liên nghe.

— Gỗ làm nhà của chúng ta đó. Bây giờ Liên giúp Đông một tay đi !

Hai trẻ hì hục chụm cây cất thành một ngôi nhà. Chúng bẻ thêm một ít cành lá tô điểm thêm cho ngôi nhà mới cất của chúng. Đây thật là những phút giải trí đầy hứng thú của tuổi thơ ngây. Chúng say mê bắt tay vào việc không hề nghỉ một phút nào để trao đổi cho nhau những lời êm ngọt, những cử chỉ vuốt ve như bao cặp tình nhân khác. Chúng chỉ là những trẻ ngây thơ cùng đùa nghịch với nhau mà thôi.

Và ngôi nhà đã cất xong. Liên chun vào trước, thật đúng với cái ý muốn di truyền của một người đàn bà : có một ngôi nhà.

Đông rất hãnh diện là công việc đã làm xong. Nó bước vào sau. Gian nhà nhỏ xíu nên hai đứa phải đứng sát lại bên nhau.

Tóc Liên vướng phải cành cây nó cảm thấy khó chịu nên con bé đề nghị với Đông cùng ngồi xuống.

Hai trẻ ngồi sát bên nhau. Bây giờ chúng đã có một chỗ nấp rất kín đáo.

Đông thêm một ý kiến mới :

— Có nên làm thêm một cái cửa không Liên nhỉ ?

À ! Đông có ý kiến nầy : Liên cởi chiếc áo ngoài tôi mượn đi.

Đông cũng cởi chiếc áo sơ mi của nó. Con bé vâng lời. Nó rất ngạc nhiên khi nhìn thấy chiếc áo của nó cạnh chiếc áo của Đông.

Nó có một nhận xét hóm hỉnh :

— Không phải cái cửa : Đó là tấm màn Đông ạ !

Đông lại ngồi xuống.

— Có hại gì ! Miễn chẳng ai thấy chúng mình là được. Rồi con bé thử người ngắm một con nhện con lấp lánh như một chiếc vảy cá rơi lơ lửng giữa khoảng không.

Đông ngắm chằm chằm vào mắt Liên. Liên hết ngắm con nhện, tự nhiên mơ màng tự lự. Đông hơi ngạc nhiên, tỏ ý rất lo lắng. Liên sẽ gọi lên như lần trước chăng ? « Cô giáo sẽ tìm Liên ? » Phải làm thế nào cho Liên đừng nghĩ đến chuyện ấy mới được. Nó vờ hát nghêu ngao. Nó quay lại bắt gặp cặp mắt Liên như đang khát khao muốn hỏi nó một cái gì :

— Đông yêu Liên mãi mãi chứ ?

Đông thành thật hứa :

— Suốt đời Liên ạ !

Và cả hai im lặng nghe đôi tim cùng rộn ràng đánh nhịp.

Liên lại tiếp :

— Và lúc nào chúng mình lớn chúng mình sẽ cưới nhau Đông nhỉ !

Đông sửng sốt :

— Thế nào ? Chúng mình sẽ cưới nhau ư ?

Đông hơi có ý lo ngại. Hình ảnh một viên công chức già, nét mặt nghiêm nghị lại hiện lên trước mắt thằng bé.

— Nhưng Liên ạ ! Liên có thể tin chắc là ba má Liên bằng lòng để chúng ta lấy nhau không ?

Liên cương quyết trả lời :

— Nếu như ba má Liên không bằng lòng, Liên cũng trốn đi theo Đông.

Liên nói câu nầy ra không chút gì ngượng ngập. Hình như con bé đã nghĩ đến chuyện không hay ấy có thể xảy ra cho hai đứa.

Đông hơi ngạc nhiên :

— Liên sẽ không ở với ba má Liên nữa sao ?

Liên lẳng lặng cúi đầu xuống, thở dài, nhỏ nhẹ :

— Không phải thế Đông ạ !

Đông hỏi lại :

— Ở với ba má khổ lắm hay sao hử Liên ?

Liên chưa vội trả lời. Nhưng, bỗng nó nức nở.

Đông chỉ biết lắng tai nghe tiếng nấc của Liên. Cảm động làm sao ! Vẫn giọng nghẹn ngào, Liên thổ thẻ :

— Không phải thế đâu Đông ơi ! Ba má Liên vẫn thương Liên, nhưng... vì thế mà Đông nên yêu lấy Liên, yêu mãi mãi Liên, Đông nha !

— Liên yêu qui của Đông ơi !

Thằng bé kéo Liên vào mình. Nó hôn lên má Liên như một người anh hôn lên má đứa em gái của mình. Cái hôn đo diễn ta một lòng thương thành thật. Tâm thần nó không bị rối loạn nữa, duy chỉ quả tim nó dập hơi mạnh một chút.

— Liên ! Đừng khóc nữa Liên !

Đông đưa ống tay áo lên lau môi rồi lấy giọng hài hước cốt làm cho Liên cười.

— Nước mắt Liên sao mặn quá ! Có phải thế không Liên ?

Liên vẫn chưa hết buồn. Con bé tỏ vẻ lo lắng. Liên định rút mù soa lau hai bên má. Tìm mãi không thấy khăn, Liên kéo vạt áo lên dậm vào mắt, và lau má.

— Liên để Đông giúp Liên một tay.

Vừa nói thằng bé vừa kéo múi áo của Liên và đưa lên để lau mặt cho nó.

Đôi mắt Đông vẫn chằm chằm nhìn vào mắt Liên. Nảy thêm một ý kiến mới trong tầu óc thằng bé :

— Chúng mình sắp chơi một trò chơi lý thú lắm Liên ạ !

Liên vui vẻ :

— Trò chơi gì vậy ?

— Thầy thuốc và bệnh nhân.

(Còn nữa)

7 NGÀY QUỐC TẾ

(tiếp theo trang 3)

Quốc hội Pháp sẽ thảo luận về Đông dương

Báo « Paris Presse » nhắc lại rằng cuộc bàn cãi về Đông Dương tại Quốc hội sẽ mở vào ngày 25-10. Báo nầy viết thêm :

« Trước khi nghỉ hè, Quốc hội đã dự liệu mở cuộc bàn cãi về Đông Dương vào ngày 22-10 tới đây. » Chỉ có Chánh phủ có thể xác nhận về vụ nầy.

ÔNG M. SCHUMAN TUYÊN BỐ

Trong một cuộc phỏng vấn ông bộ trưởng ngoại giao Pháp Maurice Schumann có tuyên bố rằng hàn hiệp định vừa ký kết giữa Pháp và Mỹ về vấn đề Mỹ tăng gia viện trợ cho Đông dương đã không làm phương hại đến cuộc thương thuyết bên lề hội nghị chánh trị về Cao ly mà còn làm thuận tiện cho cuộc thương thuyết đó nữa, vì rằng « không điều gì trái ngược với tinh thần thương thuyết bằng tinh thần quy hàng ».

Ông Schumann nhấn mạnh rằng số 385 triệu Mỹ kim viện trợ thêm sẽ dùng vào cuộc võ trang quân đội bản xứ.

Mặt khác, ông tuyên bố rằng nếu Pháp đảm nhận cuộc thương thuyết để chấm dứt chiến tranh ở Đông dương thì cuộc thương thuyết đó phải được các quốc gia liên kết chấp thuận và tham dự.

Nhắc lại bài diễn văn của ông đã đọc tại đại hội đồng Liên hiệp quốc, ông Schumann tuyên bố rằng . . . . . phải thành thật tỏ ý muốn mở cuộc thương thuyết để chấm dứt chiến tranh ở Đ.D.

Theo ông Schumann thì cuộc thương thuyết nầy có thể khai diễn cùng một lúc hoặc sau hội nghị chánh trị về Cao ly với mục đích chấm dứt cuộc xâm lăng ở Đông dương.

Vụ Beria là một trò cười ?

Hôm 29-9, báo « San Diego Union » đã đăng tải một bài của thông tín viên ở Madrid cho rằng vụ Beria thoát ngục có lẽ là một trò cười lớn lao hay một cuộc âm mưu quốc tế phiền phức cho đến đỗi không ai có thể biết được đâu là sự thật.

Thông tín viên nầy đã được gởi sang Tây ban nha sau khi một nhơn viên của tiểu ban điều tra dưới quyền điều khiển của thượng nghị sĩ Mac Carthy đã cho biết rằng Beria đã trốn khỏi nước Nga sang Tây phương.

Hôm 29-9 thông tín viên quả quyết rằng mình đã liên lạc với thông tín viên của một tờ báo xuất bản tại một thành phố nhỏ ở Tây ban nha. Chính thông tín viên nầy là người đầu tiên đã loan tin đồn về vụ Beria tẩu thoát. Thông tín viên ấy rất lo sợ và hiện thời không muốn nghe nói tới chuyện nầy nữa.

Phúc điệp của Nga sô có vẻ thoái thác

Sau khi đọc lần đầu bản phúc điệp của Nga sô trả lời những thông điệp tương tợ của Anh Pháp Mỹ các giới hữu quyền Mỹ không nghĩ rằng hội nghị tứ cường, về những vấn đề Đức Áo có thể khai diễn ngày 15 Octob e ở Lugaao như các cường quốc tây phương đã đề nghị với Nga.

Phát ngôn viên của bộ ngoại giao Mỹ tuyên bố rằng phúc điệp của Nga có vẻ thoái thác, dùng như chiến thuật mà Nga thường áp dụng trước kia đối với cuộc hội nghị Tứ Tường.

HÌNH NHƯ NGA SÔ ĐỀ NGHỊ MỜ MỘT HỘI NGHỊ NGŨ CƯỜNG

Những chuyên viên Mỹ đang nghiên cứu bức phúc điệp của Nga sô trả lời đề nghị của tây phương liên quan đến việc mở hội nghị tứ tướng.

Hình như Nga sô đã trả lời chấp thuận nguyên tắc mở một hội nghị tứ tướng về vấn đề Đức, nhưng lại đề nghị mở một hội nghị ngũ cường để bàn cãi những vấn đề quốc tế gây ra tình hình căng thẳng hiện nay.

Ủy ban quân sự Pháp Miên lại ngưng nhóm

Từ Siemreap trở về, sau khi hội đàm ngót 24 tiếng đồng hồ với Miên hoàng, Thủ tướng Penn Nouth đã tuyên bố với báo chí như vậy :

« Nhiều sự kiện đã chứng tỏ rằng cuộc đàm phán quân sự hiện tại thiên về nguyên tắc hơn là về thể thức giao trả thẩm quyền về quân sự. Riêng phái đoàn Cao Miên thì đã theo đủ các huấn lịnh của nhà vua. Nay thì chúng tôi đề nghị vài ngày nữa nhóm chung lại hết các ủy ban Pháp Miên để qui định lập trường của hai bên và cho cuộc tranh luận thêm phần sáng suốt. Trong lúc chờ đợi hội nghị ấy, tiểu ban quân sự sẽ ngưng nhóm. »

CAO ỦY RISTERUCCI GIẢI THÍCH LẬP TRƯỜNG CỦA PHÁP

Sáng hôm 30-9, từ Nam vang, Cao ủy Risterucci đã xuống Saigon để hội đàm với Tổng ủy Maurice Dejean.

Sau cuộc hội đàm khá lâu ấy, Cao ủy đã tuyên bố với thông tín viên V.T.X. như sau :

« Ngay từ khi khởi sự thương thuyết, chúng tôi đã chấp nhận nguyên tắc giao lại cho Miên hoàng quyền tư lịnh quân đội Cao miên và quyền chỉ huy trong tất cả các khu quân sự. Ngoài ra, hai bên cũng ưng thuận về việc để cho vị Tổng Tư lịnh ở Đông dương quyền hành binh trong một vùng sẽ qui định, để bảo vệ những đường giao thông với Ai lao.

« Phái đoàn Pháp thì luôn luôn sẵn sàng kết thúc và dàn xếp thiết thực theo các nguyên tắc ấy.

« Nhưng khi khởi nhóm thì phái đoàn Cao miên đã nêu ra một vấn đề khác : giao trả một vài đơn vị Pháp Miên cho quân đội Cao miên. Phái đoàn Pháp cũng đã thuận chịu với nguyên tắc giao trao trả và bù trừ lại, xin giao lập tức một vài đơn vị nói trên, đóng bên bờ phía Đông sông Cửu long cho vị Tổng tư lịnh ở Đông dương xử dụng hành binh.

« Mặc dầu hai bên đã thỏa thuận về nhiều điểm, nhưng vẫn chưa đồng ý về cách vị Tổng tư lịnh ở Đông dương xử dụng các đơn vị nói trên tùy theo hoàn cảnh hành binh, và tổng quát hơn là về thể thức dùng quyền chỉ huy hành binh. »

LẬP TRƯỜNG CỦA BỘ THAM MƯU PHÁP

Hôm 4-10, Đại tá Revel, Chánh văn phòng Đại tướng Tổng Tư lịnh đã tuyên bố với các báo chí về cuộc thương thuyết Pháp Miên như sau :

« Cuộc thương thuyết Pháp Miên hiện nay không vấp phải vấn đề độc lập về quân sự của Cao miên mà là vấp phải vấn đề Cao miên tham dự vào cuộc chống Cộng ở Đông Nam.

« Thật thế, vì nước Pháp đã cam kết trao cho Quốc vương Cao miên quyền chỉ huy quân sự trong toàn thể vương quốc. Bộ tư lịnh tối cao ở Đông dương chỉ giữ lại quyền chủ động trong cuộc hành quân. Quyền đó tối cần thiết cho việc giữ vững nền an ninh trong khu vực có con đường chiến lược Saigon-Vientiane chạy qua. Con đường đó là con đường vô cùng trọng yếu đối với Ai lao, một xứ đang bị Việt minh hăm dọa.

« Các đề nghị phái đoàn Pháp đã trao cho Cao miên không thể coi được là những yêu sách quá đáng bởi vì các đề nghị đó đều rập theo những điều dự tính mà nước Pháp đã tự mình chấp nhận để có thể phòng thủ chung được Âu châu. Chúng tôi không thể bỏ qua được những mối đảm bảo chúng tôi yêu cầu về việc kiểm soát con đường đó và các biên giới Miên Lào mà không phản lại những lời chúng tôi đã cam kết với Ai lao.

« Trong cuộc thương thuyết hiện thời, Cao Miên tỏ ra không quan niệm rõ các vấn đề về phòng thủ chung nên mới hạn chế những khả năng xử dụng các đơn vị Cao Miên đặt dưới quyền chỉ huy của Bộ Tư lịnh tối cao Pháp ở Đông Dương và hạn chế việc xử dụng những quân tiếp viện mà tới đây bộ tư lịnh hành quân có thể điều động đến lãnh thổ Cao Miên ».

Sau đó, đáp lại một câu hỏi của một thông tín viên báo chí, Đại tá Revel tuyên bố rằng : « Việt minh thừa dịp có những sự khó khăn gay cấn giữa Pháp và Cao miên để mở rộng hành động của họ ở biên giới phía Đông Nam Cao Miên, cho một số quân ước nhiều tiểu đoàn xâm nhập vào vùng nầy.

Nghỉ hè ở Pháp

(Tiếp theo trang 16)

các nhà ga đều ứ đọng số người muốn về và đã lỡ đi.

Hàng ngàn người ăn chực, nằm chờ, đợi xe chạy. Có những nhà ga hẻo lánh cũng chật ních người, vì lệnh đình công đưa ra, tất cả các ngành giao thông đều nghỉ việc liền.

Chúng tôi cũng phải lấy sự bực mình vì đình công, ở Paris buồn bã quá, nhưng cũng nhờ dịp nầy mà lại lấy xe nhà đi đến Cannes được.

Trên các con đường khắp nước Pháp, đâu đâu cũng toàn là khách sạn, nhà hàng. Cả nước Pháp như đang sống nhờ khách du lịch.

Khi về, chúng tôi đi đường ngang qua Vichy. Nơi đây là chỗ « nghỉ mát dưỡng bệnh » đau gan của hạng tư sản. Khách sạn chỉ toàn là chốn vô ra của đám triệu phú. Đến Vichy để chữa gan bằng nước suối đã thành ra cái « mốt » đặc biệt của những kẻ sẵn tiền của, phè phớn quá hóa đau gan.

Lúc ghe qua đây, tôi hỏi một anh bồi trong khách sạn :

— Có phải người bị bệnh gan mới đến đây không ?

Người bồi thản nhiên trả lời :

— Tôi sống tại đây cũng đau gan.

***

Sau những ngày đi qua trên đất Pháp trở về, tôi có cảm tưởng là người Pháp đang ăn gia tài rất lớn của ông bà để lại.

. . . . . .

T. V. A.

Ai là người yêu HÀNỘI ?
Muốn biết Hànội khác Saigon và Huế thế nào ?
Ai là người yêu TỔ QUỐC ?
Muốn biết cái tinh thần độc lập cổ truyền của dân tộc thế nào ?

Xin xem quyển Hànội

tác giả : NGUYỄN QUANG LỤC
Bán tại nhà xuất bản Gió Việt
số 218 đường Lê Lợi—Saigon
và nhà sách Minh Đạt
127 Quang Trung (Bàu sen)
Chợ quán

Nhị Thiên Đường
danh tiếng lâu năm

Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên :
Xã hội học
Kinh tế học
Chánh trị học
dạy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.
Hỏi chương trình điều lệ :
COURS DE SCIENCES SOCIALES
82-84, Bld. de Belleville—Paris

Hãng đúc **TRÍ-ĐỘ**
Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133
Lãnh đúc tiện trèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gan nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

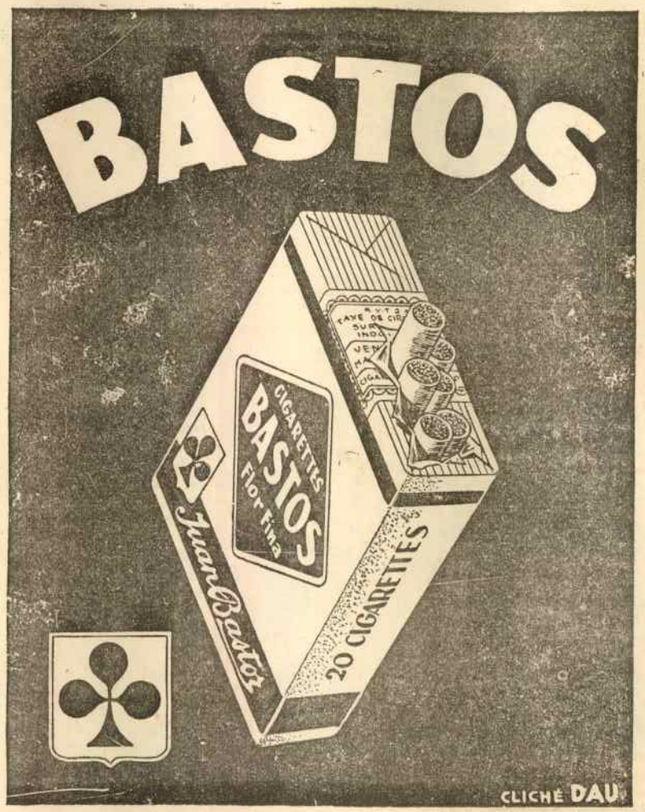

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838, là năm ra đời.
Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ
ARC EN CIEL
52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON
Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quí khách thành phố

Hoàng Thơ
trình bày

★

Sau cuộc đảo chánh 9-3-45, những chánh trị phạm ở Côn đảo đều được thả về. Hùng bị đày từ trước khi chiến tranh thứ hai bùng nổ rồi mấy năm sau có tin về là anh đã chết mất tích. Sự thật thì Hùng đã nhờ anh em đưa ra tin ấy về tận tỉnh nhà, vì không muốn cho vợ mỏi mòn tuổi trẻ chờ đợi anh, chẳng biết ngày nào mới được trở về — vì anh bị án trên mười năm.

Thời cuộc biến chuyển bất ngờ, Hùng được trả lại tự do trước ngày Nhựt đầu hàng. Trên đường về tỉnh nhà, Hùng phập phồng chưa biết những gì chờ đợi mình ở nhà, đã có những thay đổi gì ở người vợ trẻ đẹp mà anh vẫn thương yêu.

Câu chuyện bắt đầu, lúc Hùng qua chuyến đò ngang về nhà...

★

Hiếu Đệ
minh họa

7— Hùng nhìn qua mấy cô cấy lúa rồi cắm đầu bước mau về nhà. Tiếng hát trêu ghẹo văng vẳng đuổi theo.

8— Mấy ngọn cau trên mái nhà cũ đã hiện ra, với khói lam chiều. Tiếng chuông chiêu mộ của ngôi chùa gần dồn dập theo nhịp của tâm trạng Hùng.

9— Ngừng lại trước cổng nhà, Hùng không theo lối thẳng vào sân mà rẽ hàng rào, đi quanh vườn đã lợ mờ trong hoàng hôn.

10— Với sự phập phồng của con người vắng mặt lâu năm chưa biết ở nhà đã có gì thay đổi, Hùng ghé nhìn qua phía cửa sổ khi nghe có tiếng người đàn ông ở bên trong.

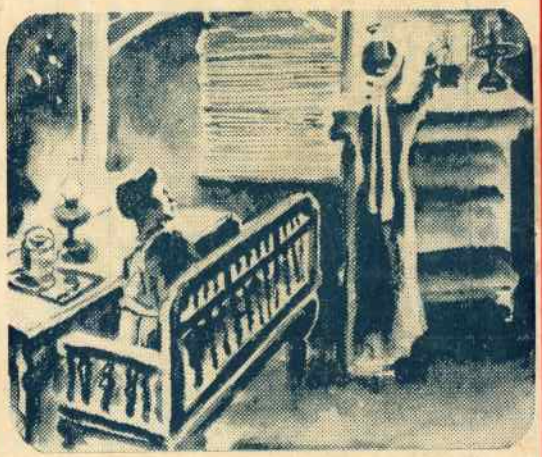

11— Trước mặt Hùng núp ở ngoài, trong bóng tối đang xuống, anh nhìn thấy phía sau lưng một người đàn ông ngồi ở ghế trường kỷ đang ngảnh về vợ anh, Liên đứng, trước bàn thờ.

12— Liên vén vái xong rồi cắm mấy nén hương ở bàn thờ đặt bài vị Hùng.